

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO LÝ CÔNG GIÁO  
GIÁO PHẬN QUI NHƠN**

**GIÁO LÝ KINH THÁNH 3**

**GIỮA GIA ĐÌNH HỘI THÁNH**

**Quên Mình Vì Ích Chung**

**(14 tuổi)**

**NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO**

**2009**

# **CHUẨN ẮN VÀ CHÚC LÀNH**

## **CỦA ĐỨC GIÁM MỤC**

\*\*\*\*\*

Tôi phê chuẩn bộ sách Giáo Lý Kinh Thánh này để dùng cho việc dạy Giáo lý trong toàn Giáo phận Qui Nhơn.

Tôi cũng ưu ái chúc lành cho toàn thể học sinh Giáo lý, các giáo lý viên, các hội cha mẹ học sinh Giáo lý, các ban Giáo lý Giáo xứ và Ban Giáo lý Giáo phận.

Qui Nhơn, Thứ Năm Tuần Thánh 09-04-2009

✠ Phêrô Nguyễn Soạn

Giám mục Giáo phận Qui Nhơn

# Lời Giới Thiệu

*Ban Giáo lý Giáo Phận xin giới thiệu đến quý cha, các giáo lý viên, các gia đình Công Giáo và các em học Giáo lý*

## **CHƯƠNG TRÌNH GIÁO LÝ CÔNG GIÁO GIÁO PHẬN QUI NHƠN.**

*Bắt đầu từ niên khoá 2009-2010, chúng ta sẽ áp dụng toàn bộ chương trình Giáo lý của Giáo phận cho tất cả các khối :*

- *Khối Đồng Cỏ Non (1,2,3) : dành cho các em 4, 5 và 6 tuổi;*
- *Khối Sơ Cấp (1,2) : dành cho các em chuẩn bị Xưng Tội và Rước Lễ lần đầu;*
- *Khối Căn Bản (1,2,3) : dành cho các em chuẩn bị lãnh nhận Bí Tích Thêm Sức.*
- *Khối Kinh Thánh (1,2,3) : dành cho các em 12, 13 và 14 tuổi, sau khi lãnh nhận Bí Tích Thêm Sức.*
- *Khối Vào Đời (1,2,3) : dành cho các em 15, 16 và 17 tuổi.*

*Đây là chương trình Giáo lý chung của Giáo phận và là chương trình bố buộc của các kỳ thi Giáo lý sắp tới.*

*Chúng con xin chân thành cảm tạ **Đức Giám Mục Chủ Tịch Ủy Ban Phụng Tự** đã cho phép chúng con sử dụng bản dịch Kinh Thánh của Ủy Ban với tinh cách thử nghiệm.*

*Xin chân thành cảm ơn **Ban Biên Soạn Chương trình Giáo Lý Phổ Thông** tại Giáo phận Nha Trang đã vui lòng cho phép chúng tôi sử dụng và cập nhật các bản văn, các tập tin vi tính, để thực hiện bộ **Sách Giáo Lý Công Giáo Giáo Phận Qui Nhơn**.*

*Ước mong chương trình này đem lại cho con em trong Giáo phận Qui Nhơn chúng ta nhiều kết quả tốt đẹp trong việc hiểu biết Giáo lý cũng như yêu mến và thực thi Lời Chúa.*

*Xin Chúa chúc lành cho tất cả những ai cộng tác trong công việc dạy dỗ cũng như học hỏi Giáo Lý của Chúa.*

*Qui Nhơn, Lễ Phục Sinh 12-04-2009*

***Ban Giáo Lý Giáo phận Qui Nhơn***

## ***Thư gửi các học sinh giáo lý***

*Bạn học sinh thân mến,*

*Đây là năm cuối của chu kỳ Kinh Thánh. Trong năm nay, ngoài phần riêng của tuổi 15, chúng ta còn được yêu cầu ôn lại những gì đã học trong những năm qua, nói chính xác hơn, trong cả 9 năm qua.*

*Người ta quen gọi đây là cuộc thi “bao đồng” lần thứ I. Bao là gồm tóm chung tất cả; đồng là người thiếu niên. Bao đồng I là cuộc thi giúp ta có cái nhìn tổng quát bao gồm những gì đã học trong thời thiếu niên nhi đồng, cho đến hết 14 tuổi. Cuối năm nay, chúng ta sẽ tuyên xưng đức tin của mình trước mặt toàn thể cộng đoàn dân Chúa. Đó là đức tin của toàn thể Hội Thánh, đức tin mà trước đây khi chúng ta chịu phép rửa tội, cha mẹ, người đỡ đầu và toàn thể cộng đoàn dân Chúa đã thay mặt chúng ta tuyên xưng. Vì tuổi thiếu niên còn một giai đoạn nữa là 15-17 tuổi, bao đồng II sẽ là cuộc thi cuối năm 17 tuổi, ở một trình độ cao hơn. Cuối năm 17 tuổi, chúng ta sẽ có lễ lên đường.*

*Những bài học năm nay có mục đích giúp chúng ta hiểu sâu xa hơn về người mẹ của chúng ta là Hội Thánh. Chúng ta sẽ cùng nhau đọc lại từng trang nhật ký của người mẹ chúng ta. Mỗi trang là mỗi chặng đường lịch sử, được đan dệt bằng gian lao và hy vọng, bằng niềm vui và nước mắt. Chúng ta không chỉ hãnh diện vì được làm con cái Hội Thánh, nhưng còn được mời gọi sống đúng tinh thần Tin mừng, nhất là biết quên mình vì ích chung, góp phần làm cho khuôn mặt của mẹ Hội Thánh mỗi ngày một phản ánh rõ ràng và trung thực hơn khuôn mặt Đức Kitô. Đó cũng là mục đích mà những bài “Dậy men Tin mừng” năm nay nhắm đến.*

*Mến chúc các bạn trẻ luôn yêu mến Lời Chúa và ngày càng gắn bó hơn với Chúa Kitô và Hội Thánh.*

***Ban Biên Soạn***

# PHẦN I

## HỘI THÁNH LẮNG NGHE LỜI CHÚA

Đức tin có là nhờ được nghe rao giảng (x. Rm 10,17). Hội Thánh buổi đầu xuất hiện như cộng đoàn những người tin vào Đức Kitô Phục sinh. Họ quy tụ chung quanh các tông đồ, cùng nhau lắng nghe Lời Chúa, tham dự lễ bẻ bánh, hiệp thông huynh đệ, cầu nguyện và làm chứng. Đó là nếp sống năm chuyên cần của Hội Thánh thuở ban đầu mà thánh Luca mô tả trong Công vụ các tông đồ (Cv 2,42-47; 5,32-35).

Sức sống của Hội Thánh chính là Chúa Thánh Thần. Ngay từ đầu, Ngài đã được ban xuống đầy tràn trên Hội Thánh để xây dựng và hướng dẫn Hội Thánh. Ngài làm cho Hội Thánh trở thành cộng đoàn lắng nghe Lời Chúa. Mỗi khi ta đọc Kinh Thánh, nhất là khi ta lắng nghe Lời Chúa trong Phụng vụ, Thánh lễ, Ngài chuẩn bị tâm hồn ta, giúp ta hiểu và đón nhận Lời của Chúa Giêsu. Ngài cũng ban ơn giúp sức và hướng dẫn ta biến đổi đời sống theo Lời Chúa Giêsu dạy.

## BÀI 1

# TẬP NHẬT KÝ CỦA HỘI THÁNH THUỞ BAN ĐẦU: SÁCH CÔNG VỤ CÁC TÔNG ĐỒ

*Một thi sĩ Việt Nam đã từng viết :*

*Cái thuở ban đầu lưu luyến ấy,*

*Ngàn năm hồ dễ mấy ai quên.*

*“Cái thuở ban đầu lưu luyến ấy” thường được những người yêu nhau ghi lại trong nhật ký của mình. Năm tháng trôi qua có thể làm tình yêu của họ ra phai nhạt, nhưng những trang nhật ký luôn chất chứa nguồn sức mạnh, không những giúp họ sống lại những mặn nồng thuở ban đầu mà còn làm cho tình yêu của họ mỗi ngày một thêm phong phú và mãi mãi tươi trẻ với thời gian.*

*Hội Thánh được ví như hiền thê của Đức Kitô (x. 2 Cr 11,2-3; Ep 5,25-27; Kh 21,2). Thuở ban đầu ấy cũng được Hội Thánh ghi lại trong tập nhật ký của mình, dưới tác động của hơi thở tình yêu là Chúa Thánh Thần. Tập nhật ký đó có tên là sách Công vụ Tông đồ.*

## I. TIN MỪNG CỦA CHÚA THÁNH THẦN

Sách Công vụ Tông đồ do thánh Luca biên soạn vào khoảng năm 80. Đây là quyển thứ hai của một tác phẩm duy nhất. Khác với Mátthêu, Marcô hoặc Gioan, thánh Luca đã phân chia “kỷ ức” của ngài về Chúa Giêsu thành hai quyển. Trong sách Tin mừng, ngài quan tâm nhiều tới thời gian của Chúa Giêsu: Chúa Giêsu công bố Tin mừng cứu độ tại Giêrusalem. Tin mừng đã khởi đầu và kết thúc tại thành thánh, nơi Chúa Giêsu đã hoàn tất mầu nhiệm Vượt qua và chấm dứt sự hiện diện hữu hình của Ngài.

Sách Công vụ Tông đồ khai mở thời gian của Hội Thánh, thời gian mà Chúa Giêsu tiếp tục hiện diện với các môn đệ của Ngài, qua hoạt động của Chúa Thánh Thần. Chính vì thế mà chúng ta có thể gọi tập sách này là Tin mừng của Chúa Thánh Thần.

Sách Công vụ Tông đồ ghi lại khuôn mặt của Hội Thánh ba mươi

năm đầu. Trong quyển nhật ký đầy sức sống này, chúng ta thấy được sự phát sinh của các cộng đồng Kitô hữu đầu tiên khác nhau trong giới Do Thái tại Giêrusalem hay nơi đất ngoại giáo như tại Antiôkia, Côrintô hay Philipphê. Chúng ta có thể theo dõi thánh Phaolô qua ba cuộc hành trình truyền giáo đầy gian nan vất vả nguy hiểm của ngài. Chúng ta có thể thấy được Hội Thánh thuở ban đầu đã phải đối phó với những vấn đề nào và đã làm thế nào để đi đến một lối sống mới.

## II. BỐ CỤC

Sách Công vụ Tông đồ gồm 28 chương. Ngoài phần Nhập đề (1,1-11), sách Công vụ Tông đồ được chia làm hai phần chính :

### • Phần I:

**Thánh Phêrô: Tin mừng được rao giảng cho dân Do Thái tại Palestina (chương 1 đến chương 12)**

<b>1,12 - 5,42</b>	Cộng đoàn Giêrusalem.
<b>6,1 - 8,3</b>	Phó tế Stêphanô tử đạo tiên khởi.
<b>8,4-40</b>	Phó tế Philipphê.
<b>9,1-30</b>	Phaolô được Chúa kêu gọi làm tông đồ.
<b>9,31 - 11,18</b>	Hoạt động truyền giáo của Phêrô ở Palestina. Cornêliô, người ngoại đầu tiên trở lại đạo.
<b>11,19 - 12, 25</b>	Cộng đoàn Antiôkia và cộng đoàn Giêrusalem khởi sự tiếp xúc với dân ngoại.

### • Phần II:

**Thánh Phaolô: Tin mừng lan rộng tới thế giới dân ngoại (chương 13 đến chương 28)**

<b>13,1 - 15,35</b>	Hành trình truyền giáo lần thứ nhất của Phaolô. Cộng đồng Giêrusalem.
<b>15,36 - 18,23</b>	Hành trình truyền giáo lần thứ hai của Phaolô tại Tiểu Á, Hy Lạp



<b>18,24 - 19,40</b>	Hành trình truyền giáo lần thứ ba của Phaolô tại Êphêô.
<b>20,1 - 21,26</b>	Phaolô trở về Giêrusalem.
<b>21,27 - 28,31</b>	Phaolô bị bắt ở Giêrusalem, bị cầm tù 2 năm ở Cêsarê, và bị giải đi Rôma, nhưng vẫn luôn làm chứng cho Đức Kitô.

Như thế là thực hiện đúng lời Chúa Giêsu căn dặn: “Anh em phải làm chứng cho Thầy tại Giêrusalem, Samari và cho đến tận cùng trái đất” (Cv 1,8).

### III. SÁCH CÔNG VỤ TÔNG ĐỒ VÀ CHÚNG TA HÔM NAY

*“Ta biết các việc người làm, nổi vất vả và lòng kiên nhẫn của người... Nhưng Ta trách người điều này: người đã để mất tình yêu thuở ban đầu”* (Kh 22,4). Lời nhắc nhở đó không phải chỉ dành riêng cho Hội Thánh tại Êphêô ngày xưa nhưng còn đặc biệt gởi đến Hội Thánh ngày hôm nay ở đầu thiên niên kỷ thứ ba. Hội Thánh và cách riêng từng người chúng ta được mời gọi đọc lại tập Nhật ký của Hội Thánh để khơi dậy ngọn lửa tình yêu nồng ấm thuở ban đầu của mình.

Tình yêu thuở ban đầu đó được thể hiện qua nếp sống năm chuyên của Hội Thánh, dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần :

*Một chuyên cần giáo lý,  
Hai vững chí hiệp thông ,  
Ba bền lòng phụng vụ,  
Bốn vui thú nguyện cầu,  
Năm cùng nhau làm chứng.  
(Cv 2,42-47 ; 4,32-34)*

Hình ảnh tiêu biểu của Hội Thánh thuở ban đầu được hun đúc qua hai khuôn mặt cột trụ về đức tin và đức ái: Phêrô và Phaolô. Với Phêrô, ta bắt gặp lời tuyên tín vượt trên mọi đe dọa thử thách, vượt trên cả những yếu đuối lỗi lầm của mình: *“Ngoài Đức Giêsu Kitô ra, không ai đem lại ơn cứu độ; vì dưới gầm trời này, không có một danh nào khác đã được ban cho nhân loại, để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu độ”* (Cv 4,12).

Còn với Phaolô, qua những những nỗ lực đầy gian lao vất vả của ngài trong việc truyền giáo và xây dựng các giáo đoàn, ta bắt gặp được một tình yêu rực cháy: “*Tình yêu Đức Kitô thúc bách chúng tôi*” (2Cr 5,14).

Càng đọc sách Công vụ Tông đồ, ta càng được thêm thôi thúc làm việc tông đồ: Hội Thánh ngay từ buổi đầu đã đưa Tin mừng đến tận Rôma, trung tâm của thế giới hồi ấy, thì ngày hôm nay, mỗi người chúng ta có bốn phận tiếp nối để đưa Tin mừng đến tận nơi mình sống, đến mọi đầu đường, góc phố, mọi ngõ ngách quanh ta.

### **Cầu nguyện:**

*Xin ơn nhiệt thành yêu mến Chúa như Hội Thánh thuở đầu.*

### **Tâm niệm:**

*Một thương em sống Phúc âm  
Hai thương giáo lý chuyên chăm miệt mài  
Ba thương cầu nguyện hôm mai  
Bốn thương thánh lễ chẳng sai một tuần.*



***Bạn Có Biết ?***

## **sách công vụ tông đồ**

### **1. Nội dung:**

Đây là phần thứ hai trong bộ tác phẩm của thánh Luca. Phần thứ nhất là Tin mừng, viết về cuộc đời và giáo lý của Chúa Giêsu. Phần thứ hai này viết về buổi đầu của Hội Thánh. Sau lời mở đầu gần giống lời mở đầu trong Tin mừng Luca, tác phẩm gồm hai phần:

- Phần thứ nhất: Kể về những bước đầu của Hội Thánh, tập trung vào hoạt động của thánh Phêrô, trong khung cảnh Giêrusalem, xứ Giuđê và Syria (1,12 - 12,25).

- Phần thứ hai: Kể về những bước tiến của Kitô giáo, tập trung vào hoạt động của thánh Phaolô với các chuyến đi truyền giáo của ngài (13,1 - 28, 31).

### **2. Năm sáng tác và tác giả**

Sách được biên soạn trong khoảng từ năm 65 đến năm 80.

Tác giả là một bạn đồng hành của Phaolô vì ở nhiều đoạn trong

hành trình của Phaolô, ông viết : "*Chúng tôi đã đến...*", tức là có ông cùng đi với Phaolô. Dựa vào giọng văn Hy Lạp lưu loát và sự hiểu biết rành rẽ về vùng Antiôkia, ta nhận ra ngay tác giả sách này cũng chính là tác giả Tin mừng Luca.

### **3. Nếp sống của cộng đoàn đầu tiên**

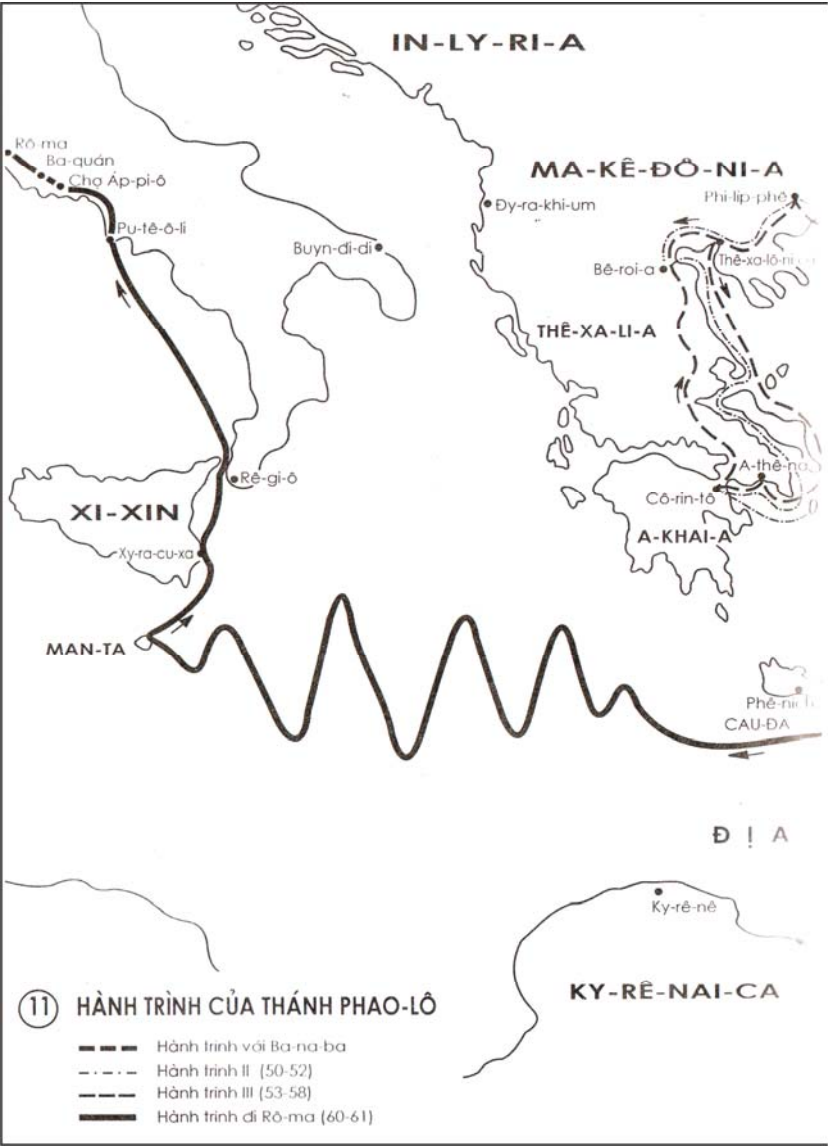
“Họ chuyên cần với giáo huấn của các tông đồ, với sự hiệp thông, việc bẻ bánh và kinh nguyện... trong lời ngợi khen Thiên Chúa, trong sự mến phục của toàn dân. Và số những người được cứu rồi cứ mỗi ngày được Chúa ban thêm mà nên một cùng nhau” (Cv 2,42-47).

Đó là nếp sống 5 chuyên:

- Chuyên cần với giáo huấn của các tông đồ
- Chuyên cần với việc hiệp thông và chia sẻ bác ái
- Chuyên cần tham dự phụng vụ bẻ bánh
- Chuyên cần cầu nguyện
- Chuyên cần làm chứng và rao giảng Tin mừng.



*Hành trình của Thánh Phao Lô*





## **BÀI 2**

### **CÁC THƯ TRONG TÂN ƯỚC**

*Sau sách Công vụ là 21 lá thư của các Tông đồ. Tuy đứng sau nhưng hầu hết các thư này lại được viết trước các sách Tin mừng. Mặc dù chiếm hơn 3/4 số tác phẩm của Tân ước (21/27 tác phẩm) nhưng tổng cộng các thư chưa được 2/5 bề dày của toàn bộ Tân ước, vì hầu hết các thư đều ngắn. Trong 21 thư, 13 thư do thánh Phaolô viết. Thư Do Thái nhiều khi cũng quen gọi là thư thánh Phaolô nhưng thực ra là do một vị nào khác đã viết. Còn lại 7 lá thư quen gọi là các thư chung, mang tên các tông đồ Giacôbê, Phêrô, Gioan và Giuđa.*

#### **I. CÁC THƯ THÁNH PHAOLÔ**

**Các thư thánh Phaolô thường được chia thành ba loại:**

##### **1. Các thư “lớn”**

**Gồm 6 thư :**

<b>Thư</b>	<b>Năm biên soạn</b>	<b>Nơi biên soạn</b>
1 Thessalônica	50	Côrintô
1 Thessalônica	51	Côrintô
1 Côrintô	57	Êphêsô
2 Côrintô	57	Makêđonia
Galata	57	Makêđonia
Rôma	57-58	Côrintô

**Nội dung 6 thư trên xoay quanh các đề tài lớn như :**

- \* Ôn công chính hoá (x. Rm 1,16 - 4,25 ; Gl 3,23-29)
- \* Ngày Quang Lâm của Chúa Giêsu,
- \* Các vấn đề mà cuộc sống hằng ngày đặt ra cho các tân tông và các Hội Thánh mới được thành lập như : tự do Kitô giáo, thánh hoá thân thể, bác ái, sống kết hợp với Chúa Kitô.
- \* Cùng với thư Galata, thư Rôma làm nổi bật mối tương quan giữa

Do Thái giáo và Kitô giáo. Kitô giáo là đích đến của niềm tin Cựu ước. Giao ước thời Môsê là giai đoạn chuẩn bị, phải nhường bước cho Giao ước mới và hoàn hảo trong Chúa Kitô. Từ nay Chúa Giêsu Kitô là nguồn mạch đem lại ơn cứu độ cho tất cả những ai tin vào Ngài.

## 2. Các thư viết trong tù

### Gồm bốn thư:

Thư	Năm biên soạn	Nơi biên soạn
Côlôssê	60	Rôma
Êphêso	60	Rôma
Philêmon	60	Rôma
Philípphê	khoảng 53-63	Rôma ?

### Nội dung 4 thư trên đề cập tới các vấn đề :

\* Chúa Kitô là chủ của vũ trụ và lịch sử (x. Ep 1,3 - 3,21; Cl 1,15-20)

- Mẫu nhiệm Chúa Kitô

- Mẫu nhiệm Hội Thánh

\* Đề phòng giáo lý sai lạc (x. Cl 2,4-25; Pl 3)

\* Lối sống của người Kitô hữu : sống kết hợp với Chúa Kitô qua đời sống cụ thể hằng ngày giữa cộng đoàn Kitô hữu, trong gia đình, ngoài xã hội... (x. Cl 3,1 - 4,6; Ep 4,1 - 6,20; Plm)

## 3. Các thư mục vụ:

### Gồm 3 thư :

Thư	Năm biên soạn	Nơi biên soạn
Titô	63-66	Rôma
1 Timôthêô	66	Rôma
2 Timôthêô	66	Rôma

Nội dung cả ba thư trên đề cập đến những đức tính và bổn phận của những người đứng đầu Hội Thánh :

- \* Đề phòng những lạc thuyết
- \* Những nguyên tắc lãnh đạo cộng đoàn.

#### **4. Bố cục chung các thư**

Các thư thánh Phaolô được bố cục tổng quát như sau :

##### *1. Lời mở đầu :*

- Tên người viết và nhận thư
- Lời cầu nguyện, tạ ơn và chúc tụng.

##### *2. Phần đạo lý :*

Đề cập đến những đề tài giáo lý chính yếu cũng như những chỉ dẫn thực hành trong đời sống.

##### *3. Lời chào kết thúc*

## **II. THƯ GỬI TÍN HỮU DO THÁI**

Thư này gởi cho những Kitô hữu gốc Do Thái đang gặp thử thách, bị cám dỗ quay lại với việc phụng tự của Cựu ước. Tác giả chứng minh rằng Đức Kitô là vị Tư Tế Tối Cao hoàn hảo, đã dâng hiến chính mình, chỉ một lần là đủ, để giao hoà nhân loại với Thiên Chúa. Nhờ kết hợp với Đức Kitô ta vượt được mọi thử thách, tiến về cõi phúc Thiên Chúa đã hứa ban.

## **III. CÁC THƯ CHUNG**

Các thư chung, còn gọi là các thư Công giáo, gồm 7 lá thư mang tên các vị tông đồ khác: Giacôbê (1 thư), Phêrô (2), Gioan (3) và Giuđa Tadeô (1). Mỗi thư có một nội dung riêng và nhấn mạnh một số nét đạo lý cụ thể, tuy nhiên nói chung, các thư này đều nhằm an ủi những cộng đoàn đang gặp thử thách hoặc do bách hại, do chia rẽ hoặc do các lạc thuyết.

Các thư trong Tân ước là những bản văn được viết ra để đáp ứng những vấn đề cụ thể của một thời đại. Do đó, có những chỗ tối nghĩa và một vài đoạn ám chỉ những sự việc mà hiện nay ta không còn biết rõ. Tuy nhiên, đằng sau các thư là lời rao giảng sống động gởi đến mọi Kitô hữu. Quả thật, mỗi lần đọc bất cứ lá thư nào trong những thư của Tân ước, nếu đọc với lòng khao khát lắng nghe, ta luôn nhận được những lời



dạy dỗ đầy yêu thương của chính Chúa. Mỗi lần đọc, bạn hãy tự hỏi: “Qua đoạn này, Chúa đang nói với tôi về lãnh vực nào trong đời sống của tôi?”. Hãy chịu khó lắng nghe và suy nghĩ, bạn sẽ nhận ra được điều Chúa đang muốn nói với riêng bạn.

### **Cầu nguyện:**

*Xin ơn biết yêu mến Lời Chúa.*

### **Tâm niệm:**

*Chăm lo việc bản thân,  
Tránh dẫm chân người khác.*



***Bạn Có Biết ?***

## **Thánh Phaolô**

### **● Bản thân**

Bản thân thánh Phaolô là tiêu biểu cho sự gặp gỡ của ba nền văn hoá có ảnh hưởng đến việc phổ biến Kitô giáo: Văn hoá Do Thái, Hy Lạp và Rôma. Ngài sinh khoảng giữa năm 5 và năm 15, trong một gia đình Do Thái nhiệt thành. Ngài được hưởng một nền giáo dục Do Thái vững chắc ở Giêrusalem, và trở thành biệt phái. Ngài nói thạo tiếng Hy Lạp và nhờ bề thế của gia đình, được làm công dân Rô ma, một đặc ân quý giá lúc ấy.

### **● Trở lại**

Vào năm 38, đang khi săn đuổi các Kitô hữu, ngài bị một sức mạnh vô hình xô ngã. Ngài được ơn soi sáng và trở thành một trong những môn đệ nhiệt thành nhất của vị Kitô mà cho đến lúc ấy ngài ghét cay ghét đắng. Từ đó ngài hiến mình phục vụ Hội Thánh và Tin mừng (x. Cv 9).

### **● Hành trình truyền giáo**

Từ năm 44 đến năm 58, thánh Phaolô thực hiện ba cuộc hành trình truyền giáo, cả bằng đường bộ và đường biển, đi qua đảo Kýprô (Síp), Tiểu Á, Makêdonia và Hy Lạp. Cuộc hành trình thứ tư đưa ngài về Rôma và ngài bị giam ở đó hai năm. Những cuộc hành trình ấy đều đầy khó khăn và nguy hiểm (xem 2Cr 11).

**Các thư Thánh Phaolô***Các thư của thánh Phaolô trong Tân ước, gồm có:*

Stt	Thư	Viết tắt
1	Thư gửi tín hữu Rôma	Rm
2	Thư 1 gửi tín hữu Côrintô	1 Cr
3	Thư 2 gửi tín hữu Côrintô	2 Cr
4	Thư gửi tín hữu Galata	Gl
5	Thư gửi tín hữu Êphêsô	Ep
6	Thư gửi tín hữu Philípphê	Pl
7	Thư gửi tín hữu Côlôssê	Cl
8	Thư 1 gửi tín hữu Thessalônica	1Tx
9	Thư 2 gửi tín hữu Thessalônica	2Tx
10	Thư 1 gửi ông Timôthêô	1 Tm
11	Thư 2 gửi ông Timôthêô	2 Tm
12	Thư gửi cho ông Titô	Tt
13	Thư gửi cho ông Philêmon	Plm
14	Thư gửi tín hữu Do Thái (Hípri), (vì không rõ tác giả nên trước kia người ta cũng gán luôn cho thánh Phaolô)	Dt

Để dễ nhớ thứ tự 14 thư trên, ta dùng công thức sau đây:

Rô-Cô-Cô / Ga-Ê-Phi / Cô-Thê-Thê / Tim-Tim-Ti / Phi-lê-Do.

## BÀI 3

### SÁCH KHẢI HUYỀN GIÚP TA BIẾT HƯỚNG ĐI CỦA LỊCH SỬ

*Trong văn chương Do Thái nói chung và trong Kinh Thánh nói riêng, ngoài các thể văn lịch sử, luật pháp, ngôn sứ và khôn ngoan, còn một thể văn gọi là khai huyền. Hai tiếng “khai huyền” có nghĩa là “vén màn cho thấy điều bí mật bên trong”.*

*Các tác phẩm khai huyền thường xuất hiện trong những giai đoạn Dân Chúa gặp khó khăn, thử thách. Nhằm duy trì đức tin và niềm hy vọng cho Dân Chúa, các tác giả khai huyền cố gắng vén mở bức màn đang che khuất những bí ẩn của lịch sử. Các vị nói đến cuộc chiến quyết liệt giữa Thiên Chúa và ma quỷ vào thời cuối cùng mà chiến thắng sau cùng sẽ thuộc về Thiên Chúa.*

*Trong toàn bộ Tân ước, sách Khải huyền là cuốn duy nhất thuộc loại này, và cũng là cuốn khó hiểu hơn cả. Tuy nhiên, cứ bắt đầu với những đoạn thường đọc trong phụng vụ thánh lễ, dần dần ta sẽ làm quen với sách Khải huyền.*

#### I. BỐI CẢNH

Tác giả sách Khải huyền là một người bị lưu đày ở đảo Pátmô, có thể là thánh Gioan hoặc một môn đệ của ngài. Lúc ấy là vào cuối thế kỷ thứ I, bảy Hội Thánh Tiểu Á ở đế quốc Rôma đang gặp thử thách cả bên trong lẫn bên ngoài. Bên trong, có những kẻ gieo rắc tà thuyết làm lung lạc đức tin chân chính của các tín hữu (x. Kh 1-3). Bên ngoài, các hoàng đế Rôma bách hại tín hữu vì các tín hữu không chịu tôn thờ hoàng đế như chúa tể (x. Kh 13,12-18; 14,9-13).

Tác giả muốn củng cố đức tin cho tất cả những người cùng cảnh ngộ, đang chịu bách hại vì Chúa Kitô. Nhằm mục đích đó, tác giả đã dùng những hình ảnh mang tính cách biểu tượng trong các cuộc thị kiến để diễn tả những điều đã được mặc khải cho mình, những điều huyền nhiệm mà bình thường trí khôn con người không hiểu thấu nếu không

được ơn soi sáng đặc biệt Thiên Chúa ban cho. (Các biểu tượng này dù là những hình ảnh của truyền thống Kinh Thánh nhưng chúng ta chỉ hiểu được phần nào ý nghĩa thôi).

## II. NỘI DUNG

Để khuyên các tín hữu bị bách hại hãy kiên trì, tác giả đã đưa ra các định luật tổng quát về lịch sử thế giới cho đến khi Chúa Kitô chiến thắng vĩnh viễn. Nước Thiên Chúa đã được thiết lập rồi. Trong cuộc chiến giữa một bên là Chúa Kitô và các tín hữu Ngài với một bên là Satan và các kẻ thù của Thiên Chúa, phần thắng sẽ thuộc về phía Chúa Kitô và những ai theo Ngài. Những cuộc bách hại là phần mở đầu bình thường và cần thiết, bởi vì, chiến đấu có gay go, chiến thắng mới vinh quang. Sách Khải huyền là khúc ca khải hoàn của Hội Thánh bị bách hại, là lời tuyên xưng rằng chẳng bao lâu nữa, các kẻ thù của Thiên Chúa sẽ bị đánh bại, và các con cái Thiên Chúa sẽ hiển trị với Ngài đến muôn đời muôn thuở.

## III. BỐ CỤC

Sách Khải huyền gồm 22 chương, có thể chia thành 3 phần chính:

<b>1, 1-3</b>	<b>Nhập đề</b> : Lời tựa
<b>1,4 - 3,22</b> <b>4,1 - 22,15</b>	<b>Nội dung chính:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Thị kiến khai mạc. Thư gửi các Hội Thánh Tiểu Á</li> <li>• Các thị kiến: Bảy ấn, Bảy loa, Con rồng và Chiên Con, Bảy chén tai ương, Babylon bị trừng phạt, Chúa Kitô quang lâm.</li> </ul>
<b>22,16-21</b>	<b>Kết</b> : Xin Chúa Giêsu ngự đến

## IV. SÁCH KHẢI HUYỀN VÀ CHÚNG TA HÔM NAY

Xã hội chúng ta hôm nay đang đối đầu với cơn lốc tiêu thụ, chạy theo vật chất đến độ tôn thờ nó. Sống theo lương tâm quả là một thách đố kinh khủng, dường như phải lội ngược dòng thác lũ. Nhiều tín hữu cảm thấy nao núng và tự hỏi: Hội Thánh có lý hay xã hội xô bồ kia có lý? Giữa con đường hẹp của Tin mừng và con đường thênh thang của tiền bạc và quyền lực, bên nào đúng? Đến với sách Khải huyền, ta sẽ tìm thấy

hướng đi cần thiết cho nhân loại hôm nay. Ta cũng sẽ tìm thấy trong đó sức mạnh của đức tin và của lòng trông cậy vững chắc để đem lại cho thế giới hôm nay một niềm hy vọng.

### **Cầu nguyện:**

*Xin cho Hội Thánh trong cuộc lữ hành trần thế được đức tin vững vàng và lòng mến sắt son.*

### **Tâm niệm:**

*Dù lẻ loi một mình  
Vẫn hy sinh chịu khó.*



***Bạn Có Biết ?***

### **Loại văn Khải Huyền**

Cuối thời Cựu ước (từ thế kỷ 2 trước công lịch) và đầu thời Tân ước, nơi người Do Thái có một loại văn rất thịnh hành gọi là “khải huyền”, tức là mặc khải những điều huyền bí chưa xảy đến. Các tác giả nói rằng họ nhận được các mặc khải ấy khi họ chiêm niệm lịch sử vũ trụ theo cái nhìn của các sách Cựu ước. Họ quan niệm rằng lịch sử vũ trụ đang chạy nhanh đến hồi kết thúc giữa bao nhiêu tai ương hoạn nạn và sự thao túng của quyền lực sự dữ, và rồi khi mọi sự biến chuyển đến cực độ thì Thiên Chúa can thiệp bằng cuộc phán xét của Ngài.

Các sách ấy là những tác phẩm của người đời, đáp ứng sự tò mò của người đọc. Riêng sách Khải huyền của thánh Gioan được Hội Thánh nhận là Kinh Thánh.

### **Sách khải huyền của Thánh Gioan**

Thánh Gioan ở đây là vị tông đồ đã viết Tin mừng thứ tư và ba lá thư trong Tân ước. (Cũng có người cho rằng tác giả sách Khải huyền tên là Gioan nhưng không phải là thánh Gioan tông đồ.)

Sách được viết vào cuối thời hoàng đế Đômixianô (90-96), trực tiếp gởi cho các giáo đoàn ở Tiểu Á đang lâm cơn thử thách, và qua các giáo đoàn ấy cũng gởi cho Hội Thánh của mọi thời đại.

Sách khải huyền của Gioan muốn nói gì ?

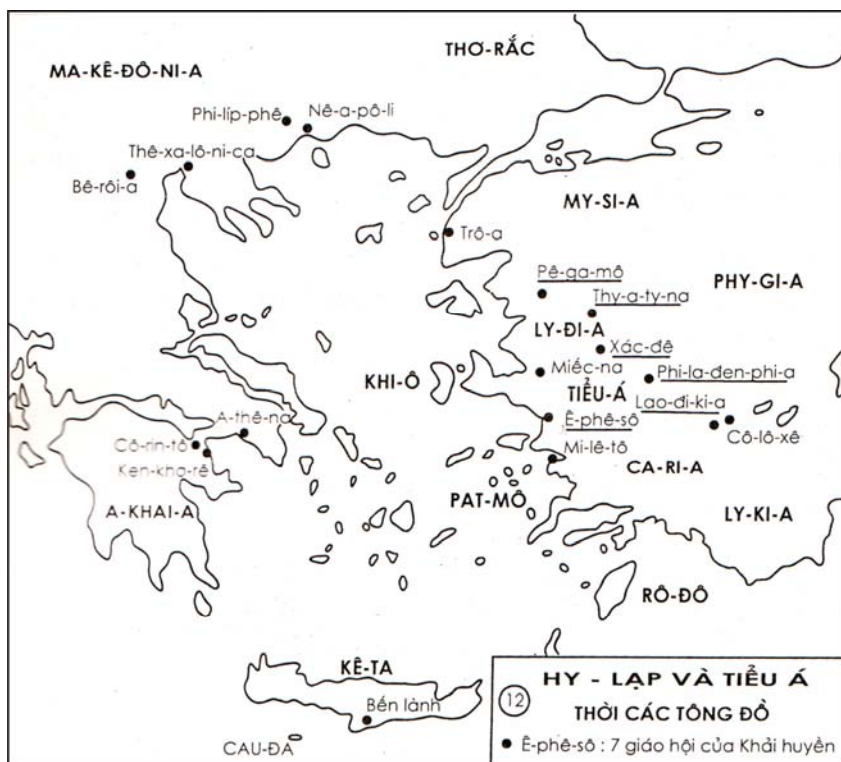
Theo viễn tượng ngày tận thế, thánh Gioan giải thích tình cảnh

khốn khổ các cộng đoàn Tiểu Á đang gặp phải. Hội Thánh được diễn tả như người nữ sinh con (x. 12,1-6), như vị hôn thê của Chiên Con (x. 19,7-8; 21,9), như Giêrusalem mới từ trời xuống (x. 21,2.10-12). Hội Thánh đang phải đương đầu với cuộc bách hại của một đế quốc có quyền lực lớn lao (mãnh thú từ biển đi lên). Nhờ sự tiếp sức của tôn giáo thờ ngẫu tượng (mãnh thú trên đất), đế quốc ngang nhiên chiếm quyền Thiên Chúa, bắt thiên hạ lập bàn thờ và đền miếu mà thờ phượng mình (Đômixianô là hoàng đế Rôma, khi còn sống đã tự xưng mình là thần). Thế nhưng, đằng sau nhà nước đế quốc ấy còn có cả mãnh lực đã chống đối Thiên Chúa ngay từ đầu là Satan (con rắn, con rồng).

Gioan đoán chắc rằng trần gian hiện nay chẳng mấy nữa là đến ngày cuối cùng. Cuộc chiến thắng đã bắt đầu ngay trong đau thương quẫn bách của những người thuộc về Chúa, Đấng thống trị vạn vật. Lời đoán chắc ấy có mục đích củng cố và khích lệ các cộng đoàn đang quần quai trong gian truân, thử thách, để họ được can đảm tuyên xưng đức tin và nắm giữ hy vọng.

Hội Thánh tuyên xưng đức tin về Đấng đã chết và sống lại. Sự toàn thắng đã chắc nịch nhưng hiện nay vương quyền Ngài còn bị che kín trong thập giá đau thương. Một ngày kia, ngày mà Thánh Thần đang giục giã Hội Thánh tha thiết ước mong, Đức Kitô lại đến trong vinh quang. Sách Khải huyền đồng đặc làm chứng về niềm hy vọng ấy.





*Hy Lạp và Tiểu Á thời các Tông đồ*

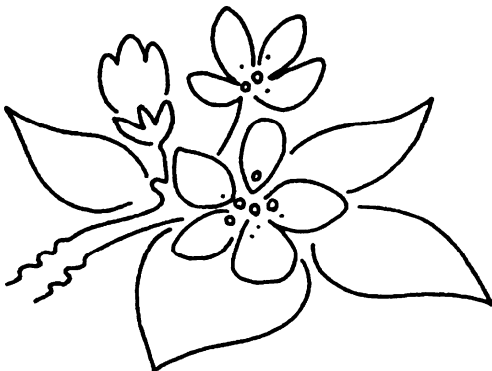
## CÂU HỎI CUỐI PHẦN I

1. Dựa vào *Lịch Công giáo*, bạn hãy tìm xem sách Công vụ Tông đồ được đọc vào những ngày lễ nào, đặc biệt là vào mùa nào của năm phụng vụ? Việc Hội Thánh muốn chúng ta nghe lại sách Công vụ Tông đồ trong những thánh lễ đó nói lên ý nghĩa gì?

2. Nếp sống năm chuyên của Hội Thánh thuở ban đầu mời gọi chúng ta hôm nay điều gì? Bạn hãy phác họa một chương trình áp dụng nếp sống đó vào :

- gia đình của bạn
- lớp giáo lý
- cộng đoàn giáo xứ
- nơi bạn đang sinh sống, làm việc và học hành.

3. Lời Chúa chính là lương thực nuôi dưỡng đời sống đức tin của ta. Bạn có một chương trình đọc Lời Chúa hằng ngày không, chẳng hạn như đọc những đoạn Lời Chúa của thánh lễ mỗi ngày?





## PHẦN II

# ĐƯỢC THIÊN CHÚA QUI TỰ VÀ SAI ĐI

*Hội Thánh* là công trình cứu độ của cả Ba Ngôi Thiên Chúa: Hội Thánh được hình dung trước trong cuộc sáng tạo, được chuẩn bị từ trong Cựu ước, được Chúa Kitô thiết lập và được Chúa Thánh Thần bày tỏ ra.

Là dấu hiệu và dụng cụ kết hợp con người với Thiên Chúa, Hội Thánh vừa hữu hình vừa vô hình. Hội Thánh hữu hình vì có những con người, tổ chức, nghi lễ, những hình dạng bên ngoài. Tuy nhiên, đằng sau những điều thấy được ấy, là cả một sự sống màu nhiệm và phong phú. Sự sống ấy là chính Chúa Thánh Thần. Ngài ở trong mọi hoạt động của Hội Thánh để nối kết mỗi người chúng ta với Chúa Kitô, như chi thể gắn với đầu, và nối kết tất cả chúng ta với nhau, như chi thể này hiệp thông với chi thể khác. Giữa các chi thể ấy, Đức Maria nổi bật như một gương mẫu.

Bạn có hãnh diện khi được thuộc về Hội Thánh và được mời gọi xây dựng Hội Thánh ấy? Bạn sẽ làm gì để góp phần thiết thực cho cuộc sống của giáo xứ và giáo phận?

## BÀI 4

### HỘI THÁNH TRONG CHƯƠNG TRÌNH CỦA THIÊN CHÚA

*Tập nhật ký của Hội Thánh mở đầu bằng những lời Chúa Giêsu căn dặn các tông đồ đón đợi Chúa Thánh Thần (x. Cv 1,1-8). Ngày lễ Ngũ tuần, trong lúc các vị đang họp nhau cầu nguyện và đợi chờ, Chúa Thánh Thần đã ngự xuống đầy tràn trên mỗi người (x. 2,1-33). Ngày hôm ấy Hội Thánh chính thức ra mắt trước mặt mọi người và được sai đến với muôn dân. Và cũng kể từ ngày hôm ấy, dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, Chúa Kitô kết hợp làm một với Hội Thánh viết nên những trang cuối cùng của lịch sử cứu độ cho đến ngày hoàn tất trong vinh quang.*

*“Đức Giêsu sắp phải chết cho cả dân, và không phải chỉ thay cho dân mà thôi, nhưng còn để thu hợp con cái Thiên Chúa đang tản mác khắp nơi về lại một mối” (Ga 11,51b-52; x. Ga 11,45. 47-52)*

#### I. HỘI THÁNH ĐÃ ĐƯỢC HÌNH DUNG TRƯỚC, NGAY TỪ KHI CÓ VŨ TRỤ

Hội Thánh bắt nguồn từ ý muốn của Thiên Chúa. Khi sáng tạo vũ trụ, Chúa Cha đã muốn nâng con người lên hiệp thông với sự sống thần linh của Ngài:

*“Theo ý muốn và lòng nhân ái của Ngài, Ngài đã tiền định cho ta làm nghĩa tử nhờ Đức Giêsu Kitô... Ngài cho ta được biết thiên ý nhiệm mầu: Đó là đưa thời gian tới hồi viên mãn, là quy tụ muôn loài trong trời đất dưới quyền một thủ lãnh là Đức Kitô” (Ep 1,5 . 9-10).*

Chính vì thế mà Hội Thánh được gọi là gia đình con cái Thiên Chúa, là “sự triệu tập” mọi người trong Đức Kitô, làm thành thân thể Đức Kitô.

#### II. ĐƯỢC CHUẨN BỊ TRONG CỰU ƯỚC

Sau khi tổ tông loài người sa ngã, niềm hiệp thông giữa con người với Thiên Chúa và giữa con người với nhau bị phá vỡ. Bởi vậy, Đấng Cứu

Thế mà Thiên Chúa hứa ban cho nhân loại sẽ đến để *“không phải chỉ chết thay cho dân mà thôi, nhưng còn để quy tụ con cái Thiên Chúa đang tản mác khắp nơi về một mối”* (Ga 11,52).

Để chuẩn bị, trước tiên Thiên Chúa đã kêu gọi cụ Abraham và hứa cho cụ trở thành cha của một dân tộc vĩ đại (x. St 12,2). Tiếp theo, Ngài đã quy tụ Israel thành dân riêng của Ngài. Ngài ký Giao ước và ban Lễ luật cho họ. Israel được gọi là Dân Thiên Chúa (x. Xh 19,5-6; Đnl 7,6) và được coi là điểm báo một ngày kia Thiên Chúa sẽ quy tụ tất cả mọi dân mọi nước (x. Is 2,2-5; Mk 4,1-4). Suốt 18 thế kỷ, qua các ngôn sứ, Chúa Thánh Thần đã hướng dẫn và giáo dục dân Israel để họ làm tròn sứ mạng Thiên Chúa trao phó.

### III. ĐƯỢC CHÚA KITÔ THIẾT LẬP

Để thực hiện thánh ý Chúa Cha, Chúa Giêsu đã khai mạc Nước Trời trên trần gian. Bằng lời rao giảng, bằng những dấu lạ và nhất là bằng cái chết và sự sống lại, Chúa Giêsu quy tụ mọi người chung quanh Ngài. *“Phần Ta, một khi được giương cao lên khỏi mặt đất, Ta sẽ lôi kéo mọi người lên với Ta”* (Ga 12,32). Sự tập hợp này chính là Hội Thánh, “mầm mống và khởi đầu của Nước Thiên Chúa” nơi trần gian này.

Để điều hành Hội Thánh, Chúa Giêsu đã lập ra nhóm 12 tông đồ tượng trưng cho 12 chi tộc Israel (x. Mt 19,28). Đứng đầu nhóm là Phêrô: *“Anh là Phêrô, nghĩa là Tảng Đá. Trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và quyền lực tử thần sẽ không thắng nổi. Thầy sẽ trao cho anh chìa khóa Nước Trời: dưới đất anh cầm buộc điều gì, trên trời cũng sẽ cầm buộc như vậy; dưới đất anh tháo cởi điều gì, trên trời cũng sẽ tháo cởi như vậy”* (Mt 16,18-19).

Quyền “trói” và “cởi” là quyền tha tội, quyền phán quyết về giáo lý và quyền quyết định về những vấn đề kỷ luật trong Hội Thánh. Chúa Giêsu đã trao quyền này cho Hội Thánh qua các tông đồ và đặc biệt là Phêrô. Phêrô là viên đá tảng không gì lay chuyển của Hội Thánh. Phêrô và những đáng kế vị ngài có sứ mạng gìn giữ và củng cố đức tin của anh em mình (x. Lc 22,32).

#### IV. HỘI THÁNH ĐƯỢC BÀY TỔ BỞI CHÚA THÁNH THẦN

Khi công việc Chúa Cha ủy thác cho Chúa Con thực hiện trên trái đất đã hoàn tất, thì ngày lễ Ngũ tuần Chúa Thánh Thần đã được sai đến. Ngày hôm đó, Hội Thánh được bày tỏ ra công khai trước mọi người và được sai đi đem Tin mừng tới mọi dân tộc, quy tụ họ trở nên môn đệ Chúa Kitô.

Chúa Thánh Thần hằng ở trong Hội Thánh để xây dựng, thánh hoá, ban sinh lực và hướng dẫn Hội Thánh chu toàn sứ mạng. (x. Ga 14,16). Ta có thể nhận ra hoạt động của Chúa Thánh Thần:

- *Qua Kinh Thánh* : Ngài soi sáng và giúp ta đón nhận lời Ngài đã linh hứng.
- *Trong Thánh truyền* mà các Giáo phụ là những chứng nhân cụ thể.
- *Trong Huấn quyền* của Hội Thánh mà Ngài hằng trợ lực.
- *Trong Phụng vụ và các bí tích* : Ngài làm cho màu nhiệm Chúa Kitô trở nên hiện tại và dẫn ta vào thông hiệp với Chúa Kitô.
- *Trong đời sống cầu nguyện* : chính Ngài cầu nguyện trong ta và dạy ta cầu nguyện.
- *Trong các đoàn sủng và thừa tác vụ* để xây dựng Hội Thánh.
- *Qua các hoạt động* tông đồ, bác ái và thừa sai.
- *Nơi đời sống các vị thánh* : đó là nơi Ngài biểu lộ sự thánh thiện của Ngài và tiếp tục công trình cứu độ.

#### V. HỘI THÁNH ĐƯỢC HOÀN THÀNH TRONG VINH QUANG

Hội Thánh chỉ được hoàn thành trong vinh quang trên trời (x. GH 48). Cho tới ngày Chúa Kitô trở lại, Hội Thánh sẽ phải trải qua nhiều chông gai thử thách. Tuy nhiên Hội Thánh luôn vững lòng cậy trông vì Đức Kitô đã chiến thắng (x. Ga 16,33). Ngài là Chúa của vũ trụ và của lịch sử (x. Ep 1,21-22; 1Cr 15,24-28). Bởi vậy, cùng với Thánh Thần, Hội Thánh luôn tỉnh thức và khẩn nguyện: “*Lạy Chúa Giêsu, xin ngự đến!*” (Kh 22,17. 20).

**Cầu nguyện :**

*Lạy Thiên Chúa là Cha chúng con, Cha đã sai Thánh Thần đến quy tụ muôn dân để lập nên Hội Thánh, xin cho chúng con biết nhiệt tâm phụng sự Cha và luôn hiệp nhất cùng nhau.*

**Tâm niệm:**

*Xin cho con quảng đại  
Dâng với cả tấm lòng.  
Nợ yêu thương vay mãi,  
Trả bao giờ mới xong..*

**GHI NHỚ**

Hội Thánh là công trình của Ba Ngôi Thiên Chúa để cứu độ loài người. Hội Thánh bắt nguồn từ ý muốn của Chúa Cha, được chuẩn bị từ trong Cựu ước qua dân Israel, được Chúa Kitô thiết lập và được Chúa Thánh Thần hướng dẫn.

Nơi trần gian này, Hội Thánh là dấu hiệu và dụng cụ để con người được hiệp thông với Thiên Chúa và hiệp thông với nhau. Hội Thánh vừa hữu hình vừa thiêng liêng, vừa là một xã hội có phẩm trật, vừa là Nhiệm thể của Chúa Kitô. Đó là mẫu nhiệm của Hội Thánh mà chỉ với con mắt đức tin, chúng ta mới có thể nhìn ra được.

***Bạn Có Biết ?*****Đoàn Sủng / Đặc Sủng**

Những ơn đặc biệt của Chúa Thánh Thần ban để xây dựng cộng đoàn (x. 1Cr 12,7-11; 14,26; Rm 12,4-8; Ep 4,11-16; 1Pr 4,10-11; Mc 6,16-18).

**Thư gửi tín hữu Rôma**

Khoảng mùa xuân năm 57 hoặc 58, sau chuyến hành trình thứ 3, thánh Phaolô đã gửi thư này cho các tín hữu ở Rôma.

**Thư Rôma gồm 16 chương, chia làm 3 phần:**

- *Phần 1* (chương 1-8) trình bày trọng tâm lời rao giảng của thánh Phaolô, là Tin mừng về sự công chính hoá của Thiên Chúa ban, đặt trên nền tảng độc nhất là lòng tin vào Chúa Kitô.

- *Phần 2* (chương 9-11) bàn đến một vấn đề khó hiểu đối với những tín hữu gốc Do Thái: dân Do Thái đã được Thiên Chúa tuyển chọn và ưu đãi, tại sao nay chương trình của Ngài đã đến lúc thành tựu thì họ lại không tin ?

- *Phần 3* (chương 12-15) gồm những chỉ dẫn thực tế cho sinh hoạt đạo đức của cộng đoàn.



## BÀI 5

### HỘI THÁNH LÀ DÂN CỦA GIAO ƯỚC MỚI

*Sau bài giảng của thánh Phêrô trong ngày lễ Ngũ tuần, tập nhật ký của Hội Thánh ghi nhận: “Những ai đã đón nhận lời ông, đều chịu phép rửa. Và hôm ấy đã có thêm khoảng ba ngàn người theo đạo” (Cv 2,41). Số người Do Thái chịu phép rửa hôm ấy không phải chỉ gồm những người cư ngụ tại Giêrusalem nhưng từ khắp bốn phương thiên hạ trở về (x. Cv 2,5-11).*

*Những gì Thiên Chúa đã chuẩn bị và hứa trước qua các ngôn sứ, nay đã được thực hiện. Máu Chúa Kitô đổ ra trên thập giá đã lập nên giao ước mới để quy tụ cho Thiên Chúa một Dân tộc mới, Dân của Giao ước mới (x. Mt 26,27-29; 1Cr 11,23-25 ; Kh 5, 9-10). Hội Thánh phát sinh từ cuộc Vượt qua của Chúa Kitô để tiếp tục và hoàn tất những gì Thiên Chúa đã khởi sự nơi dân Do Thái ngày xưa.*

*Dân giao ước mới có những đặc điểm nào?*

*Ngay từ ngày Chúa Thánh Thần hiện xuống nơi cộng đoàn các tín hữu đầu tiên đã nổi bật bốn đặc tính: duy nhất, thánh thiện, Công giáo và tông truyền (x. Cv 2,42-47; 4,32-36; 5,12-16). Bốn đặc tính ấy nói lên bản chất sâu xa cũng như sứ mạng của Hội Thánh là Dân của giao ước mới.*

*Họ chuyên cần nghe các Tông đồ giảng dạy, hiệp thông với nhau, tham dự lễ bẻ bánh, và cầu nguyện. (x. Cv 2,42-47)*

#### I. DUY NHẤT

Hội Thánh do Chúa Kitô thiết lập thì duy nhất vì Hội Thánh bắt nguồn từ một Thiên Chúa Ba Ngôi luôn duy nhất, để quy tụ mọi người thành một thân thể duy nhất của Chúa Kitô, do một Chúa Thánh Thần, trong cùng một phép rửa, một đức tin và một đức mến.

Tuy nhiên, trong lịch sử Hội Thánh, đã xảy ra nhiều mối bất hoà và chia rẽ thật đau lòng. Điều đó đã gây thương tổn không ít cho Hội Thánh và đi ngược với ý muốn của Chúa Kitô. Trong đêm tiệc ly, chính Chúa Kitô đã tha thiết cầu nguyện cho các môn đệ của Ngài được nên một (x. Ga 17,20-23). Bởi vậy tất cả mọi Kitô hữu đều có bốn phận góp phần duy

trì, củng cố và hoàn thành sự hiệp nhất mà Chúa Kitô muốn cho Hội Thánh. Một cách cụ thể, mỗi Kitô hữu cần phải nỗ lực :

- hoán cải và sống đúng theo Tin mừng,
- cảm thông và hợp tác với nhau trong tình huynh đệ,
- và năng cầu nguyện cho Hội Thánh được hợp nhất.

## II. THÁNH THIỆN

Hội Thánh là “Dân thánh của Thiên Chúa” và các thành viên của Hội Thánh được gọi là “các thánh” (x. Cv 9,13; 1Cr 6,1) vì Hội Thánh là công cuộc của Thiên Chúa chí thánh để thánh hoá con người: Hội Thánh được Chúa Cha tuyển chọn, được máu Chúa Kitô thanh tẩy, và được Chúa Thánh Thần, Đấng là nguồn mạch mọi sự thánh thiện hằng hướng dẫn. Nhờ kết hiệp với Đức Kitô, Hội Thánh cũng trở nên có sức thánh hoá và nhận được từ Ngài đầy đủ các phương tiện của ơn cứu độ.

Tuy nhiên, trong Hội Thánh luôn có mặt những người tội lỗi vì Hội Thánh có sứ mạng quy tụ các tội nhân vào mình để thánh hoá họ. Bởi vậy, Hội Thánh luôn được mời gọi sám hối và không ngừng đổi mới đời sống theo Tin mừng.

Mọi Kitô hữu, từ chủ chăn cho đến giáo dân, đều có bổn phận nên thánh qua chính bậc sống của mình (x. GH 11). Con đường nên thánh là con đường của đức ái: kết hiệp với Chúa Kitô và thực hiện những lời Ngài dạy một cách cụ thể ngay trong cuộc sống thường ngày. Ngước nhìn lên Mẹ Maria và các thánh, nhất là các thánh trẻ bằng tuổi chúng ta như: Đaminh Saviô, Maria Goretti, Tôma Thiện, Giuse Túc ... , chúng ta nhận được một lời mời gọi thật khích lệ: *“Anh em hãy bắt chước tôi, như tôi bắt chước Đức Kitô” (1Cr 11,1).*

## III. CÔNG GIÁO

Hội Thánh có đặc tính công giáo với 3 ý nghĩa :

- Một là *toàn bộ chân lý đức tin* đã được uỷ thác cho Hội Thánh gìn giữ và loan truyền.
- Hai là nhờ sự hiện diện của Chúa Kitô, Hội Thánh mang trong mình *đầy đủ các phương tiện cứu độ*.



- Ba là Hội Thánh được Chúa Kitô sai đi rao giảng Tin mừng cho toàn thể nhân loại (x. Mt 28,19).

#### **\* Những ai thuộc về Hội Thánh Công Giáo ?**

- Trước hết là các Kitô hữu trong cộng đoàn Hội Thánh hữu hình do Đức Giáo Hoàng lãnh đạo. Tiếp đến là các Kitô hữu khác: nhờ đức tin và phép rửa, họ cũng được hiệp thông với Hội Thánh Công Giáo.

- Những người tuy chưa nhận biết Chúa Kitô nhưng vẫn tin thờ Thiên Chúa hoặc ít là sống theo lương tâm ngay thẳng, thì cũng được liên kết với Hội Thánh nhiều hay ít và nhờ đó mà được cứu độ.

Là người Công giáo, chúng ta có bốn phận truyền giáo bằng cách:

- Hy sinh, cầu nguyện cho việc truyền giáo,
- Làm dậy men Tin mừng tại nơi mình sống,
- Chăm học giáo lý và sống gắn bó với Chúa Giêsu để có thể chia sẻ về Ngài cho mọi người.

### **IV. TÔNG TRUYỀN**

Hội Thánh tông truyền nghĩa là Hội Thánh được xây trên nền tảng các tông đồ mà Chúa Giêsu đã chọn để sai đi rao giảng và trao phó cho trách nhiệm lưu truyền toàn vẹn giáo lý đức tin (x. Ep 2,20; Cv 21,14; 2 Tm 1,13-14).

Ta nhận ra đặc tính tông truyền của Hội Thánh căn cứ vào sự kế nhiệm liên tục của các giám mục từ thời các tông đồ đến nay.

Ta tiếp nối truyền thống các tông đồ bằng ba cách :

- Một là gắn bó với giáo lý các tông đồ truyền lại,
- Hai là vâng phục các chủ chăn trong Hội Thánh,
- Ba là tích cực góp phần vào việc tông đồ.

Mỗi đầu tuần, khi tham dự thánh lễ, chúng ta tuyên xưng: “Tôi tin Hội Thánh, duy nhất, thánh thiện, công giáo và tông truyền”. Hội Thánh có đủ các đặc tính duy nhất, thánh thiện, công giáo và tông truyền ấy chính là Hội Thánh Công Giáo do Đức Giáo Hoàng ở Roma lãnh đạo cùng với các giám mục hiệp thông với ngài.

Nhìn lại lịch sử Hội Thánh, cách riêng lịch sử Hội Thánh tại Việt

Nam, chúng ta thấy cha ông chúng ta đã đón nhận và đã tuyên xưng sự thật ấy không chỉ bằng lời nói nhưng còn bằng cả cuộc sống và máu đào của mình để hạt giống đức tin được nảy nở và lan tỏa trên khắp quê hương đất nước này. Còn bản thân chúng ta hôm nay thì sao? Chúng ta sẽ tiếp nối dòng máu anh hùng của cha ông chúng ta như thế nào?

### **Cầu nguyện:**

*Lạy Chúa Giêsu Kitô, xin nhìn đến đức tin của Hội Thánh Chúa, xin đoái thương ban cho Hội Thánh được bình an và hiệp nhất như ý Chúa muốn.*

### **Tâm niệm:**

*Dù không ai biết đến,  
Bốn phận vẫn làm tròn.  
Trong gia đình Hội Thánh,  
Đóng góp như người con.*



### **GHI NHỚ**

Hội Thánh mà Chúa Kitô đã thiết lập thì “duy nhất, thánh thiện, công giáo và tông truyền”. Lời tuyên xưng ấy nói lên bản chất sâu xa và sứ mạng của Hội Thánh Chúa Kitô. Hội Thánh có đầy đủ bốn đặc tính ấy là Hội Thánh Công Giáo do Đức Giáo Hoàng ở Rôma lãnh đạo.

Là Kitô hữu, chúng ta có bốn phận góp phần làm cho Hội Thánh mỗi ngày một thể hiện trung thực và rõ nét hơn bản chất của mình, đúng như ý Chúa muốn.



### ***Bạn Có Biết ?***

### **Mục vụ**

- Mục: *chăn dắt*; vụ: *công việc*
- **Mục vụ:** công việc chăn dắt đoàn chiên, tức là chăm sóc các tâm hồn.

### **Giáo hoàng**

- Hoàng: *vua*; giáo: *đạo*.
- **Giáo hoàng:** vị thay quyền Chúa Kitô vua để cai quản Hội Thánh.

## Giáo tông

- Tông: *vị tổ đời thứ hai*.

➤ **Giáo tông:** vị đứng đầu Hội Thánh, có thể giá như vị tổ đời thứ hai trong đạo.

## Đức Thánh Cha

Người Cha thánh thiện đáng kính. Tước hiệu để gọi Đức Giáo Hoàng.

## Hồng y

- Hồng: *đỏ* ; y: *áo*

➤ **Hồng y:** chức sắc cấp cao của Hội Thánh Công Giáo Rôma, xếp ngay dưới Đức Giáo Hoàng. Các hồng y khoác áo đỏ và đội mũ đỏ. Các ngài là những người trợ giúp và cố vấn cho Đức Giáo Hoàng trong việc quản trị Hội Thánh và là thành viên của hội đồng bầu giáo hoàng (trừ những vị trên 80 tuổi).

## Thượng phụ

- Thượng: *cấp cao*; phụ: *cha*

➤ **Thượng phụ:** người cha ở cấp cao. Trong các Hội Thánh đông phương, đây là vị lãnh đạo có quyền trên một khu vực rộng lớn gồm nhiều tổng giám mục và giám mục. Trong Hội Thánh tây phương, tước hiệu này chỉ có tính danh dự chứ không bao gồm quyền quản trị.

## Thư I gửi tín hữu Côrintô

Thánh Phaolô thiết lập giáo đoàn này trong chuyến hành trình thứ hai, khi ngài lưu lại đây 18 tháng (x. Cv 18,11). Côrintô là một thành phố lớn và cũng một trung tâm văn hóa Hy Lạp, giao điểm tiếp nhận nhiều trào lưu tư tưởng, triết học và tôn giáo khác nhau, do đó, nó đầy sức sống mà cũng rất đồi trụy. Trong bối cảnh ấy, cộng đoàn Kitô hữu muốn sống theo Tin mừng thật khó.

Khoảng mùa xuân năm 56, thánh Phaolô đã viết lá thư này để đem lại sự hoà thuận cho một cộng đoàn chia rẽ, sửa chữa một vài lạm dụng và trả lời những câu hỏi mà người ta đã viết hỏi ngài, liên quan đến các vấn đề đời sống và đức tin.

## Thư 2 gửi tín hữu Côrintô

Thư viết khoảng cuối năm 56 hoặc đầu năm 57. Lúc ấy, cộng đoàn ở Côrintô bị phân hoá. Một người trong họ đã nhục mạ Phaolô thậm tệ, rồi ngã sang phái ngộ đạo, lôi cuốn theo nhiều người khác. Cả những tín hữu gốc Do Thái cũng chống đối Phaolô. Vì thế, lá thư này là một lời thổ lộ nội tâm của ngài.

Thư gồm 13 chương, chia làm 3 phần:

\* Phần 1 (chương 1-7): Thánh Phaolô biện hộ cho thái độ của mình.

\* Phần 2 (chương 8-9) : về việc quyên góp giúp các tín hữu ở Giêrusalem.

\* Phần 3 (chương 10-13) : Trở lại biện hộ cho sứ vụ của mình, ngài kể về công việc truyền giáo đang thực hiện, như bằng chứng cụ thể về sứ vụ tông đồ của ngài.



## BÀI 6

### Dậy men Tin mừng 1

## HÒA TRONG NHỊP SỐNG HỘI THÁNH

*Bạn trẻ thân mến.*

Năm 2010, chúng ta mừng kỷ niệm 50 năm thành lập Hàng Giáo Phẩm Việt Nam, đánh dấu bước trưởng thành của Hội Thánh tại Việt Nam, và cũng hướng tới kỷ niệm 500 năm Tin Mừng đến với quê hương đất Việt (1533-2033). Nhân dịp này Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã đưa ra một bản văn định hướng: “Đề Cương Giáo Hội tại Việt Nam: Mầu nhiệm, Hiệp thông và Sứ vụ”. Cuối chương trình giáo lý khởi Vào Đời chúng ta sẽ học kỹ nội dung này nhưng bạn cần biết đến những ý tưởng chính của nó ngay từ bây giờ để dễ theo dõi loạt bài Dậy Men Tin Mừng năm nay.

Mầu nhiệm, hiệp thông và sứ vụ. Ba từ ngữ ấy trả lời ba câu hỏi: Hội Thánh là gì? Các thành phần trong Hội Thánh liên kết với nhau thế nào? Hội Thánh phải làm gì trong thế giới hiện nay?

Cái nhìn ấy cũng đặt ra cho mỗi Kitô hữu chúng ta ba câu hỏi tương tự: Tôi là ai? Tôi phải sống thế nào trong Hội Thánh? Tôi phải giúp thế giới dậy men Tin Mừng như thế nào?

### I. HỘI THÁNH VIỆT NAM NHÌN LẠI CHÍNH MÌNH

Khi đặt vấn đề Hội Thánh Việt Nam nhìn lại chính mình, người ta thường nghĩ tới những chặng đường lịch sử, những việc đã làm, những giáo xứ và giáo phận, những con số các tín hữu, linh mục và giám mục. Người ta có khuynh hướng nhìn Hội Thánh như một tổ chức xã hội. Thế nhưng Hội Thánh Chúa không phải là một công cuộc của con người mà là công cuộc của Thiên Chúa. Hội Thánh Chúa là nhóm men được gieo rắc vào lòng đời, được Chúa Thánh Thần kết chặt thành một thân thể sống động, gắn liền với đầu là Chúa Kitô. Hội Thánh là phương tiện của ơn cứu rỗi, là dấu chỉ hữu hình của Nước Thiên Chúa đang hiện diện vô hình giữa trần gian.

Sự sống Chúa Kitô luân chuyển từ đầu tới toàn thân, từ các thánh

đã khải hoàn trên thiên quốc, các đẳng linh hồn đang được thanh luyện để hưởng phúc vinh quang cho đến các tín hữu còn lữ hành trên trần thế. Việc mọi chi thể đều dự phần sự sống Chúa Kitô như thế gọi là sự hiệp thông trong Hội Thánh.

Nơi Hội Thánh lữ hành, sự hiệp thông liên kết người tín hữu với Chúa Kitô, với Đức Giáo Hoàng là đại diện của Ngài, với Đức Giám Mục địa phương và cũng liên kết mọi tín hữu với nhau. “Điều cần quan tâm là xây dựng sự hiệp thông giữa các thành phần Dân Chúa. Vì Giáo Hội là của mọi người tín hữu, nên mọi thành phần trong Giáo Hội đều phải liên kết với nhau và cùng chia sẻ trách nhiệm. Cần thiết phải xây dựng Giáo Hội như một gia đình của những con cái Thiên Chúa hơn là như một phẩm trật được phú ban với những cơ cấu và luật lệ nghiêm minh. Giáo Hội như một gia đình sẽ hòa nhập tốt hơn vào xã hội Việt Nam” (Đề Cương, số 20).

Hội Thánh có sứ mạng làm cho sự hiệp thông với Chúa Kitô lan rộng và thấm sâu trên toàn nhân loại như nhúm men làm cho cả khối bột dậy men. Sứ mạng của Hội Thánh là diễn tả và đem lại ơn cứu rỗi cho mọi người. “Chúa Thánh Thần luôn sống trong Giáo Hội và không ngừng làm cho Giáo Hội vươn lên đạt đến tầm vóc viên mãn của Đức Kitô để chu toàn sứ mạng ấy bằng cách: (1) loan báo Tin Mừng và mời gọi hoán cải; (2) thiết lập những cộng đoàn mới đầy đức tin và đức ái; (3) diễn đạt và quảng bá những giá trị Tin Mừng; (4) cổ xúy đối thoại, liên kết mọi người thiện chí để chăm lo cho những kẻ nghèo khổ và bị bỏ rơi; và cuối cùng (5) luôn tha thiết cầu nguyện, khẩn xin cho vương quyền Chúa hiển trị” (Đề cương, số 13).

## **II. NGƯỜI KITÔ HỮU TRÊ TRONG HỘI THÁNH**

Từ ngày lãnh bí tích Rửa tội, bạn thuộc về Hội Thánh. Bạn nhận được sự sống mới của Thiên Chúa để sống làm con Chúa Cha như Chúa Kitô trong Chúa Thánh Thần. Bạn là cành nho thuộc về thân nho, là chi thể của một thân thể, là viên đá sống động Chúa dùng để xây nên tòa nhà thiêng liêng của nhân loại mới. Như thế, việc thuộc về Hội Thánh không giống như việc trở nên thành viên của một tổ chức xã hội. Bạn cần ý thức màu nhiệm Thiên Chúa đang thực hiện cho bạn và nơi bạn. Bí

tích Thêm sức tăng cường sự sống của bí tích Rửa tội bằng ơn Chúa Thánh Thần. Hằng ngày sự sống siêu nhiên ấy còn được nuôi dưỡng bằng Lời Chúa và Mình Máu Thánh Chúa.

Trong một thân thể, mỗi chi thể đều cần hoạt động tích cực để phục vụ sức sống của toàn thân. Trong Hội Thánh Chúa cũng thế. Mỗi người chúng ta đều được mời gọi sống tình hiệp thông, quảng đại tham gia đóng góp vào việc chung. Tình hiệp thông đòi mỗi người phải biết vâng phục các Bề Trên trong Hội Thánh, liên đới với anh chị em, cam kết xây dựng sự hiệp nhất của gia đình mình và của cộng đoàn Dân Chúa tại địa phương tức là giáo xứ và giáo phận.

Muốn đứng vững giữa xã hội ngày nay, bạn đừng bao giờ quên phẩm giá của người được làm con Thiên Chúa trong Hội Thánh. Bạn cần biết quảng đại quên mình vì ích chung, tích cực lo tròn phần việc mình với tinh thần trách nhiệm cao độ, như lời Chúa hằng giục giã: “Cả con nữa, hãy đi làm vườn nho cho Ta” (x. Mt 20,7).

#### **Cầu nguyện:**

*Xin Chúa cho tuổi trẻ chúng con ý thức phẩm giá và sứ mạng mình trong Hội Thánh ngày nay.*

#### **Tâm niệm:**

*Đoàn ta tín hữu chung tay  
Vun trồng Hội Thánh, đắp xây Nước Trời.*

#### **Suy nghĩ và thảo luận**

1. Kể lại những hình ảnh Tin Mừng đã dùng để diễn tả màu nhiệm Hội Thánh. Hình ảnh nào khiến bạn cảm động nhất?
2. Bạn có thấy vui khi cùng làm việc chung, cùng nhau gặp gỡ, trao đổi và chia sẻ?
3. Người học sinh Công Giáo có thể làm chứng cho Chúa như thế nào ở trường và ở lớp?



***Bạn Có Biết ?***

#### **Giám mục**

- Giám: *xem xét* ; mục: *chấn dất*

➤ **Giám mục:** Người quán xuyến điều hành việc chăm sóc đàn chiên Chúa. Ta thường gọi Đức giám mục là Đức Cha. Vị giám mục

thường cai quản một giáo phận.

### **Giáo phận**

- Giáo: *Giáo hội, Hội Thánh* ; phận: *phần*

➤ **Giáo phận:** phần dân Chúa được giao cho một giám mục chăm sóc, với sự cộng tác của đoàn linh mục.

### **Giáo tỉnh, tổng giám mục**

• **Giáo tỉnh:** Tỉnh của Hội Thánh, gồm một nhóm các giáo phận gần nhau, được liên kết để dễ làm việc chung.

• **Tổng giám mục:** Vị giám mục đứng đầu giáo tỉnh gọi là tổng giám mục.

### **Tổng giáo phận**

Giáo phận có toà tổng giám mục

### **Giáo chủ**

- Giáo : *đạo* ; chủ : *vị đứng đầu* .

➤ **Giáo chủ:** Tước hiệu dành cho vị tổng giám mục tại một toà giám mục cổ kính bậc nhất ở một vài nước (cũng gọi là "giáo trưởng")

➤ **Thượng phụ giáo chủ:** Vị thượng phụ làm tổng giám mục tại toà giám mục vừa nói.

➤ **Hồng y giáo chủ:** Vị hồng y làm tổng giám mục tại những toà giám mục vừa nói.

### **Linh mục, mục sư, đức ông**

- Linh: *linh hồn*; sư: *thầy*; mục: *chăn*

➤ **Linh mục:** người chăn dắt các linh hồn

➤ **Mục sư:** vị thầy và là người chăn dắt (trong Hội Thánh Tin lành)

➤ **Đức ông:** tước hiệu danh dự được Tòa Thánh tặng cho một số linh mục có công trạng đặc biệt.

### **Tổng đại diện**

Là vị linh mục được Đức giám mục chọn để cộng tác với ngài trong việc điều hành chung cả giáo phận. Vị tổng đại diện thường được Đức giám mục trao cho những quyền hạn rất rộng rãi trên toàn giáo phận.



## BÀI 7

### SỰ HIỆP THÔNG TRONG HỘI THÁNH

*Trong Kinh Thánh, Hội Thánh thường được ví như một gia đình: gia đình con cái Thiên Chúa (x. Mt 12,46-50), như đàn chiên mà Chúa Kitô là vị mục tử tốt lành (x. Ga 10,1-18), như cây nho mà Chúa Kitô là thân cung cấp nhựa sống cho mọi cành (x. Ga 15,1-17). Hội Thánh còn được ví như như một thân thể mà Chúa Kitô là đầu (x. Rm 12,4-8; 1Cr 10,17)... Tất cả những hình ảnh ấy đều muốn nói lên sự hiệp thông trong Hội Thánh: Hội Thánh là dấu hiệu và là phương tiện cho loài người được hiệp thông với Thiên Chúa và hiệp thông với nhau.*

*Tập nhật ký của Hội Thánh thuở ban đầu cũng cho thấy Hội Thánh đã sống màu nhiệm hiệp thông ấy cách chân thành và mãnh liệt.*

*Chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép rửa.  
Chỉ có một Thiên Chúa là Cha hết mọi người,  
Đấng vượt trên hết mọi người,  
hoạt động nơi mọi người và ở trong mọi người.  
(Ep 4,5-6; x. Ep 4,1-6)*

#### I. HIỆP THÔNG CÁC ÂN HUỆ THIÊNG LIÊNG

Việc hiệp thông này bao gồm việc chia sẻ với nhau cùng một kho tàng thiêng liêng, đồng thời cũng san sẻ với nhau cả những của cải vật chất trong tinh thần liên đới và tương trợ.

##### 1. HIỆP THÔNG TRONG CÙNG MỘT ĐỨC TIN

Hội Thánh ở khắp nơi trên thế giới, bao gồm mọi nước, mọi dân, mọi ngôn ngữ, mọi thời đại, nhưng vẫn chỉ tuyên xưng cùng một đức tin duy nhất, nhận được từ các tông đồ.

Hiệp thông trong cùng một đức tin, chúng ta không chỉ đón nhận nhưng còn có bổn phận làm cho đức tin đó mỗi ngày một lớn lên trong ta nhờ việc học hỏi Lời Chúa, suy gẫm và đem ra thực hành. Trong Hội Thánh, mỗi người góp phần nâng đỡ đức tin của những người khác, cũng

như nhờ đức tin của người khác mà đức tin của mình được nâng đỡ và lớn mạnh (Rm 1,8-12; 15,1).

## 2. HIỆP THÔNG VỀ CÁC BÍ TÍCH

Chính khi cử hành phụng vụ, nhất là các bí tích, các tín hữu biểu lộ và phát huy sự hiệp thông với nhau trong cùng một đức tin duy nhất. Các bí tích liên kết tất cả mọi người chúng ta với Chúa Kitô và hiệp nhất chúng ta với nhau. Bí tích Rửa tội dẫn chúng ta vào cánh cửa hiệp thông trong Hội Thánh: chúng ta trở nên chi thể của Thân Thể Chúa Kitô, vậy thì chúng ta chẳng phải là chi thể của nhau sao? (Ep 4,25). Bí tích Thêm sức ban Chúa Thánh Thần, sáp nhập chúng ta vào Thân Thể Chúa Kitô cách mật thiết hơn, khiến mối liên lạc của ta với Hội Thánh thêm chặt chẽ. Sự hiệp thông đó được biểu lộ cách đặc biệt nơi bí tích Thánh Thể: *“Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể”* (1Cr 10,17).

## 3. HIỆP THÔNG VỀ CÁC ĐOÀN SÙNG

Chúa Thánh Thần không chỉ thánh hoá và hướng dẫn Dân Thiên Chúa bằng các bí tích, các chức vụ, các nhân đức, nhưng Ngài còn ban phát các ân sủng đặc biệt để xây dựng Hội Thánh. Đó là các đoàn sủng.

Có nhiều đoàn sủng khác nhau, chẳng hạn như ơn khôn ngoan để giảng dạy, ơn hiểu biết để trình bày, ơn nói tiên tri, ơn làm phép lạ... Chúa Thánh Thần ban cho các tín hữu những ơn ấy, mỗi người mỗi cách tùy theo ý Ngài, là để phục vụ ích chung của Hội Thánh. Do vậy, các ơn ấy phải được thúc đẩy bởi đức ái là thước đo thật sự của các đoàn sủng, trong sự vâng phục các vị chủ chăn trong Hội Thánh. (x. 1Cr 12,7; 13; SGLC 799-801).

## 4. HIỆP THÔNG TRONG CÙNG MỘT ĐỨC ÁI

Thân thể thì có nhiều bộ phận, nhưng các bộ phận đều lo lắng cho nhau. Một bộ phận nào đau, mọi bộ phận cùng đau. Một bộ phận nào được vẻ vang, mọi bộ phận cũng vui chung (x. 1Cr 12,25-26) bởi vì trong Hội Thánh, *“không ai trong chúng ta sống cho chính mình, cũng như không*

*ai chết cho chính mình” (Rm 14,7). Sự quan tâm lo lắng đến nhau không chỉ biểu lộ qua việc cầu nguyện cho nhau, nhưng còn được biểu lộ cụ thể qua việc chia sẻ của cải vật chất trong tinh thần liên đới và tương trợ (x. Gc 2,14-16) để “trong cộng đoàn, không ai phải thiếu thốn” (Cv 4,34).*

Đức ái “là mối dây liên kết tuyệt hảo” (Cl 3,14). Mọi hành vi được thực hiện trong đức ái, dù rất nhỏ, đều sinh lợi ích cho mọi người. Ngược lại, bất cứ tội lỗi nào cũng đều gây thương tổn cho toàn thể Hội Thánh.

## **II. HIỆP THÔNG HỘI THÁNH TRÊN TRỜI VÀ DƯỚI ĐẤT**

Trong Hội Thánh, có những người đang tiến bước trên trần thế, có những người đã hoàn tất cuộc sống này và đang được tinh luyện và có những người đã được hưởng hạnh phúc vinh quang với Thiên Chúa Ba Ngôi trên thiên đàng. Tuy nhiên, dù ở đâu, tất cả cũng đều chia sẻ cùng một tình mến Chúa yêu người và luôn gắn bó mật thiết với nhau trong Chúa Kitô (x. Rm 12,3-8).

### **1. HIỆP THÔNG VỚI CÁC THÁNH TRÊN TRỜI**

Nơi trần gian, các tín hữu nhìn lên các thánh trên trời với lòng yêu mến và tôn kính để noi gương sáng của các ngài và xin các ngài phù giúp. Nhờ gắn bó thân mật hơn với Chúa Kitô, các thánh trên trời củng cố sự thánh thiện của Hội Thánh hơn. Các ngài không ngừng lo lắng cho ta trong tình huynh đệ, và chuyển cầu cho ta trước mặt Thiên Chúa. Nếu như tình hiệp thông giữa các Kitô hữu trên trái đất giúp ta gần gũi với Chúa Kitô hơn, thì sự hiệp thông với các thánh càng giúp ta hiệp nhất với Chúa Kitô hơn nữa (x. GH 49-51). Hàng năm, ngoài những ngày lễ riêng, Hội Thánh còn dành ngày 1.11 để mừng chung các thánh nam nữ.

### **2. HIỆP THÔNG VỚI CÁC LINH HỒN NƠI LUYỆN NGỤC**

Trong tình hiệp thông, các tín hữu còn ở trần gian dâng thánh lễ và các việc lành phúc đức cầu nguyện cho các linh hồn ở luyện ngục. Việc cầu nguyện như thế không những giúp họ sớm hoàn tất cuộc thanh luyện mà còn làm cho lời chuyển cầu của họ cho chúng ta được thêm hiệu nghiệm (x. 2Mcb 12,38-45; GH 49.50). Ngày 2.11 và suốt tháng 11, Hội Thánh đặc biệt cầu nguyện cho các tín hữu đã qua đời.

### III. SỐNG MẪU NHIỆM CÁC THÁNH CÙNG THÔNG CÔNG

#### 1. CẦU NGUYỆN CHO NHAU

Khi cầu nguyện cho kẻ khác, ta không nghĩ đến mình, nhưng nghĩ đến lợi ích của họ, kể cả những kẻ làm hại mình (x. Cv 7,60). Ta trình bày lên Chúa những khó khăn, những nhu cầu và nguyện ước của họ. Ta mở lòng ra, cảm thông với tha nhân như cụ Abraham (x. St 18,16-33), như Môsê (x. Xh 32,1 - 34,9 ; Ds 12,13-14)... Qua việc cầu nguyện cho người khác, ta được liên kết với Chúa Giêsu là Đấng Trung gian duy nhất, hằng cầu bầu cho chúng ta bên cạnh Chúa Cha (x. Rm 8,34).

Trong tình hiệp thông, chúng ta còn hướng tới những nhu cầu của Hội Thánh : việc truyền giáo, công cuộc dạy giáo lý, ơn gọi, sự hiệp nhất giữa các Kitô hữu...

#### 2. NỐI KẾT THÁNH LỄ VỚI CUỘC SỐNG

Thánh lễ mời gọi ta sống an hoà với mọi người (x. Mt 5,23-24), vì thánh lễ là dấu hiệu và nguồn mạch của sự hiệp thông. *“Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một tấm Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17).*

Trong thánh lễ, chúng ta cầu nguyện cho Hội Thánh, cho quê hương đất nước, cho những người nghèo khổ bị bỏ rơi, cho ông bà cha mẹ, cho bạn bè, anh chị em trong gia đình..., để rồi khi thánh lễ kết thúc, chúng ta được sai đi, biến những tâm tình cầu nguyện đó thành những hành động bác ái yêu thương cụ thể.

Bằng đời sống của mình, mỗi một Kitô hữu phải là hình ảnh của một Hội Thánh hiệp thông cho thế giới hôm nay, một thế giới đang bị xâu xé vì lòng ích kỷ, hận thù, tội lỗi, chiến tranh và đang khát mong đạt tới sự hợp nhất trong tình huynh đệ.

#### **Cầu nguyện:**

*Lạy Chúa, xin đoái thương nhận những kết quả của công cuộc chúng con cùng làm trong tình thần liên đới.*

#### **Tâm niệm:**

*Xót thương các đấng luyện hình,*

*Thì dâng thánh lễ, hy sinh, nguyện cầu.*



## GHI NHỚ

Hội Thánh là một cộng đoàn hiệp thông :

- Hiệp thông các ân huệ thiêng liêng: hiệp thông trong cùng một đức tin, một đức ái, các bí tích và các đoàn sủng.

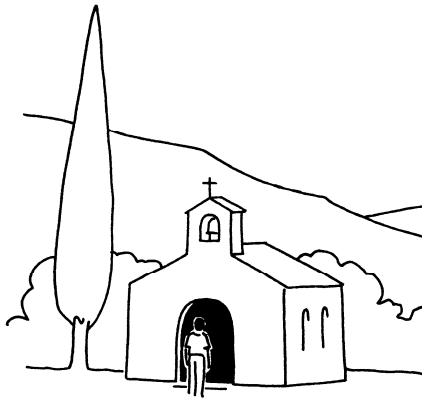
- Hiệp thông giữa các thánh: Mọi thành phần của Hội Thánh, dù đang tiến bước nơi trần gian hay đã được hưởng phúc thiên đàng hoặc còn đang thanh luyện nơi luyện ngục, tất cả đều liên đới và gắn bó mật thiết với nhau trong Chúa Kitô.



## *Bạn Có Biết ?*

### **Giáo hạt và giáo xứ**

Giáo phận chia thành nhiều giáo hạt. Mỗi giáo hạt gồm nhiều giáo xứ. Linh mục quản xứ (Cha xứ) phụ trách một giáo xứ. Linh mục quản hạt lo điều hành các công việc chung của giáo hạt mình.



## BÀI 8

### ĐỨC MARIA, MẸ CHÚA GIÊSU VÀ MẸ CHÚNG TA

*Trong hàng ngũ các vị thánh, thánh Boscô sáng chói về kinh nghiệm giáo dục, còn thánh I-Nhã Lô-yô-la nổi tiếng về kinh nghiệm nhận định ý Chúa. Nhắc đến thánh nữ Tê-rê-xa Hải Đồng là nhắc đến việc nên thánh bằng con đường thơ ấu: luôn sống trong cái nhìn yêu thương của Chúa Cha như người con bé nhỏ. Thánh Mácta tượng trưng cho tinh thần phục vụ. Thánh Phanxicô là con người của hoà bình. Thánh nữ Clara là anh hùng của sự nghèo khó. Mỗi vị thánh nổi bật về một vài khía cạnh, chỉ riêng Đức Trinh Nữ Maria được coi là tấm gương toàn diện. Đức Maria đã được chọn làm Mẹ Đấng Cứu Thế, được coi là mẫu mực của toàn thể Hội Thánh và thật sự là Mẹ của mỗi người chúng ta.*

*"Đây là Mẹ con !" (Ga 19,27; x. Ga 19,25-27)*

#### I. ĐỨC MARIA, MẸ CHÚA GIÊSU

Cho đến nay, Đức Maria luôn là một trong những nguồn cảm hứng vô tận của các ngành nghệ thuật. Hội họa và điêu khắc diễn tả Mẹ Maria với muôn màu muôn vẻ, tuy nhiên những tác phẩm được Kitô hữu ngày nay yêu thích là những tác phẩm trình bày Đức Mẹ gắn liền với Chúa Giêsu: Đức Mẹ ẵm Chúa, Đức Mẹ dưới chân thập giá Chúa... Các nhà văn đầu tiên của Kitô giáo là Mátthêu, Marcô, Luca, Gioan và Phaolô cũng đã luôn trình bày khuôn mặt của Đức Mẹ gắn liền với Chúa Giêsu. Quả thật, Đức Maria được Hội Thánh nhắc đến và kính mến chính là vì Ngài đã sinh hạ Chúa Cứu thế Giêsu, Con Thiên Chúa làm người.

Công đồng Êphê-sô năm 431 đã tuyên xưng Đức Maria là *Mẹ Thiên Chúa*. Tước hiệu ấy, trước hết nhằm khẳng định thần tính của Chúa Giêsu, nhưng đồng thời cũng là một lời tôn vinh Đức Mẹ: một người phụ nữ giữa muôn người mà lại được phúc cứu mang và sinh hạ chính Con Thiên Chúa.

Để xứng đáng với ơn gọi cao quý ấy, Đức Maria đã được Thiên Chúa “*đổ tràn đầy ân sủng*” :

- Ngay từ giây phút đầu tiên trong lòng mẹ ngài là bà Anna, Đức Maria đã được ơn cứu chuộc của Chúa Kitô giữ cho khỏi tội nguyên tổ : Đức Maria là *Đấng Vô nhiễm nguyên tội* .

- Trong suốt cuộc đời, Mẹ không hề mang vết nhơ tội nào: Mẹ là *Đấng cực tinh cực sạch*.

- Nhờ sự can thiệp đặc biệt của Chúa Thánh Thần, Mẹ đã cư mang và sinh hạ Đấng Cứu Thế mà vẫn *trọn đời đồng trinh*.

- Và khi kết thúc cuộc đời trần thế, Mẹ được vinh quang đưa *lên trời cả hồn lẫn xác* để kết hiệp trọn vẹn với Con mình. Mẹ là người đặc biệt được tham dự vào sự Phục sinh của Con mình trước nhất và là người thể hiện trước cuộc sống lại của các Kitô hữu.

## **II. MẸ MARIA, TẤM GƯƠNG CỦA HỘI THÁNH**

Đức Maria là một phần tử của Hội Thánh và là phần tử trở vượt hơn mọi phần tử. Mẹ xứng đáng là gương mẫu cho cả Hội Thánh và cho từng người chúng ta vì Mẹ là hình ảnh tuyệt hảo về đức tin, đức ái mà Hội Thánh phải thể hiện .

### **1. MẸ MARIA LÀ GƯƠNG MẪU SỐNG ĐỨC TIN**

Trong ngày Truyền tin, Mẹ đã khiêm tốn thưa vâng với Thiên Chúa. Mẹ đã hoàn toàn để cho Thiên Chúa làm chủ và hướng dẫn đời mình với trọn niềm phó thác, cậy trông và yêu mến. Trong từng biến cố lớn nhỏ, Mẹ đã luôn luôn chăm chú lắng nghe lời Thiên Chúa và trung thành làm theo ý Thiên Chúa (x. Lc 1,38; Mc 3,31-35; Lc 11,28; GH 56. 61. 63).

Đặc biệt, Mẹ luôn yêu mến và gắn bó với Chúa Giêsu. Lòng yêu mến đó được thể hiện sâu đậm trong những giờ phút đau khổ ở dưới chân thập giá (x. Lc 1,41-52; Ga 19,25-27).

### **2. MẸ MARIA LÀ GƯƠNG MẪU SỐNG ĐỨC ÁI**

Qua việc di thăm bà Êlisabét và nhất là trong tiệc cưới Cana, Mẹ đã để lại một tấm gương bác ái sống động: quan tâm đến từng người một cách tế nhị và mau mắn giúp đỡ (x. Lc 1,39. 56; Ga 2,1-12).

### III. ĐỨC MARIA, MẸ CỦA TÔI

Trên thập giá, trước khi trút hơi thở cuối cùng, Chúa Giêsu đã trở lại người Mẹ yêu dấu nhất của Ngài cho người môn đệ Ngài yêu: *“Này là mẹ con”* (Ga 19,27). Mỗi người chúng ta cũng là một môn đệ được Chúa Giêsu yêu và được Ngài ban tặng người mẹ yêu dấu nhất của Ngài cho. Mỗi người chúng ta sẽ noi gương thánh Gioan như thế nào trong việc “đón rước Mẹ Maria về nhà mình” và sống tình con thảo với Mẹ?

#### 1. TÔN KÍNH VÀ MẾN YÊU

Lòng thảo kính đối với Mẹ Maria được bày tỏ trước hết qua phụng vụ của Hội Thánh, đặc biệt là trong thánh lễ: Trong thánh lễ, Hội Thánh cùng với Đức Maria như đứng dưới chân thánh giá, kết hợp với hiến lễ và lời cầu khẩn của Đức Kitô. Mỗi năm, phụng vụ của Hội Thánh dành riêng một số ngày lễ để tôn vinh Mẹ, chẳng hạn như lễ Thánh Maria Đức Mẹ Chúa Trời (1/1), lễ Truyền tin (25/3), lễ Đức Mẹ lên trời (15/8), lễ Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội (8/12)... Những lễ đó giúp ta chiêm ngắm các hồng ân Thiên Chúa đã ban cho Mẹ và đồng thời cũng để giúp ta noi gương bắt chước Mẹ.

Ngoài việc phụng vụ, Hội Thánh còn đặc biệt khuyến khích ta bày tỏ lòng tôn kính Mẹ qua việc lần chuỗi Mân côi vì Kinh Mân côi chính là bộ sách Tin mừng thu gọn. Qua những biến cố vui, thương, mừng trong cuộc đời của Chúa Giêsu và Mẹ Maria, từ Nazarét, sang Bêlem, đến tận Giêrusalem, ta gặp thấy những mẫu gương và lời dạy của Chúa cho cuộc sống thường ngày đầy những vui buồn, âu lo và hy vọng của ta.

#### 2. NĂNG CHẠY ĐẾN VỚI MẸ

Yêu mến Mẹ, ta năng chạy đến với Mẹ như người con. Ta cùng với Mẹ ca tụng Thiên Chúa. Ta tâm sự với Mẹ niềm vui hoặc nỗi buồn. Ta trao phó cho Mẹ những âu lo, những khó khăn và cả những yếu đuối của ta để xin Mẹ nâng đỡ, phù trì. Trong kinh cầu Đức Bà, Mẹ được xưng tụng là Đấng “làm cho chúng tôi vui mừng” bởi vì Mẹ là Đấng phù hộ các giáo hữu, Mẹ thông ơn Thiên Chúa và chỉ bảo đường lành cho ta. Chạy đến với Mẹ, ta sẽ không bao giờ phải thất vọng, bởi vì: *“Xưa nay chưa từng nghe có người nào chạy đến cùng Đức Mẹ xin bầu chữa cứu giúp mà Đức Mẹ từ bỏ chẳng nhậm lời”*.



### 3. NOI THEO CÁC GƯƠNG NHÂN ĐỨC CỦA MẸ

*“Tôi có lạ gì cũng là nhờ ơn Thiên Chúa, và ơn Ngài ban cho tôi đã không vô hiệu” (1Cr 15,10).* Mẹ Maria là mẫu người tín hữu đã hết lòng đáp lại chương trình yêu thương của Thiên Chúa dành cho mình qua từng phút giây cuộc sống.

Mẹ đã nêu gương cho ta trong việc thể hiện các mối phúc thật của Tin mừng: kẻ đã tin vào Lời Chúa, kẻ có tinh thần khó nghèo, kẻ có tâm hồn trong trắng.... Mẹ là cô giáo dạy ta biết yêu mến và gắn bó với Chúa Kitô cũng như với Hội Thánh. Mẹ dạy ta biết lắng nghe Lời Chúa, nghiền ngẫm và mang ra thực hành, biết luôn tin tưởng tín thác vào Chúa cả khi bị thử thách. Mẹ cũng không quên dạy ta biết yêu thương và quan tâm lo lắng cho mọi người xung quanh.

Đến với Mẹ, ta sẽ được Mẹ chỉ bảo cho cách trở nên người Kitô hữu đích thực như vậy.

**Cầu nguyện:** *Kính chào Mẹ là Sao Bắc Đẩu,  
Đáng mệnh danh Hiền Mẫu Chúa Trời,  
Chói loà trình khiết gương soi,  
Cửa vào cõi phúc tuyệt vời thiên cung.*

**Tâm niệm:** *Ai ơi, mến Mẹ một bề:  
Kính tôn, trông cậy, nhìn về gương cao.*



#### GHI NHỚ

Từ muôn thuở, Đức Maria đã được Thiên Chúa chọn làm Mẹ Đấng Cứu Thế, cộng tác vào chương trình cứu độ của Ngài. Mẹ đã đáp lời Thiên Chúa trong sự vâng phục đức tin.

Là Mẹ Chúa Giêsu, Mẹ cũng là Mẹ Hội Thánh và Mẹ của mỗi người chúng ta.

Yêu mến Mẹ, ta năng đến với Mẹ và học hỏi các nhân đức của Mẹ vì Mẹ là gương mẫu tuyệt hảo về đức tin, đức cậy và đức ái mà Hội Thánh và mỗi người chúng ta phải thể hiện.



### *Bạn Có Biết ?*

#### **mân côi, mông triệu, thăng thiên**

- Mân: viên ngọc lớn ; Côi: viên ngọc nhỏ.
- Mông: vâng chịu ; triệu: gọi về
- Thăng: lên ; thiên: trời.
- **Mân côi:** chuỗi ngọc.
- **Mông triệu:** Đức Mẹ vâng theo lệnh Chúa gọi về.
- **Thăng thiên:** lên trời.



## BÀI 9

### HỘI THÁNH CỬ HÀNH PHỤNG VỤ

*Sinh hoạt nổi bật của Hội Thánh thuở ban đầu là những buổi tập hợp để lắng nghe các tông đồ giảng dạy, hiệp thông với nhau, tham dự lễ bẻ bánh và cầu nguyện (Cv 2,42). Sinh hoạt ấy hướng về Thiên Chúa, là việc tôn thờ chính thức của Hội Thánh để tôn vinh Thiên Chúa Ba Ngôi và thánh hoá con người. Sự tôn thờ chính thức ấy được gọi là phụng vụ.*

*Phụng vụ không phải là một sinh hoạt bên lề đời sống Hội Thánh, nhưng chính là sinh hoạt làm nên Hội Thánh. Thật vậy, hai tiếng “Hội Thánh” bắt nguồn từ một động từ Hy Lạp có nghĩa là “tập hợp”, “triệu tập”. Xưa kia, từ một đám dân ô hợp, Israel được Thiên Chúa tập hợp trong sa mạc. Ngài ban cho họ Giao ước và Lễ luật. Từ đó Israel được gọi là dân thánh, là dân Thiên Chúa vì Giao ước đã biến họ thành gia sản riêng của Thiên Chúa. Với công cuộc cứu chuộc của Chúa Kitô, sự tập hợp ấy không còn dành riêng cho chủng tộc Israel, nhưng bao gồm mọi dân tộc thuộc mọi thời đại.*

*Nếu chính phụng vụ làm nên Hội Thánh thì đời sống người tín hữu cũng phải gắn liền với phụng vụ, từ cái trang trọng của những ngày lễ lớn trong năm đến nhịp hằng tuần đều đặn và cả những giờ khắc hằng ngày của đời thường.*

*Để tỏ lòng biết ơn, anh em hãy đem cả tâm hồn mà hát dâng Thiên Chúa những bài thánh vịnh, thánh thi và thánh ca, do Chúa Thánh Thần linh hứng. (Cl 3,16b ; x. Cl 3,16-17)*

#### I. NĂM PHỤNG VỤ

Nếu để ý, bạn sẽ thấy rằng, mỗi năm, từ chúa nhật thứ nhất mùa vọng đến lễ Chúa Kitô Vua, Hội Thánh đã giúp ta ôn lại toàn bộ lịch sử cứu độ: *bốn tuần mùa vọng* nhắc lại Lời Thiên Chúa đã hứa từ đầu lịch sử và cả một thời gian dài nhiều ngàn năm chờ đợi Đấng Cứu Thế. Rồi việc Chúa Cứu Thế ra đời được nhắc lại với lễ *Giáng sinh*. Mùa giáng sinh tương đương với những năm tháng ở Bêlem và Nazarét. Với lễ *Chúa chịu phép rửa*, ta bước vào cuộc đời công khai của Ngài. Và mấy tuần lễ

*thường niên* tiếp đó tương đương với những năm Ngài rao giảng.

Sau đó là mùa chay, thời gian chuẩn bị tâm hồn ta bước vào tâm điểm của toàn năm phụng vụ : *tuần thương khó và lễ Phục sinh* kính nhớ màu nhiệm Vượt qua của Chúa Giêsu. Tiếp đó, Hội Thánh chiêm ngắm việc *Chúa Giêsu lên trời* ngự bên hữu Chúa Cha và gởi *Chúa Thánh Thần xuống*.

Tất cả những tuần lễ *thường niên* từ sau lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống diễn tả thời gian của Hội Thánh, thời gian sẽ kết thúc với ngày Chúa Cứu Thế quang lâm và tỏ rõ vương quyền Ngài trên vũ trụ. Những sự kiện ấy được suy niệm trong hai chúa nhật cuối cùng của năm phụng vụ (Chúa Nhật 33 và *lễ Chúa Kitô Vua*).

## II. TUẦN LỄ CỦA NGƯỜI TÍN HỮU

Nếu điều khắc, hội họa Kitô giáo tập trung vào Chúa Giêsu và Mẹ Maria, nếu đề tài quen thuộc và quan trọng của khoa kiến trúc là thánh đường, thì hình ảnh sống động để thơ nhạc và văn chương Công giáo nói về Hội Thánh chính là ngày Chúa Nhật, cái mốc để chia đời sống con người trên thế giới theo nhịp tuần lễ bảy ngày.

Trong Cựu ước, Dân Chúa nghỉ ngày cuối tuần để kính mừng công trình sáng tạo của Thiên Chúa. Trong Tân ước, Hội Thánh họp nhau vào ngày đầu tuần để kính mừng Đức Kitô Phục sinh, Đấng đã chiến thắng tội lỗi và sự chết để thực hiện cuộc sáng tạo mới.

Chúa Nhật là ngày đầu tuần mà cũng là ngày giữa tuần, là trung tâm cuộc sống. Thứ Năm, Thứ Sáu, Thứ Bảy là ba ngày hướng tới cuộc Vượt qua của Chúa, người tín hữu hướng lòng về thánh lễ Chúa Nhật. Thứ Hai, Thứ Ba, Thứ Tư là những ngày lên đường rao giảng Đức Kitô Phục sinh giữa đời thường, đưa màu nhiệm Vượt qua vào cuộc sống.

Khi có điều kiện, ngoài thánh lễ Chúa Nhật, ta nên tham dự cả những thánh lễ ngày thường.

Thánh lễ là cuộc tưởng niệm lễ Vượt qua của Chúa Kitô bằng hành vi phụng vụ của Hội Thánh, làm cho hy lễ

thập giá của Ngài trở thành hiện tại để thờ phượng và cảm tạ Chúa Cha.

Thánh lễ có hai phần :

- **Phụng vụ Lời Chúa:** từ đầu cho đến hết lời nguyện giáo dân,

- **Phụng vụ Thánh Thể:** từ việc dâng lễ vật cho đến hết lễ.

Trong phần phụng vụ Lời Chúa, chúng ta lắng nghe Lời Chúa dạy trong Kinh Thánh và cùng suy niệm với Hội Thánh để đem ra thực hành.

Trong phần phụng vụ Thánh Thể, chúng ta dâng lên Chúa Cha lễ tế là Mình và Máu thánh Chúa Giêsu, để chúc tụng tạ ơn Ngài và để được hiệp thông vào Mình và Máu thánh ấy mà được sống đời đời.

Khi tham dự thánh lễ, ta hợp lòng hợp ý với cộng đoàn, với chủ tế và với chính Chúa Giêsu mà dâng lên Chúa Cha lời ngợi khen, cảm tạ, mọi vui buồn của cuộc sống.

Thánh lễ cũng như những giờ phụng vụ khác không phải là những phần cắt lìa khỏi cuộc sống. Phụng vụ không những ở giữa cuộc sống, nối liền với cuộc sống, mà hơn nữa còn là linh hồn của cuộc sống Kitô hữu. Ta cần quan tâm chuẩn bị để có thể sống những giờ khắc phụng vụ thật thâm sâu, để mỗi giờ phụng vụ thực sự trở thành men men yêu cho toàn bộ cuộc sống, cuộc sống của mỗi người cũng như của gia đình và xã hội.

### III. CỬ HÀNH CUỘC SỐNG MỖI NGÀY

Các đan sĩ không phải là những tu sĩ sống lẻ loi nhưng là những tu sĩ muốn giữ sự thinh lặng tuyệt đối để có thể luôn sống một mình với Chúa. Các đan sĩ có một khát vọng mãnh liệt muốn kết hiệp với Thiên Chúa suốt ngày. Để tạo những cái đà nhắc nhở mình thực hiện việc kết

hiệp thường xuyên ấy, ngoài thánh lễ, họ có 7 nhịp mạnh rải đều cả ngày lẫn đêm, tức là 7 giờ kinh: kinh tối, kinh đêm, kinh sáng, kinh giờ ba (9 giờ sáng), kinh giờ sáu (kinh trưa), kinh giờ chín (xế chiều) và kinh chiều. Phần chính của các giờ kinh này là các thánh vịnh.

Hội Thánh đã coi các giờ cầu nguyện ấy là phụng vụ tức là lời cầu nguyện chính thức của Dân Chúa, và gọi là *các giờ kinh phụng vụ*. Từ đó, các linh mục triều và mọi tu sĩ cũng buộc phải đọc ít là năm giờ kinh mỗi ngày, để thánh hoá thời gian và để cầu nguyện thay cho Dân Chúa.

Chuỗi Mân côi được hình thành hồi giữa thế kỷ 13 cũng là để phần nào đáp lại ao ước của những giáo dân muốn tham dự các giờ kinh phụng vụ mà không có điều kiện. Xưa chuỗi này gồm 150 kinh Kính mừng (ngày nay là 200 kinh) được đọc thay 150 thánh vịnh và người ta có thể chia ra đọc nhiều lần trong ngày để thánh hoá thời gian.

Sau công đồng Vaticanô II, sách *Các giờ kinh phụng vụ* được xếp đặt lại ngắn gọn và dễ dùng hơn ngày xưa. Hội Thánh ước mong cả giáo dân cũng đọc những phần chính của các giờ kinh phụng vụ, chẳng hạn như kinh sáng và kinh chiều. Với Các giờ kinh phụng vụ, giáo dân cũng có thể cầu nguyện với tư cách đại diện Hội Thánh.

Tâm tình thánh hiến thời gian còn có thể được thực hiện bằng những lời nguyện tắt hoặc việc tạ ơn theo hơi thở. Mỗi lần hít vào là một lần cảm tạ Chúa Cha về những hồng ân đang lãnh nhận. Mỗi lần thở ra là mỗi lần nhắc mình hiến dâng bản thân cho Thiên Chúa và đồng loại.

Mỗi giây phút đang sống đều là gặp gỡ giữa cái tích tắc đang qua đi và cái tích tắc đang tới. Nó đòi ta từ bỏ điều vừa chiếm được để đón nhận điều Chúa đang trao ban. Noi gương Chúa Giêsu là Đấng lấy ý Chúa Cha làm lương thực, ta liên lỉ từ bỏ bản thân để đón nhận Thiên Chúa. Với tâm tình ấy, mọi giây phút đều đầy ắp Thánh Thần, ta luôn được kết hiệp sâu xa với Chúa Kitô tử nạn phục sinh là Đầu của Hội Thánh để yêu mến và thờ phượng Chúa Cha.

**Cầu nguyện:** *Lạy Chúa, xin dạy chúng con biết dùng cả cuộc đời mà ca tụng vinh quang Chúa.*

**Tâm niệm:**

*Anh em tín hữu một nhà,  
Góp chung, chia sẻ đậm đà với nhau.*

**GHI NHỚ**

Phụng vụ là việc thờ phượng chính thức của toàn thể Hội Thánh để tôn vinh Thiên Chúa Ba Ngôi và thánh hóa con người. Phụng vụ gồm thánh lễ, các bí tích, các giờ kinh phụng vụ và các phụ tích.

Hội Thánh thờ phượng Thiên Chúa trong mọi giây phút, nhưng cách riêng, Hội Thánh dành ngày Chúa nhật để kính nhớ Chúa Kitô phục sinh.

Các ngày lễ trong năm được sắp xếp theo lịch sử cứu độ, tạo thành một vòng gọi là năm phụng vụ mà tâm điểm là ba ngày kính nhớ mầu nhiệm Vượt qua của Chúa Giêsu. Còn những ngày lễ về Đức Mẹ và các thánh là nhằm ca mừng thành quả cứu chuộc của Chúa Kitô Phục sinh nơi Mẹ Maria và các thánh, đồng thời để ta noi gương các ngài mà sống đẹp lòng Thiên Chúa.

Cần tham dự phụng vụ cách tích cực và thâm sâu, đầy thành kính và yêu mến để phụng vụ thực sự trở thành men men yêu cho toàn bộ cuộc sống.

***Bạn Có Biết ?*****phụng vụ**

- Phụng: *hầu hạ, suy tôn lên* ; vụ: *công việc*

➤ **Phụng vụ:** việc thờ phượng chính thức của Hội Thánh, bao gồm thánh lễ, các bí tích, các giờ kinh phụng vụ và các phụ tích.

**Thư gửi tín hữu Galata**

Khoảng năm 54 hoặc 56, một số người phản truyền giáo mang theo

một tin mừng sai lạc đi qua Galata, đã gây nên cơn khủng hoảng. Thánh Phaolô trình bày giáo lý về đức tin cứu thoát: Chúa Kitô chết và sống lại là nguồn cứu rỗi độc nhất cho mọi kẻ tin, chứ lẽ luật Cựu ước và việc cắt bì không đem lại sự cứu rỗi. Muốn hưởng sự tự do độc đáo của đời sống mới mà Thiên Chúa ban trong Đức Kitô, còn phải đi qua thập giá.

### **Thư gửi tín hữu Êphêsô**

Khoảng năm 62-63, giáo đoàn Êphêsô trải qua một hoàn cảnh khó khăn, thánh Phaolô gửi thư này để an ủi họ.

Thư gồm 6 chương, chia làm 2 phần:

\* Phần I (chương 1-3) : Kế hoạch Thiên Chúa được thực hiện nơi con người của Đức Giêsu Kitô để quy tụ một Hội Thánh gồm cả người Do Thái và dân ngoại. Sự kiện Đức Giêsu Kitô phục sinh là một điều hoàn toàn mới mẻ, có sức đảo lộn cả thế giới. Người tín hữu cần luôn kết hiệp nên một với Đức Kitô để xây dựng Hội Thánh.

\* Phần II (chương 4-6): Nhấn nhủ các tín hữu sống cho xứng với ơn Thiên Chúa kêu gọi.





**BÀI 10**

**CÁC BÍ TÍCH KHAI TÂM KITÔ GIÁO**

*Sách Công vụ Tông đồ đã ghi lại cho ta thấy bầu khí bận rộn của Hội Thánh ban đầu với việc tiếp nhận và chăm lo cho các tín hữu mới. Mọi người tích cực góp phần chuẩn bị cho các dự tông được lãnh nhận các bí tích gia nhập Kitô giáo: Rửa tội, Thêm sức, Thánh Thể.*

*Các bí tích trên quen gọi là các bí tích khai tâm Kitô giáo. Đó không phải là những thủ tục tiếp nhận vào một tổ chức hay một nếp sinh hoạt nhưng là cánh cửa dẫn ta vào sự sống mới của con cái Thiên Chúa, và hơn nữa, là con đường giúp ta không ngừng lớn lên trong sự sống ấy. Vì vậy, Hội Thánh thường xuyên giúp ta đào sâu và sống các bí tích này qua các lễ mừng trong năm phụng vụ: Lễ Vọng Phục sinh, lễ Hiện xuống, lễ Minh Máu thánh Chúa, cũng như trong thánh lễ và kinh nguyện hằng ngày.*

*Trong lễ bao đồng cuối năm học này, chúng ta không lãnh nhận một bí tích mới, nhưng việc học giáo lý hướng tới nghi thức bao đồng nhằm giúp chúng ta sống sâu xa hơn những bí tích đã lãnh nhận trước đây.*

*Nhờ thanh tẩy, ta đã được mai táng làm một với Đức Kitô trong sự chết, ngõ hầu cũng được bước đi trong đời sống mới.*  
*(x.Rm 6,2-6. 8-11)*

**I. BÍ TÍCH RỬA TỘI**

TÊN GỌI	Bí tích Rửa Tội, Bí tích Thánh Tẩy, Bí tích Tái Sinh.
MỤC ĐÍCH	Để ta được sinh lại làm con Thiên Chúa và con Hội Thánh.
DẤU CHỈ	Đổ nước trên đầu và đọc lời rửa tội nhân danh Thiên Chúa Ba Ngôi.

ĐẶC ĐIỂM	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghi dấu ấn đời đời, chỉ được lãnh nhận một lần.</li> <li>- Cần để được ơn cứu độ (x. Ga 3,5).</li> <li>- Những người chết mà không được lãnh bí tích rửa tội nhưng nếu đã thật lòng ước ao làm con Thiên Chúa hoặc đã chết vì đạo Chúa hoặc đã theo tiếng lương tâm mà sống ngay lành, thì cũng có thể được Thiên Chúa ban ơn cứu độ trong Đức Kitô.</li> </ul>
ƠN BÍ TÍCH	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Được khỏi tội nguyên tổ và mọi tội riêng đã phạm trước khi chịu phép rửa tội.</li> <li>- Được sinh lại làm con cái Chúa Cha, trở thành chi thể Chúa Kitô và đền thờ Chúa Thánh Thần.</li> <li>- Được gia nhập vào Hội Thánh là Dân Thiên Chúa.</li> <li>- Được tham dự vào chức tư tế của Chúa Kitô (chức tư tế chung của các tín hữu)</li> </ul>
NGƯỜI CỬ HÀNH	Bình thường thì giám mục, linh mục hoặc phó tế, nhưng khi khẩn cấp thì mọi người đều có quyền và có bốn phận cử hành bí tích ấy, miễn là làm theo cách thức và ý muốn của Hội Thánh.
NGƯỜI LÃNH NHẬN	Những người có đức tin (hoặc nếu còn thơ ấu thì cha mẹ và người đỡ đầu tuyên xưng đức tin thay) và chưa chịu phép rửa tội.
KẾT LUẬN CHO BẢN THÂN	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập cử hành để khi cần thiết có thể rửa tội thành sự: lấy nước đã đổ trên đầu kẻ lãnh bí tích rửa tội, vừa đổ nước vừa đọc : <i>“Tôi rửa ông (hoặc : Bà, anh, chị, em, con, cháu...) nhân danh Cha và Con và Thánh Thần”</i>.</li> <li>- Suy nghĩ về lời hứa khi chịu phép rửa tội để cuối năm nay, trong lễ tuyên xưng đức tin, mỗi người chúng ta sẽ nói lên quyết tâm của mình bằng tất cả sự hiểu biết và tự do.</li> <li>- Nhận đỡ đầu rửa tội cho các em nhỏ: đảm nhận trách nhiệm nêu gương sáng và dẫn dắt các em sống xứng đáng là người Công giáo.</li> </ul>

## II. BÍ TÍCH THÊM SỨC

TÊN GỌI	Bí tích Thêm Sức.
MỤC ĐÍCH	Ban cho ta được đầy Chúa Thánh Thần.
ƠN BÍ TÍCH	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gia tăng và hoàn tất ơn bí tích rửa tội.</li> <li>- Làm cho ta kết hợp khăng khít với Chúa Kitô hơn.</li> <li>- Được gắn bó hơn với Hội Thánh và được thêm sức mạnh của Chúa Thánh Thần để làm chứng cho Chúa Giêsu qua lời nói và việc làm.</li> </ul>
DẤU CHỈ	<p>Bí tích Thêm sức được thực hiện qua việc đặt tay cầu nguyện và xúc dầu thánh, cùng với lời đọc rằng: <i>“Hãy lãnh nhận ấn tín ơn Chúa Thánh Thần.”</i></p> <p>Việc đặt tay nói lên rằng Chúa Giêsu đang ban Thánh Thần qua Hội Thánh; còn việc xúc dầu tượng trưng ơn Chúa Thánh Thần ghi dấu ấn trên người Kitô hữu, nghĩa là người được xúc dầu.</p>
ĐẶC ĐIỂM	Ghi dấu ấn của Chúa Thánh Thần, chỉ được lãnh nhận một lần.
NGƯỜI CỬ HÀNH	Bí tích Thêm sức được dành cho Đức giám mục hoặc các linh mục đại diện ngài cử hành vì bí tích này nói lên rằng người tín hữu được hiệp thông mật thiết hơn với Đức giám mục và qua ngài, được liên kết chặt chẽ với đức tin Tông truyền và với sứ mạng của Hội Thánh.
NGƯỜI LÃNH NHẬN	Đã được rửa tội nhưng chưa chịu phép Thêm sức và đã dọn mình đầy đủ.
KẾT LUẬN CHO BẢN THÂN	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ý thức mình thuộc về Hội Thánh và có bổn phận tham gia tích cực vào sứ mạng của Hội Thánh.</li> <li>- Ý thức về tầm quan trọng của Chúa Thánh Thần trong đời sống Kitô hữu. Tập sống gắn bó với Ngài hơn trong mọi công việc.</li> </ul>

### III. BÍ TÍCH THÁNH THỂ

TÊN GỌI	Bt Thánh Thể, bt Mình Thánh Chúa, bt Tạ Ôn.
MỤC ĐÍCH	Để tiếp tục lễ hy sinh trên thánh giá và để Chúa ban Mình và Máu Ngài làm của nuôi linh hồn ta dưới hình bánh rượu.
DẤU CHỈ	Bí tích Thánh Thể được thực hiện qua dấu chỉ bánh miến và rượu nho cùng với lời thánh hiến linh mục đọc trong thánh lễ.
ĐẶC ĐIỂM	Bí tích Thánh Thể là nguồn mạch và tột đỉnh của sinh hoạt Hội Thánh, vì Thánh Thể chứa đựng tất cả kho tàng thiêng liêng của Hội Thánh, là chính bản thân Đức Kitô.
ÔN BÍ TÍCH	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gia tăng sự kết hợp với Chúa Giêsu</li> <li>- Giúp xa lánh tội lỗi và tiến bước trên đường nên thánh.</li> <li>- Nối kết ta với các anh chị em trong Hội Thánh hơn.</li> <li>- Được hứa ban sự sống đời đời.</li> </ul>
NGƯỜI CỬ HÀNH	Giám mục và linh mục.
NGƯỜI LÃNH NHẬN	Đã được rửa tội, hiểu ý nghĩa bí tích Thánh Thể và sạch tội trọng.
KẾT LUẬN CHO BẢN THÂN	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rước lễ thường xuyên để kết hợp mật thiết với Chúa Giêsu hơn.</li> <li>- Năng đến viếng Chúa Giêsu Thánh Thể ngự trong nhà tạm. Khi đi ngang nhà tạm, kính cẩn cúi đầu thờ lạy Chúa.</li> <li>- Tập nhận ra Chúa Giêsu nơi những người nghèo khổ chung quanh và mau mắn giúp đỡ họ.</li> </ul>

**Cầu nguyện:**

*Xin cho con biết quý trọng phẩm giá của người con Thiên Chúa.*

**Tâm niệm:**

*Chúa là cây nho quý,  
Ta là cành Chúa yêu.  
Muốn kết trái thật nhiều,  
Gắn liền vào Chúa mãi.*

***Bạn Có Biết ?*****Lương và giáo**

Các văn kiện cấm đạo của nhà Nguyễn đã phân biệt và đánh giá: những người theo Công giáo là dân xấu, nên gọi là diều dân; những người không theo Công giáo là dân lương thiện, nên gọi là lương dân. Thế nhưng chính đồng bào ngoài Công giáo đã không gọi chúng ta theo cách ấy mà đã đổi thành người giáo, tức là người có đạo. Vậy:

- *Lương* : lương thiện, tốt lành.
- *Giáo* : có đạo, theo Chúa.

**Thư gửi tín hữu Philípphê**

Giáo đoàn Philípphê là một trong những giáo đoàn chính thánh Phaolô đã gây dựng và cũng là giáo đoàn được ngài cưng yêu nhất. Khoảng năm 63, Phaolô đang bị giam ở Rôma, ngài viết thư này để cảm ơn họ cách thân tình vì họ đã giúp đỡ ngài về vật chất. Để đề phòng cho họ khỏi mọi mầm mống chia rẽ và bất hoà, ngài nêu tấm gương hạ mình của Chúa Kitô.



## BÀI 11

### Dậy men Tin mừng 2

## QUẢNG ĐẠI, QUÊN MÌNH VÌ ÍCH CHUNG

*Bạn trẻ thân mến.*

Chúa Giêsu dạy từ bỏ. Nơi học thuyết một số tôn giáo và triết gia, ta cũng gặp thấy lời mời gọi từ bỏ. Điểm đặc biệt nơi giáo huấn của Chúa là sự từ bỏ giúp làm trống mình đi để được Thiên Chúa lấp đầy. Một mặt nhờ quên mình ta được tự do để kính mến Thiên Chúa và yêu thương phục vụ tha nhân. Một mặt, chính đức mến Chúa yêu người là sức mạnh giúp ta có thể bỏ mình cách triệt để. Hiểu như thế, người Kitô hữu càng yêu mến Chúa càng quảng đại quên mình vì ích chung.

### I. CHA CHUNG KHÔNG AI KHÓC

Trên tivi, trên báo ngày nay thường có mục mang tên "Những điều trông thấy" lấy ý từ câu thơ của Nguyễn Du "Những điều trông thấy mà đau đớn lòng". Mục này ghi nhận những sự việc thiếu trách nhiệm trong xã hội mà ta vẫn thường chứng kiến:

- Đồ rác ngoài đường.
- Cổng rào bị phá hỏng làm ngập nước.
- Trường học công sở bị bỏ mặc hư hại.
- Đèn đường bị ném đá vỡ.
- Cửa công bị phá mang về dùng riêng.

...

Khắp nơi đều thấy cảnh “cha chung không ai khóc”. Tình trạng ấy có nghĩa gì? Có nghĩa là phần đông người ta chỉ biết nghĩ đến mình, chỉ biết quan tâm đến cái lợi, cái thú, cái danh của mình và của gia đình, không quan tâm gì đến ích chung.

Vì không nghĩ đến ích chung, người ta nhập hàng lậu khiến thất thoát ngoại tệ và bóp chết hàng nội hóa. Vì không nghĩ đến ích chung, người ta vọng ngoại, không biết nâng đỡ hàng nội hóa. Vì không nghĩ đến

ích chung, người ta sản xuất hàng giả, hàng kém chất lượng, khiến hàng nội hóa không được tin cậy. Rồi tình trạng không tôn trọng luật lệ giao thông và an ninh xã hội, tình trạng công nhân viên chức các ngành nghề làm việc lầy ròi lầy có... Thiếu sự quan tâm đến ích chung, mọi sự bị trì trệ, bị phá hủy cách oan uổng... và đất nước không tiến được.

Rất nhiều người đã thấy rõ vấn đề ấy. Báo chí, truyền thanh, truyền hình cũng không ngừng kêu gọi. Thế nhưng người ta làm như không nghe, nhiều người cũng muốn nghe theo lẽ phải nhưng còn nhìn xem chung quanh có ai rục rịch gì không! Cuối cùng tình trạng không khá gì hơn, trái lại có lẽ ngày càng tệ.

Phải làm sao bây giờ? Chỉ có cách là chính những người kêu gọi hãy bắt đầu từ chính mình trước. Và cả bạn nữa, hãy bắt đầu từ chính bản thân bạn.

## **II. BẮT ĐẦU TỪ CHÍNH MÌNH**

Bạn buồn vì nhiều người không biết đến ích chung? Bạn muốn trở thành một người quan tâm đến ích chung? Bạn hãy tập ngay từ bây giờ, bắt đầu với những việc thường ngày nho nhỏ.

Buổi sáng, bạn thu xếp công việc ở nhà thật nhanh gọn để có thể đi học sớm, khỏi làm phiền cả lớp. Trên đường đi, thấy có những cục đá giữa đường, bạn cẩn thận nhặt cho vào gốc cây. Đến trường lớp, một đám bạn rất vui đang réo gọi, nhưng bạn muốn cài cái móc cửa sổ cho tươm tất rồi mới tới nói chuyện. Và bạn bị chế giễu là ông cụ non, bà cụ non... nhưng bạn không nao núng, bạn vẫn cương quyết quên mình vì ích chung.

Chính mình quan tâm đến ích chung, không đợi ai khởi xướng trước, và quan tâm đến ích chung dù bị thiệt thòi trước mắt, sống như thế thật khó. Khi phần đông người chung quanh đều nghĩ đến ích chung, ta thấy dễ sẵn lòng hy sinh không tiếc xót. Ngược lại, khi chung quanh chẳng mấy ai nghĩ đến ích chung, lòng ta dễ nao núng. Cái cảm tưởng lợi ngược dòng nước, một mình đội đá vá trời, lẻ loi cô độc như một tiếng kêu trong sa mạc, dễ khiến ta nản lòng. Thế nhưng những cố gắng của bạn sẽ không vô ích đâu. Có những người đang nhìn bạn và khi nhìn thấy

những cố gắng âm thầm của bạn, họ được can đảm hơn, mạnh dạn hơn trong việc lo cho ích chung.

### III. MỘT NGƯỜI BỊ THIẾT CHO TẤT CẢ ĐƯỢC NHỜ

Có một chút kinh nghiệm về sự cô đơn khi lo việc chung, bạn sẽ cảm thông với những người cùng cảnh ngộ. Nhớ rằng đâu đâu cũng có những người hy sinh như thế, bạn sẽ thấy vững tin hơn. Cũng hãy nhạy cảm mau mắn nhận ra, để bênh vực và ủng hộ những người có tấm lòng chung trong lớp, trong trường, trong xóm.

Khi bạn đã dành thì giờ ưu tiên cho việc chung mà bị chế giễu, khi bạn đã quên mình vì bạn hữu và lòng tốt của bạn bị phủ nhận, khi bạn cống hiến hết mình rồi bị chê trách... hãy nhớ lại trong lịch sử dân tộc và lịch sử Hội thánh, đã có biết bao người lâm vào cảnh ấy. Khi những trang sử lật qua, người ta mới thấy rằng đó là những tấm lòng cao cả.

Nhất là hãy nhớ rằng chính Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta đã thường xuyên trải qua cảnh ấy. Khi bạn bị thiệt thòi vì ích chung, bạn đang trở nên giống Chúa, Đấng *“không đến để được người khác hầu hạ nhưng là để hầu hạ người khác và hiến mạng sống mình làm giá chuộc mọi người”* (x. Mc 10,45). Dù bị các đồng hương ở Nazaret chối từ, dù bị người Do Thái đồng bào của Ngài chống đối, Chúa vẫn yêu thương không mệt mỏi, vẫn không bao giờ hối tiếc vì đã hy sinh cho họ: *“Thà một người chịu thiệt cho tất cả được nhờ”* (x. Ga 11,50).

Này bạn, người Kitô-hữu chúng ta cống hiến không phải chỉ vì những lý tưởng tự nhiên mà còn do lòng tin thôi thúc. Chỉ có Tin mừng của Chúa mới đủ sức thúc giục ta yêu mến đến tận cùng, chỉ có lòng tin vào Thiên Chúa mới đủ sức giúp ta trung thành phục vụ ích chung như một đầy tớ khiêm tốn: *“Chúng tôi đã chỉ làm việc bốn phận đấy thôi!”* (Lc 17,10).

#### Cầu nguyện:

*Kính xin ơn quảng đại của thánh I-nhã.*

#### Tâm niệm:

*Việc trường, việc lớp, việc chung,  
Việc mình cả đấy, ta cùng nhau lo.*



### Suy nghĩ và thảo luận

1. Quanh bạn có những sự việc gì cho thấy người ta thiếu tinh thần ích chung? Xin kể ra.
2. Tại sao nhiều người không quan tâm đến ích chung?
3. Bạn sẽ làm gì để luyện cho mình tinh thần biết lo cho ích chung?
4. Chúng ta cần làm gì để luyện tinh thần trách nhiệm, tinh thần cộng tác, làm việc chung?
5. Sau khi học bài này, bạn cầu xin ơn gì cho bản thân và cho mọi người?



### *Bạn Có Biết ?*

#### Thư gửi tín hữu Côlôssê

Côlôssê xưa là một thành phố ở vùng Phrygia, ngày nay thuộc về nước Thổ Nhĩ Kỳ.

Khoảng năm 61-63, người sáng lập giáo đoàn Côlôssê là Êpaphra đến thăm thánh Phaolô để hỏi ý kiến ngài về những điều dị đoan, lạc đạo mới xuất hiện. Nhân dịp này, ngài đã viết cho giáo đoàn ấy bức thư này.

Thư gồm 4 chương. Không kể hai câu mở đầu và những tin tức, lời từ biệt ở cuối, thư chia làm 3 phần :

- Phần 1 (1,3-2,3) : Giáo thuyết : Chúa Kitô là chủ tể vũ trụ và là Đầu của Hội Thánh.
- Phần 2 (2,4-3,4) : Đề phòng giáo lý sai lạc
- Phần 3 (3,5-4,6) : Khuyến nhủ

Thư gửi tín hữu Côlôssê có liên hệ mật thiết với thư gửi tín hữu Êphêxô cả về tư tưởng lẫn từ ngữ. Những điểm giáo lý nòng cốt trong thư này về mầu nhiệm Chúa Kitô và mầu nhiệm Hội Thánh được thư gửi tín hữu Êphêxô khai triển rộng rãi hơn.



**BÀI 12**

**CÁC BÍ TÍCH PHỤC HỒI TÂM LINH**

*Qua dòng thời gian, Hội Thánh đã không luôn giữ được nét lý tưởng của thuở ban đầu. Lý do là vì Hội Thánh bao gồm những con người mang bản chất yếu đuối, cho nên vẫn có nhiều bất toàn, thiếu sót, dường như lúc nào cũng có nhu cầu phải bắt đầu lại. Tác giả sách Khải huyền, trong một lá thư gửi cho Hội Thánh đã nói không úp mở: “Ta oán trách người điều này là người đã bỏ rơi lòng mến thuở ban đầu. Vậy người hãy lo nhớ lại người đã sa đọa từ đâu và hãy hối cải mà làm các việc ban đầu” (Kh 2,4-5).*

*Kinh nghiệm ấy của Hội Thánh cũng là kinh nghiệm của mỗi người tín hữu: Trong thân phận yếu đuối, chúng ta luôn luôn cảm thấy nhu cầu phải làm mới lại tình yêu của mình. Cả khi đã đi đến cuối đường đời, ta vẫn cần đến lòng thương xót của Thiên Chúa để không ngừng bắt đầu lại. Chính vì cảm thông nỗi yếu đuối của ta, Chúa Giêsu đã ban cho Hội Thánh hai bí tích đầy an ủi là bí tích Giao hoà và bí tích Xức dầu bệnh nhân.*

*“Hãy vững lòng, tội lỗi của con đã được tha.” (Mt 9,2; x .Mt 9,1-8)*

**I. BÍ TÍCH GIAO HÒA**

TÊN GỌI	Bt Giao hoà, bt Giải tội, bt Cáo giải hoặc bt Sám hối.
MỤC ĐÍCH	Để tha các tội ta phạm từ khi lãnh bí tích rửa tội về sau, ban lại cho ta đời sống ơn thánh đã bị mất hay bị tổn thương vì tội lỗi hầu đưa ta trở lại hiệp thông với Thiên Chúa và Hội Thánh.
DẤU CHỈ	Bí tích Giao hoà được thực hiện qua hai dấu chỉ này : - một là lòng ăn năn, sự thú tội và quyết tâm làm việc đền tội, - hai là lời linh mục tha tội nhân danh Thiên Chúa Ba Ngôi.
ƠN BÍ TÍCH	- Được tha thứ và được giao hoà với Thiên Chúa và Hội Thánh, - Được tha khỏi án phạt đời đời do các tội trọng gây nên,

	- Được bình an trong lòng, và được thêm sức mạnh để chiến thắng tội lỗi.
<b>ĐẶC ĐIỂM</b>	Các vị giải tội đại diện Chúa Kitô và Hội Thánh, cho nên khi ta xưng tội với các ngài chính là xưng tội với Chúa qua Hội Thánh.
<b>NGƯỜI CỬ HÀNH</b>	Giám mục và linh mục.
<b>NGƯỜI LÃNH NHẬN</b>	Những người đã được rửa tội và đã chuẩn bị đầy đủ.
<b>NHỮNG VIỆC CẦN LÀM</b>	Khi đi xưng tội, cần làm 5 việc này : - một là xin ơn Chúa Thánh Thần soi sáng, - hai là xét mình, - ba là ăn năn dốc lòng chữa tội, - bốn là xưng tội, - năm là đền tội.
<b>KẾT LUẬN CHO BẢN THÂN</b>	- năng kiểm điểm đời sống để xa tránh các dịp tội, và đổi mới đời sống mỗi ngày. - năng đến với bí tích giao hoà để tiến bước trên đường nên thánh.

## **II. BÍ TÍCH XÚC DẦU BỆNH NHÂN**

<b>TÊN GỌI</b>	Bt Xúc Dầu Bệnh Nhân hoặc Bt Xúc Dầu thánh
<b>MỤC ĐÍCH</b>	Để ban ơn nâng đỡ bệnh nhân và người già yếu, về phần hồn và phần xác.
<b>DẤU CHỈ</b>	Bí tích xúc dầu được thực hiện qua việc xúc dầu thánh trên thân thể bệnh nhân và lời cầu nguyện của linh mục.
	Bí tích xúc dầu giúp đỡ bệnh nhân : - một là được kết hợp với cuộc khổ nạn của Chúa Kitô để sinh ích cho chính mình và cho Hội Thánh,

ÔN BÍ TÍCH	<ul style="list-style-type: none"> <li>- hai là được ơn an ủi và can đảm để đón nhận đau khổ vì lòng yêu mến Chúa,</li> <li>- ba là được tha thứ các tội lỗi nếu bệnh nhân không kịp lãnh bí tích giao hoà,</li> <li>- bốn là được bình an để sẵn sàng bước vào cuộc sống đời đời.</li> </ul> <p>Nếu Chúa muốn thì bí tích này cũng làm cho bệnh nhân khỏe mạnh lại.</p>
ĐẶC ĐIỂM	Mỗi khi bệnh nặng thì được lãnh bí tích xúc dầu một lần, và nếu bệnh trở nên nguy kịch thì có thể xin lãnh nhận thêm.
NGƯỜI CỬ HÀNH	Giám mục và linh mục.
NGƯỜI LÃNH NHẬN	Những tín hữu lâm bệnh nặng, gặp cảnh nguy tử hoặc bị yếu liệt vì tuổi già.
KẾT LUẬN CHO BẢN THÂN	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan tâm đến thăm và chăm sóc những người già cả, đau yếu.</li> <li>- Nếu trong xứ có người bệnh nặng thì báo tin cho cha xứ hay và phụ giúp người bệnh dọn mình lãnh các bí tích.</li> </ul>

**Cầu nguyện :** *Nguyện Chúa chí ái, hãy lắng nghe lời chúng con!  
Dủ tình thương xem, vì chúng con phạm đến Ngài.*

**Tâm niệm:** *Muốn có nghĩa có tình,  
Phải quên mình, quên lợi.*



***Bạn Có Biết ?***

### **Năm thánh / năm toàn xá**

Trong Cựu ước, cứ 49 năm thì có một “năm hồng ân” gọi là năm Toàn xá hay năm Giôbel. Trong năm này, các người nô lệ được giải phóng, đất đai được trả về cho chủ cũ (x. Lv 25,3-55; Is 61). Năm Toàn xá

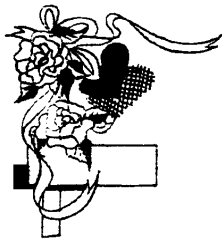
nhằm mục đích nối lại mối dây hiệp thông giữa con người với Thiên Chúa và giữa con người với nhau: hoà giải với Thiên Chúa và hoà giải với nhau, xây dựng cuộc sống bình an và hạnh phúc cho nhau, xóa bỏ những bất công, những nợ nần, vốn là hậu quả của tội lỗi; canh tân đời sống theo kế hoạch ban đầu của Thiên Chúa.

Năm thánh hay năm Toàn xá đầu tiên trong Hội Thánh được Đức Giáo Hoàng Bôniphaxiô VIII lập ra năm 1300. Kể từ năm 1470, Hội Thánh quy định cứ 25 năm sẽ có một năm thánh. Như vậy, trong một thế kỷ sẽ có 4 năm thánh, vào các năm 00, 25, 50 và 75. Ngoài những năm thánh thường xuyên theo chu kỳ như trên, còn có những năm thánh đặc biệt. Ví dụ: năm thánh 1933 kỷ niệm 19 thế kỷ cuộc tử nạn của Chúa Kitô. Năm thánh 1958 kỷ niệm 100 năm Đức Mẹ hiện ra ở Lộ Đức.

Muốn hưởng ơn toàn xá trong năm thánh, ngoài việc xưng tội, rước lễ và cầu nguyện theo ý Đức Giáo Hoàng, trước đây, người tín hữu phải đến hành hương tận Rôma, nhưng kể từ năm 1950, người tín hữu chỉ cần đến viếng và cầu nguyện tại một trong các nhà thờ do Đức giám mục giáo phận chỉ định.

### **Thư I gửi tín hữu Thessalônica**

Đây là lá thư viết sớm nhất trong những thư của thánh Phaolô mà chúng ta biết được, và cũng là bản văn xưa nhất của cả Tân ước, viết khoảng năm 50-51. Thánh Phaolô đã viết thư này để tỏ lộ tâm tình, khen ngợi giáo đoàn về những tiến triển tốt đẹp của họ, an ủi họ trong thử thách và cũng để thanh minh về ít lời vu cáo của những người Do Thái. Ngài khuyên nhủ họ sống theo những nguyên tắc đã dạy, và xen vào một khúc nói đến số phận những kẻ chết vào thời Quang lâm.



**BÀI 13**

**CÁC BÍ TÍCH XÂY DỰNG CỘNG ĐOÀN**

*Trẻ em sống với hiện tại, người già sống với quá khứ, còn bạn trẻ hướng về tương lai. Tương lai chấp chùng muôn nẻo. Giữa hàng ngàn trường hợp có thể xảy ra, nhiều bạn trẻ Công giáo đã tự đặt ra một vấn đề chọn lựa: Đi tu hay ở đời. Đối với các bạn nam đang tìm hiểu ơn gọi linh mục, vấn đề này liên hệ tới 2 bí tích: Bí tích Truyền chức thánh và bí tích Hôn phối.*

*Có nhiều hoạt động khác nhau, nhưng vẫn chỉ có một Thiên Chúa làm mọi sự trong mọi người. Thần Khí tỏ mình ra nơi mỗi người một cách, là vì ích chung.  
(1Cr 12,6-7; x.1Cr 12,4-8)*

**I. BÍ TÍCH TRUYỀN CHỨC THÁNH**

TÊN GỌI	Bt Truyền Chức Thánh, Bt Tư Tế
MỤC ĐÍCH	Để thánh hiến những người được Chúa tuyển chọn và giao cho họ thi hành các tác vụ thánh. Chức thánh gồm ba bậc là : giám mục, linh mục và phó tế.
DẤU CHỈ	Bí tích Truyền Chức Thánh được cử hành bằng việc đặt tay cùng với lời nguyện thánh hiến của Đức giám mục.
ƠN BÍ TÍCH	- Nối kết người tín hữu với Đức Kitô là Đầu. - Ban ơn Thánh Thần để giúp người lãnh nhận trở nên giống hình ảnh Chúa Kitô là tư tế, thầy dạy và mục tử, đồng thời giúp họ sống xứng đáng và chu toàn chức vụ - Trao ban ba quyền: rao giảng Lời Chúa, tế lễ và ban các bí tích, hướng dẫn và phục vụ Dân Chúa.
ĐẶC ĐIỂM	Chỉ được nhận một lần vì Bí tích Truyền Chức Thánh ghi dấu ấn thiêng liêng và vĩnh viễn trên người lãnh nhận.

NGƯỜI CỬ HÀNH	Giám mục.
NGƯỜI LÃNH NHẬN	Chỉ những người nam đã được rửa tội, được Thiên Chúa kêu gọi, có đủ điều kiện theo luật Hội Thánh, thì mới được lãnh nhận bí tích này.
KẾT LUẬN CHO BẢN THÂN	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu mến và năng cầu nguyện cho các chủ chăn của mình, đặc biệt là Đức Thánh Cha, Đức giám mục giáo phận và cha xứ.</li> <li>- Tích cực cộng tác với cha xứ.</li> <li>- Cầu nguyện cho ơn gọi linh mục, tu sĩ nam nữ.</li> <li>- Tìm hiểu các dòng tu nam nữ.</li> </ul>

## II. BÍ TÍCH HÔN PHỐI

TÊN GỌI	Bí tích Hôn Phối, Bí tích Hôn Nhân
MỤC ĐÍCH	Để kết hợp hai người tín hữu, một nam và một nữ, thành vợ chồng trước mặt Thiên Chúa và Hội Thánh, và để ban ơn cho họ chu toàn các trách nhiệm của ơn gọi đó.
DẤU CHỈ	Bí tích Hôn phối được thực hiện qua sự ưng thuận và lời cam kết của hai người kết hôn trước mặt vị đại diện của Hội Thánh, để nhận nhau làm vợ chồng suốt đời.
ƠN BÍ TÍCH	Qua bí tích Hôn phối Chúa Giêsu ban Thánh Thần liên kết hai người nên một, ban nhiều ơn riêng để củng cố tình yêu của họ, giúp họ nên thánh trong đời sống vợ chồng, trong việc sinh sản và nuôi dạy con cái.
ĐẶC ĐIỂM	Chúa Giêsu dạy những người đã kết hôn phải giữ một vợ một chồng và chung thủy yêu thương nhau suốt đời.
NGƯỜI CỬ HÀNH	Chính hai đương sự : hai Kitô hữu, một nam một nữ.

ĐIỀU KIỆN	<p>Để thành bí tích hôn phối, cần có ba điều kiện này:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- một là cuộc hôn nhân ấy không bị cản trở bởi luật tự nhiên và luật Hội Thánh,</li> <li>- hai là hai người không bị ép buộc, nhưng hoàn toàn tự ý ưng thuận kết hôn,</li> <li>- ba là việc kết hôn được cử hành theo nghi thức của Hội Thánh Công Giáo.</li> </ul>
KẾT LUẬN CHO BẢN THÂN	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sống hiếu thảo với cha mẹ, yêu thương anh chị em trong gia đình và cố gắng sống nên người.</li> <li>- Năng cầu nguyện cho cha mẹ. Góp phần vun đắp cho bầu khí yêu thương và hợp nhất của gia đình.</li> </ul>

### III. GIA ĐÌNH LÀ HỘI THÁNH NHỎ

Gia đình Kitô hữu được gọi là Hội Thánh nhỏ vì gia đình là tế bào đầu tiên của Hội Thánh, trong đó người Kitô hữu thơ ấu được nhận biết đức tin, được tập sống cầu nguyện, yêu thương và hợp nhất.

Là Hội Thánh nhỏ, gia đình Kitô hữu có sứ mạng sống đúng bản chất của mình là cộng đoàn yêu thương hợp nhất và thánh thiện để làm dấu chỉ loan báo Nước Thiên Chúa giữa trần gian.

Để góp phần xây dựng bầu khí yêu thương trong gia đình, ta cần biết ăn nói dịu dàng, vui vẻ, tha thứ cho nhau, tôn trọng nhau và tận tâm phục vụ lẫn nhau.

Để tham gia việc truyền giáo, mỗi gia đình Kitô hữu cần biết sống công bình và bác ái với hàng xóm láng giềng, tích cực tham gia các sinh hoạt giáo xứ và mỗi năm nên tự vạch ra mục tiêu truyền giáo cho gia đình để cả nhà cùng hướng tới.

Gia đình Kitô hữu sẽ luôn hạnh phúc nếu biết năng chiêm ngắm gia đình Nazarét để học sống quảng đại, hiền lành, khiêm nhường, phục vụ và cầu nguyện.

#### Cầu nguyện:

*Lạy Cha nhân lành, xin cho con biết cảm thông với cha mẹ của con hơn và biết lấy tình yêu mà đáp lại tình yêu của các ngài.*



**Tâm niệm:**

*Lấy Thánh gia làm gương nhân đức,  
 Gia đình mình một mục noi theo.  
 Ngày ngày có Chúa thương yêu,  
 Lúc giàu sang vẫn trọn đạo,  
 Khi túng nghèo vẫn vui tươi.*

***Bạn Có Biết ?*****Thầy phó tế hay thầy sáu**

Trước năm 1972, để chuẩn bị chức linh mục, người ứng viên lãnh 4 “chức nhỏ” rồi tới chức phụ phó tế (chức năm) và phó tế (chức sáu) cho nên quen gọi thầy phó tế là thầy Sáu. Ngày nay ứng viên linh mục không còn lãnh các “chức nhỏ” và chức năm, nhưng được trao 2 thừa tác vụ đọc sách và giúp lễ rồi sau đó lãnh chức phó tế và linh mục.

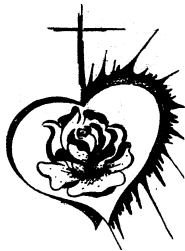
**Phó tế vĩnh viễn**

Thời Hội Thánh sơ khai, phó tế là một chức vụ biệt lập để giúp đỡ các giám mục. Về sau, các ứng viên linh mục trước khi lãnh chức linh mục đều lãnh chức phó tế nên người ta tưởng rằng phó tế là một bước để lên chức linh mục.

Công đồng Vaticanô II đã lập lại chức phó tế không hướng tới chức linh mục, gọi là phó tế vĩnh viễn. Những vị này được chọn trong số những người độc thân hoặc đã có gia đình.

**Hôn phối**

- Hôn: *lấy vợ* ; phối: *sánh đôi*
- **Hôn phối:** sánh đôi kết vợ chồng với nhau.



## BÀI 14

### Dậy men Tin mừng 3

### XÂY DỰNG MỘT XÃ HỘI TỐT

*Năm nay bạn 13 tuổi, bạn đang mở rộng tầm nhìn, háo hức muốn tham dự, góp phần vào xã hội. Mọi người dường như cũng đang hướng mắt về bạn, mong chờ bạn chuyên chăm tập rèn để mai ngày chung tay góp sức xây dựng xã hội. Xã hội nói đây trước hết là xã hội Việt Nam mình, trên quê hương mình, của người mình, do người mình, vì người mình, vinh quang hay ô nhục đều bởi mình. Mỗi người đều có trách nhiệm, đều cần ý thức để cùng nhau vượt mọi khó khăn, tiến đến một xã hội tốt, một xã hội yêu thương, chân thật và hướng thượng.*

#### I. MỘT XÃ HỘI YÊU THƯƠNG

Số học sinh Việt Nam xuất sắc ở khắp nơi trên thế giới cho thấy trí tuệ người Việt Nam không thua ai. Để riêng từng người có thể rất giỏi, nhưng chúng ta chưa thực hiện được những thành quả khiến thế giới kính nể, chỉ vì chúng ta chưa được huấn luyện để cộng tác với nhau. Chúng ta chỉ mới biết đá bóng chứ chưa biết chơi bóng, ai cũng thích một mình mình thao túng cả sân cỏ, không biết làm bóng cho đồng đội sút. Cái dở của ta là mỗi người đều coi ưu điểm của mình là nhất, không biết quý trọng ưu điểm của người khác. Dường như ta quên rằng cá nhân dù có hay có giỏi đến đâu, vẫn chỉ là cái hay cái giỏi trợ trợ, tập thể nhỏ của ta có tài ba đến đâu mà chưa biết liên kết với các tập thể khác, vẫn chỉ là một tài ba lạc lõng, một cây làm chẳng nên non.

Nếu tài năng ta chỉ bằng một nửa thôi nhưng mỗi người đều biết nhìn nhận tài năng của kẻ khác thì “ba cây chụm lại thành hòn núi cao”.

Người Do Thái dù ở đâu cũng vẫn liên kết với nhau. Người Trung hoa dù ở đâu cũng đùm bọc nâng đỡ nhau. Còn người Việt Nam mình chưa có được tinh thần ấy cho nên chúng ta còn gặp nhiều khó khăn chưa vượt lên được.

Bạn nghĩ sao? Ta có quyền ước mơ một ngày nào đó, mọi người Việt Nam đều biết yêu thương nhau, nhường nhịn nhau, đùm bọc nhau chứ? Tại sao lại không?

Để gây men một xã hội như thế, cần phải bắt đầu từ chính mình. Ngay hôm nay, từ trên ghế nhà trường, bạn cần biết quý trọng tài năng của người khác. Cần loại trừ thói ưa giật nổ một mình, cần loại trừ sự ham danh đáng ghét, chỉ biết lấy tiếng cho cá nhân mình, cho nhóm mình. Cần biết muốn điều tốt cho người khác. Khi người khác hơn ta, ta cần biết khen ngợi và chúc mừng. Đừng ganh tị trước sự trỗi vượt của người khác nhưng hãy coi đó là động lực thúc đẩy ta cố gắng.

Cần biết tôn trọng niềm tin của những người không cùng tôn giáo với ta, và tôn trọng cả những người không có một lòng tin tôn giáo nào cả. Ngay từ trên ghế nhà trường, bạn hãy tập cộng tác, đề cao sáng kiến của người khác, và sẵn sàng nhường bước cho người khác để mưu ích chung. Cũng hãy tập điều đó ngay trong gia đình: vui lòng đón nhận ý kiến của cha mẹ và mau mắn vâng lời, cả trong những điều ta không thích, vui vẻ nhường nhịn anh chị em, không so đo tính toán hơn thiệt.

## **II. MỘT XÃ HỘI CHÂN THẬT**

Và bạn hãy trở thành một người luôn luôn đáng tin cậy, một người chân thật, để gây men cho một xã hội chân thật.

Từ sau khi nguyên tổ loài người phạm tội, trong xã hội không sao tránh khỏi những người gian dối, ở đâu cũng có thể có sự gian dối, nhưng chúng ta cần gây men chân thật để dần dần sự chân thật sẽ chiến thắng sự gian dối. Xưa kia, cha ông ta đã từng sống cảnh “thời thái bình cửa thường bỏ ngõ”. Ngày nay, trong một xã hội văn minh, người ta cũng đạt được một sự chân thật tương đối: ra chợ mua hàng không sợ bị mua quá đắt hay mua phải hàng giả, lên bất cứ chiếc xe nào cũng có thể an tâm rằng xe đã được kiểm tra kỹ và đang ở tình trạng tốt. Một xã hội chân thật mới là một xã hội bình thường: mọi người có thể tin cậy nhau, mọi người đều làm việc đầy tinh thần trách nhiệm, mọi người đều giữ đúng lời hứa và yêu chuộng sự thật.

Được sống giữa một xã hội gồm những con người chân thật, ai cũng được yên tâm thoải mái.

Bạn muốn có một xã hội như thế chứ? Và bạn sẵn sàng làm người đi đầu của một xã hội như thế chứ? Thì chúng ta hãy sống thật, hãy nói thật và làm việc bốn phần hằng ngày với tất cả tinh thần trách nhiệm. Bạn có ngập ngừng không? Bạn có sợ sẽ cô đơn trong cái cố gắng ấy không?

Tôi tin rằng chúng ta sẽ không cô đơn. Các bạn trẻ, chúng ta hãy yêu mến sự thật, số những con người chân thật sẽ ngày càng đông. Và rồi thế giới sẽ mãi ca ngợi người Việt chúng ta là những con người chân thật.

### **III. MỘT XÃ HỘI HƯỚNG THƯƠNG**

Hướng đến một xã hội chân thật và yêu thương, chính là ước mơ rằng trong xã hội ấy, mọi người dám sống theo lương tâm, trọng nghĩa khinh tài. Đó là một xã hội mà ai cũng coi trọng các giá trị tinh thần: công bình, bác ái, vô vụ lợi, thanh liêm, chính trực, lòng hào hiệp... Cha ông ta xưa đã từng sống như thế và cổ vũ người khác sống như thế. Tuy nhiên, xã hội xưa là xã hội nông nghiệp, đời sống tương đối giản dị, sống như thế tương đối dễ. Còn ngày nay, với khoa học kỹ thuật, các sản phẩm tăng nhiều, các tiện nghi ngày một tân tiến, khiến người ta rơi vào óc hưởng thụ, tìm thỏa mãn các nhu cầu vật chất đến mức tối đa, người ta dễ đi đến chỗ chỉ biết vật chất, và từ đó sinh ra tham lam, hối lộ, giành giật và nhiều hình thức bất công khác... Trong xã hội như thế, sống theo lương tâm không dễ, vì dường như ai sống theo lương tâm sẽ bị thua thiệt.

Và nếu sống theo lương tâm sẽ bị thua thiệt thì ai có thẩm quyền để đòi hỏi người ta sống theo lương tâm? Phải là ai đó có khả năng để nâng đỡ con người sống theo lương tâm mới có quyền đòi hỏi như thế. Tức là chỉ có Thiên Chúa Tạo Hóa, Đấng vượt trên tất cả và có thể bù đắp tất cả cho mọi người. Chính nhờ biết đến một Đấng như thế mà người ta thấy cần kính trọng mọi sự (chân thật) và kính trọng mọi người (yêu thương).

Đành rằng dù không tin Thiên Chúa người ta vẫn có thể quyết tâm sống tốt, nhưng ai tin thì sẽ dễ đứng vững hơn trong điều tốt, mỗi khi gặp cô đơn thử thách, họ biết rằng có Đấng thấu suốt lòng họ. Cả khi không biết cách gọi tên Thiên Chúa nhưng trong thâm tâm vẫn thực sự hướng về Ngài, người ta cũng được thúc đẩy và nâng đỡ như thế.

Quanh chúng ta, nhiều người không cùng lòng tin nhưng cùng chung với chúng ta một niềm khao khát xây dựng xã hội tốt đẹp. Chúng ta cần biết liên kết chặt chẽ với họ. Phần chúng ta, là những người có đức tin, vì đã tin rằng xã hội sẽ tốt đẹp khi hướng về Thiên Chúa, chúng ta có trách nhiệm rao giảng cho mọi người biết lời mời gọi của Ngài, giúp mọi người vươn lên theo tiếng gọi ấy.

Ở đây, ta không nói đến việc truyền giáo, chỉ muốn nói đến sự vận động mọi người tôn trọng tiếng nói của Thiên Chúa Tạo Hóa trong lương tâm, hướng đến những giá trị cao cả, để xã hội ngày càng tốt đẹp.

### **Cầu nguyện:**

*Lạy Chúa Giêsu, Chúa đã đến để phục vụ mọi người, xin dạy con biết quên mình để góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp.*

### **Tâm niệm:**

*Nào ta phấn khởi bên nhau.*

*Thấm tô xã hội đẹp màu Phúc âm.*

### **Suy nghĩ và thảo luận**

1. Ta không thể đòi hỏi một xã hội tốt khi gia đình ta chưa tốt, và cũng đừng quên rằng, gia đình ta chỉ có thể tốt nếu chính bản thân ta tốt. Như vậy có nghĩa là gì?
2. Tại sao người Kitô-hữu có trách nhiệm đi đầu trong việc xây dựng một xã hội lành mạnh?
3. Sinh hoạt đoàn thể giúp bạn tập quên mình nghĩ đến người khác. Bạn đã tham gia các sinh hoạt ấy như thế nào?
4. Bạn làm gì để tập sống chân thật?
5. Những khi cộng tác với người khác, cách tham gia của bạn có gì thuận lợi và có gì cản trở cho công việc chung?



## **Thư II gửi tín hữu Thessalônica**

Thư này được viết sau thư thứ I vài tháng, muộn lắm là vào năm 52. Thư cũng khen ngợi những tiến bộ của giáo đoàn và an ủi họ trong cơn bách hại. Thêm vào đó, nhiều người tưởng rằng việc quang lâm của Chúa đã đến nơi rồi nên đâm ra quá âu lo, bỏ bê cả việc bổn phận. Thánh Phaolô đính chính lại: Chúa chưa đến ngay lúc ấy, mọi người cần phải bình tĩnh và chăm chỉ làm việc.

## **Thư của thánh Giacôbê**

Từ xưa vẫn cho rằng thư này là của Giacôbê, người anh em của Chúa. Nếu thực là của thánh Giacôbê thì phải được viết trước năm 62 là năm ngài tử đạo. Ngày nay có những nghiên cứu cho rằng thư này là của một người khuyết danh, viết vào năm 80-90.

Tư tưởng xuyên suốt hướng dẫn cả thư là sự nhận biết và thi hành ý Thiên Chúa bằng bất cứ giá nào; hiểu biết và hành động phải đi đôi, đức tin phải có việc làm. Thư cũng nhấn mạnh đến cả tương quan giữa người với người trong cộng đoàn tín hữu và vấn đề của cải.



## CÂU HỎI CUỐI PHẦN II

1. Bạn làm gì để ơn bí tích Rửa tội và Thêm sức luôn sống động và có hiệu quả trong đời thường của bạn?
2. Nếu được giao trách nhiệm xây dựng giáo xứ, bạn sẽ làm gì trước hết?
3. Bạn biết gì về những nỗ lực của Hội Thánh từ xưa đến nay trong việc bác ái từ thiện, săn sóc những người nghèo khổ, bị bỏ rơi? Có những Hội đồng Toà thánh nào, những đồng tu nào trong Hội Thánh, chuyên lo cho công việc này?
4. Mỗi gia đình Kitô hữu là một Hội Thánh nhỏ. Bạn đã làm gì và có thể làm gì để góp phần duy trì và phát triển sự hiệp thông trong gia đình bạn?
5. Trong năm học này, bạn có chương trình sống bí tích Thánh Thể và Giao hoà như thế nào để chuẩn bị cho việc tuyên xưng đức tin trong Lễ Bao đồng ở cuối năm học ?



# PHẦN III

## HỘI THÁNH TIẾN BƯỚC TRONG LỊCH SỬ

Hội Thánh có sứ mạng làm chứng cho sự thật và tình thương. Qua 20 thế kỷ thi hành sứ mạng ấy, lịch sử Hội Thánh có những trang thật tuyệt vời và cũng có những trang thật đau thương đen tối vì thoái hoá hoặc chia rẽ. Nhưng rồi vượt khỏi những giai đoạn thử thách, Hội Thánh lại tiến bước trong an bình.

Bước chân của Hội Thánh như bước chân người lữ hành kiên trì: có lúc hăng hái, có lúc mỏi mệt, nhưng rồi lại chỗi dậy tiếp tục hành trình. Hội Thánh ôm trong mình những con người bất toàn và yếu đuối nên luôn có nguy cơ bị biến chất và thoái hoá. Thế nhưng Hội Thánh không chỉ gồm những con người mà còn có Đức Chúa Thánh Thần là linh hồn của Hội Thánh. Chính Ngài luôn an ủi, nâng đỡ để Hội Thánh luôn kiên trì tiến bước.

Chúng ta cần học về lịch sử Hội Thánh để yêu mến Hội Thánh hơn và để thêm lòng trông cậy vì thấy rõ Hội Thánh là công cuộc của Thiên Chúa chứ không phải là công cuộc của loài người.



## BÀI 15

# TIN MỪNG TRONG CÁC CỘNG ĐOÀN KITÔ HỮU ĐẦU TIÊN

### I. CÁC CỘNG ĐOÀN ĐẦU TIÊN

Sau lễ Ngũ tuần, các môn đệ của Đức Giêsu quy tụ thành những nhóm nhỏ quanh các tông đồ. Họ họp nhau để nghe nói về Đức Giêsu Kitô và cử hành việc nhắc lại cái chết và sự phục sinh của Ngài để tưởng niệm Ngài (x. Cv 2,10). Dần dần các môn đệ ngày càng họp thành những cộng đoàn đông đảo hơn, nhất là trong các thành phố.

### II. CÁC SÁCH TÂN ƯỚC

Để giúp các cộng đoàn ấy sống Tin mừng, một số tông đồ đã viết thư cho họ. Đó là các tông đồ Phêrô, Phaolô, Giacôbê, Gioan, và Giuđa.

Đặc biệt các tông đồ đã lớn tiếng kể lại những việc Đức Giêsu đã làm và những lời Ngài đã nói. Về sau, 4 tác giả Mátthêu, Marcô, Luca và Gioan đã chép lại những điều các tông đồ nói. Các cuốn sách này, tức là các sách Tin mừng, mở đầu cho phần thứ hai của bộ Kinh Thánh: phần Tân ước.

### III. RIÊNG VỀ CÁC SÁCH TIN MỪNG

Các sách Tin mừng không thuật lại đời sống Đức Giêsu như kiểu ngày nay người ta thuật lại một sự việc trên đài truyền thanh, truyền hình hay trong một tờ báo. Các sách ấy thuật lại những việc xảy ra trong cuộc đời Đức Giêsu, những lời Ngài nói, những việc Ngài làm, nhất là cái chết và sự sống lại của Ngài, là để soi sáng đức tin các tín hữu.

Chúng ta biết được rất ít về đời sống các tác giả của 4 sách Tin mừng, nhưng điều quan trọng là họ đã cho ta biết về Đức Giêsu Kitô.

**Cầu nguyện:** Xin ơn sống 5 chuyên cần của Hội Thánh buổi đầu:

*Một chuyên cần giáo lý,  
Hai vầng chí hiệp thông,  
Ba bèn lòng phụng vụ,*

*Bốn vui thú nguyện cầu,  
Năm cùng nhau làm chứng.*

**Tâm niệm:**

*Sống làm con cái Chúa Trời,  
Ta hằng cầu nguyện với Ngài thường xuyên.*

## **HỘI THÁNH THỜI BAN ĐẦU**

- |          |   |
|----------|---|
| 40-43 VN | : Hai Bà Trưng. Tên nước: Giao Chỉ. Kinh đô: Mê Linh  |
| 51-67    | : Phaolô giảng và viết các thư  |
| 64       | : Thành Rôma bị cháy. Phêrô tử đạo tại Rôma.  |
| 65-70    | : Thánh Marcô viết sách Tin mừng tại Rôma.  |
| 67       | : Phaolô tử đạo tại Rôma.   |
| 70-80    | : Thư Giacôbê, Thư Giu-đa.  |
| 80       | : Thánh Luca viết sách Tin mừng tại Antiôkia.<br>Thánh Máthêu viết sách Tin mừng tại Siri hoặc Palestina. |
| 94       | : Sách Khải huyền.  |
| 96       | : Thánh Gioan viết sách Tin mừng tại Tiểu Á.  |



***Bạn Có Biết ?***

### **Thư 1 của thánh Phêrô**

Thư này viết trước năm 64 ít lâu, do thánh Phêrô và cộng sự viên của ngài là Silvanô biên soạn.

Thư gởi cho cộng đoàn Kitô hữu ở Tiểu Á đang bị bách hại, cần được an ủi khuyến khích để sống bền vững trong đức tin.

## BÀI 16

# TRONG ĐẾ QUỐC RÔMA, HỘI THÁNH BỊ BÁCH HẠI NHƯNG VẪN LỚN MẠNH

### I. HỘI THÁNH TRONG ĐẾ QUỐC RÔMA

Đế quốc Rôma lan rộng quanh vùng Địa Trung Hải. Nhờ có quân đội hùng mạnh giữ an ninh, các xứ thuộc địa đều phát triển. Đường giao thông thuận lợi, việc qua lại giữa các thành phố lớn được dễ dàng, nên các Kitô hữu (người buôn bán, binh lính, nhà giáo, du khách) cũng theo đó mà đưa Tin mừng của Đức Giêsu đi khắp nơi.

### II. TIN MỪNG ĐÒI ĐỔI MỚI

Người Rôma thờ nhiều thần và thờ lạy cả hoàng đế. Họ có nhiều nô lệ. Luật của họ cho người chủ có cả quyền giết nô lệ của mình hoặc bắt nô lệ thi đấu với sư tử, với hổ, để mua vui cho công chúng. Riêng những ai đã thành Kitô hữu thì chỉ thờ phượng một Thiên Chúa chân thật duy nhất mà thôi. Họ coi mọi người đều là anh em, kể cả các nô lệ và những người bị kết án tử hình.

### III. CÁC KITÔ HỮU BỊ BÁCH HẠI

Cách sống của các Kitô hữu có vẻ khác lạ như vậy cho nên họ thường bị bách hại. Cũng có những Kitô hữu bị khủng bố đã từ bỏ đức tin, nhưng đa số họ bằng lòng chịu đau khổ và chịu chết vì Danh Chúa Giêsu: Ta gọi họ là các vị tử đạo hoặc các chứng nhân đức tin.

#### Cầu nguyện:

*Cầu cho những Kitô hữu đang bị bách hại, xin cho họ vững lòng tin, cậy, mến.*

#### Tâm niệm:

*Can trường giữ đạo Kitô  
Hiên ngang làm chứng, lo cho Tin mừng.*

## TỪ THẾ KỶ I ĐẾN THẾ KỶ III

- |         |   |   |
|---------|---|---|
| 64      | : | Những cuộc bách hại đầu tiên của vua Nêrô ở Rôma.   |
| 100-107 | : | Bách hại  |
| 100     | : | Thánh Gioan, vị tông đồ cuối cùng qua đời.  |
| 100-150 | : | Thư 2 Phêrô   |
| 117-135 | : | Những người Do Thái bị hoàng đế ngoại giáo bách hại vì đức tin của họ, họ nổi dậy nhưng đã bị đánh bại. |
| 202     | : | Luật cấm các Kitô hữu không được đưa người ngoại đạo trở lại.   |
| 248-251 | : | Bách hại khốc liệt khắp cả đế quốc.   |
| 248 VN  | : | Bà Triệu với anh là Triệu quốc Đạt nổi dậy.   |
| 250-257 | : | Sắc lệnh kết án Kitô giáo làm gia tăng những cuộc bách hại.   |
| 305-311 | : | Bách hại khốc liệt.   |



***Bạn Có Biết ?***

### Thư 2 của thánh Phêrô

Thư này do một người khuyết danh viết khoảng năm 90 hoặc 125, dành cho một số cộng đoàn bị phân hoá và phải đương đầu với những khó khăn do các lạc thuyết.

Thư dựa vào giáo lý về ngày cuối cùng để khuyên nhủ các tín hữu phải sống làm sao trong lúc chờ đợi Chúa lại đến.

## **BÀI 17**

# **HỘI THÁNH PHÁT TRIỂN Ở ĐÔNG PHƯƠNG VÀ TÂY PHƯƠNG**

### **I. HỘI THÁNH ĐƯỢC BÌNH AN**

Năm 312, vua Contantinô lên ngôi hoàng đế ở Rôma, ra sắc lệnh cho các Kitô hữu thôi bị bách hại và được tự do sống đức tin. Nhờ được bình an, Hội Thánh bắt đầu ổn định tổ chức.

### **II. TRÌNH BÀY ĐỨC TIN**

Năm 325, các giám mục họp công đồng Nikêa ở Tiểu Á, long trọng công bố đức tin của Hội Thánh. Từ đó ta có kinh “Tin kính”.

Các nơi cầu nguyện (nhà thờ) được xây dựng, cách riêng là các đại giáo đường ở Rôma, Contantinôp và Giêrusalem.

Kinh Thánh lúc đầu được viết bằng tiếng Hípri và Hy Lạp, bây giờ được thánh Giêrônimô dịch sang tiếng Latinh, vì lúc đó rất nhiều nước nói tiếng Latinh.

Nhiều Kitô hữu đã diễn giải Tin mừng và để lại những cuốn sách ngày nay vẫn còn giá trị. Đó là các “giáo phụ” như thánh Ambrôxiô, thánh Gioan Kim Khẩu, thánh Âu Tinh, thánh Grêgôriô...

### **III. ĐỜI SỐNG ĐAN TU**

Theo gương thánh Antôn, có những Kitô hữu đã quyết tận hiến đời mình cho Thiên Chúa. Họ sống cô tịch trong sa mạc. Nhiều người khác theo chân thánh Baxiliô ở Đông phương và thánh Biển Đức ở Tây phương, sống thành cộng đoàn, cùng nhau cầu nguyện, làm việc và sống thanh lặng: đó là các đan sĩ.

### **IV. CÁC DÂN TIN CHÚA KITÔ**

Năm 476, đế quốc Rôma phía Tây bị sụp đổ vì các dân man di xâm chiếm. Có những thủ lãnh người man di trở lại Kitô giáo, đem theo cả dân tộc của họ. Vua Clôvít của người Pháp được thánh Rêmi giám mục

rửa tội tại thành Remxơ năm 496 cùng với 3000 quân nhân của ông. Đó là vị vua man di đầu tiên theo Kitô giáo.

Tìm đọc tiểu sử thánh Máctinô giám mục, thánh Âu Tinh, thánh Biển Đức, thánh Antôn ẩn tu.

### **Cầu nguyện:**

*Các đan sĩ đã vào sa mạc tìm gặp Chúa.*

*Xin Chúa cho chúng con yêu mến sự thinh lặng để dễ gặp Chúa giữa cuộc sống.*

### **Tâm niệm:.**

*Một người nhìn phía trước,*

*Người khác thấy phía sau.*

*Ba người bỏ túc cho nhau,*

*Mối sâu, mối rộng, mối mau, mối bền.*

## **TỪ THẾ KỶ IV ĐẾN THẾ KỶ V**

- |     |   |
|-----|---|
| 313 | : Hoàng đế Contantinô ký sắc lệnh Milan: Hội Thánh được bình an.                          |
| 325 | : Công đồng chung (1) Nikêa chống thuyết ngộ đạo và thuyết Ariô. Kinh tin kính Nikêa.     |
| 335 | : Đế quốc Rôma chia thành Đông phương và Tây phương.                                      |
| 380 | : Hoàng đế Têôđôxơ tuyên bố Kitô giáo là quốc giáo.                                       |
| 431 | : Công đồng chung (3) Êphêso chống lạc giáo Nestôriô. Khẳng định Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa. |
| 451 | : Cđ chung (4) Cankêđônia chống lại thuyết Một Bản tính.                                  |
| 476 | : Quân man di chiếm Rôma, đế quốc phía Tây bị sụp đổ.                                     |

## BÀI 18

### Dậy men Tin mừng 4

### GÂY MEN TIN MỪNG CHO ĐỒNG BẠN

*Trong sứ điệp ngày quốc tế giới trẻ 1992, Đức Gioan Phaolô II lặp lại: “Các bạn trẻ làm tông đồ giữa các bạn trẻ”. Bạn có nắm được những ý sâu xa ngài muốn nói trong lời ngắn ngủi ấy không? Lời ấy gói ghém cả một chương trình và một đường lối hoạt động tông đồ gọi là “tông đồ môi trường”, được đem áp dụng cho tuổi trẻ. Trong thực tế, việc tông đồ ấy là thế nào và đòi hỏi ta điều gì ?*

#### I. ĐẾN VỚI NHỮNG NGƯỜI CÙNG MỘT CẢNH SỐNG

Tại Công đồng Vaticanô II năm 1965, các Đức giám mục dạy: “Trẻ em cũng có hoạt động tông đồ riêng của các em. Tùy khả năng, các em có thể thực sự là những chứng nhân sống động của Chúa Kitô giữa các bạn hữu” (Sắc lệnh Tông đồ giáo dân, số 12).

Thiếu niên làm tông đồ cho thiếu niên, nhi đồng làm tông đồ cho nhi đồng, tựa như sinh viên làm tông đồ cho sinh viên, công nhân làm tông đồ cho công nhân. Cách ấy gọi là “tông đồ môi trường”. Tông đồ là gì? Tông đồ hay sứ đồ là người được Chúa sai đi giới thiệu Tin mừng Ngài cho mọi người. Môi trường là khung cảnh trong đó người ta sống. Cách làm tông đồ nổi bật của thời đại chúng ta là làm tông đồ trong môi trường, trong cuộc sống. Nơi ta đang sống chính là nơi Chúa đang sai ta đến, những người ta gặp chính là những người mà ta có trách nhiệm phải giúp nhận biết Tin mừng, và những công việc ta đảm nhận trong xã hội chính là những cơ hội để ta làm cho Tin mừng thấm vào đời sống loài người.

Dù ở đâu, dù làm gì, dù gặp ai, người tín hữu đều luôn nhớ mình là người đang được Chúa sai đến với anh em. Như thế, việc tông đồ là một công việc thường ngày, cho những người cùng chung một cảnh sống với mình, chẳng hạn: cùng một khu xóm, cùng một lứa tuổi, cùng một sinh hoạt thể thao, cùng làm một nghề, cùng học một trường, một lớp...

Bạn hiểu rồi chứ? Và như vậy thì bạn sẽ làm tông đồ ở đâu và thế nào? Ở ngay tại gia đình, trên sân chơi, trong lớp học, bằng chính cuộc sống của bạn. Đó là việc tông đồ đích thực, của tuổi thiếu niên, đó là con đường để bạn dự phần vào sứ mạng lớn lao của Hội Thánh và tự rèn luyện mình trở nên những người tông đồ hữu hiệu trong cuộc sống trưởng thành mai sau.

## **II. GÂY Ý THỨC VÀ GIÚP NHÌN THEO TIN MỪNG**

Thiếu niên làm tông đồ cho thiếu niên thì sẽ gặt được nhiều kết quả vì người trẻ dễ nghe theo bạn bè hơn nghe người lớn tuổi. Bạn bè nói với nhau thường không có giọng khuyên nhủ, thường chỉ gợi ý và góp ý chứ không có vẻ dạy dỗ hay bó buộc, nên dễ lọt tai hơn.

Như vậy, cách làm tông đồ giữa người trẻ với người trẻ không phải là khuyên nhủ nhưng là gợi ý. Nói đúng hơn, chính là gợi lên điều tốt và làm cho nó lây lan đến tất cả, như men thấm đều làm cả khối bột dậy men.

Nói ví dụ, trong lớp ai cũng xả rác bữa bãi, và chẳng ai để ý gìn giữ bàn ghế cho đẹp cho bền. Bạn nhận ra điều đó và mỗi ngày bạn âm thầm quét dọn. Sau một thời gian, bạn mệt mỏi vì tình trạng đáng tiếc vẫn kéo dài không thay đổi. Bạn chia sẻ cho một vài người khác trong lớp biết những suy nghĩ và cố gắng của bạn. Những người này lại rủ những người khác, và cuối cùng, trong lớp có một số đông người thấy vấn đề và mọi sự thay đổi hẳn.

Bạn âm thầm làm một mình, đó là một hy sinh tốt. Bạn giúp nhiều người thấy vấn đề để mỗi người đều tự nguyện sửa đổi và nhắc nhở người khác sửa đổi, đó là làm tông đồ trong môi trường.

Trong ví dụ trên, mọi sự bắt đầu có kết quả khi có một nhóm bạn cùng quan tâm. Như vậy, để làm tông đồ trong môi trường hữu hiệu, cần có một nhóm bạn tốt, cùng nhau suy nghĩ và cầu nguyện để biết phải làm gì và làm thế nào. Làm điều tốt một mình rất dễ nản. Có những người bạn cùng chí hướng, cùng chia sẻ suy nghĩ và hành động, ta sẽ tránh khỏi chủ quan và sẽ thấy được nâng đỡ trước những khó khăn thử thách.



Phương pháp của tông đồ môi trường là xem-xét-làm. Xem, tức là cùng nhau ghi nhận những điều xảy ra; Xét tức là cùng nhau nhìn sự việc dưới ánh sáng Lời Chúa; Làm tức là cùng nhau bắt tay vào việc.

Bạn có những người bạn tốt thường chia sẻ suy nghĩ với nhau đấy chứ? Hãy thử cùng nhau áp dụng phương pháp này đi, rồi các bạn sẽ thấy nhiều chuyện ở lớp, ở trường, ở lối xóm dần dần trở nên tốt hơn.

### III. SỐNG CÓ UY TÍN VÀ HỌC ĐỂ BIẾT CÁCH NÓI

Nước Trời tựa như một nhúm men trộn vào ba rá bột, tựa như một hiệu ứng hoá học lây lan. Làm tông đồ môi trường là gây ý thức, từ một nhóm nhỏ sang một nhóm lớn, rồi trải rộng dần đến tất cả. Việc ấy không dễ bởi vì điều ta đề nghị không phải là những chuyện vui nhộn hơi hợt mau qua nhưng là sự bỏ mình vì ích chung, đòi phải thay đổi quan niệm sống và phải lột xác để trở nên tốt hơn.

Ta sẽ chỉ có thể thu hút được người khác vào con đường ấy khi biết sống có uy tín đối với mọi người và biết cách làm cho điều tốt đi vào lòng người. Như thế, người làm tông đồ môi trường phải là người có cuộc sống mẫu mực: luôn vui vẻ chu toàn bổn phận, đã hứa là giữ lời, dám quên mình vì ích chung, quảng đại góp phần vào những việc chung trong lớp, trong xóm, trong giáo xứ. Để có thể nói về Chúa cho mọi người, bạn cần cố công học hỏi để hiểu sâu Lời Chúa và để biết cảm thông với những người mình gặp gỡ. Như thế, hiệu ứng đầu tiên của việc tông đồ trong môi trường là trên chính bản thân bạn: bạn được trở nên cứng cáp hơn trong tình yêu Thiên Chúa.

Được trở nên một hạt men làm dậy lên sự sống Chúa trong môi trường mình, chẳng phải là một vinh dự rất lớn đó sao, hỡi bạn trẻ?

#### **Cầu nguyện:**

*Cầu nguyện cho khu xóm và lớp học. Nêu rõ những người, những điều cần được quan tâm cầu nguyện.*

#### **Tâm niệm:**

*Làm tông đồ giữa môi trường  
Giữa nơi mình sống, trên đường mình đi.*

### Suy nghĩ và thảo luận

1. Người trẻ có thể làm tông đồ cho người trẻ cách nào?
2. Tại sao gọi việc tông đồ môi trường là gây men Tin mừng?
3. Tại sao khi làm việc tông đồ cần có một nhóm bạn tốt?
4. Phương pháp của tông đồ môi trường là gì?
5. Ở lớp, ở xóm đang có những điều gì ngược với Tin mừng, đáng cho bạn phải quan tâm?



### *Bạn Có Biết ?*

#### Ẩn tu, ẩn sĩ

- Tu: *Sửa mình, dâng mình cho Chúa*
- Ẩn: *tránh không cho ai thấy*
- Sĩ: *người*
- **Ẩn tu:** Lối tu ở nơi vắng vẻ biệt lập, không tiếp xúc với ai.
- **Ẩn sĩ:** Người tu theo lối ẩn tu.



## **BÀI 19**

### **HỘI THÁNH CHIA RẼ:**

### **ĐÔNG PHƯƠNG VÀ TÂY PHƯƠNG**

#### **I. DÂN CHÚNG KHỐN KHỔ**

Từ thế kỷ V đến thế kỷ X, Tin mừng được rao giảng cho hầu hết các dân sống trên phần đất châu Âu ngày nay.

Vào thế kỷ X, châu Âu đã nhận biết Tin mừng nhưng vẫn còn man dã, nghề canh nông còn thô sơ không đủ nuôi sống mọi người nên vẫn thường xảy ra nạn đói và bệnh dịch. Các vua chúa và các liên bang cũng không kiểm soát được lãnh thổ họ thật hữu hiệu. Các lãnh chúa địa phương thường gây chiến với nhau, tàn phá mùa màng. Thay vì bảo vệ dân chúng, họ lại làm cho dân bị nghèo đói.

#### **II. HỘI THÁNH RAO GIẢNG SỰ BÌNH AN**

Trong cảnh khốn khổ đó của châu Âu, Hội Thánh phải làm việc để loan báo Tin mừng bình an. Nhiều đan sĩ, linh mục và giám mục đã đem hết sức mình để cải thiện hoàn cảnh sống của dân chúng:

- Các đan sĩ sống thành những cộng đoàn theo sát Tin mừng. Họ dành nhiều thì giờ mỗi ngày để ca tụng Thiên Chúa. Họ khai phá những vùng đất mới, cải thiện kỹ thuật canh tác và nhờ đó họ sản xuất được nhiều hơn dân quê. Khi gặp nạn đói, họ tiếp cứu dân quê. Vì thế, dần dần dân quê tụ tập lại quanh các tu viện và học cách canh tác với các đan sĩ. Đối với họ, tu viện trở thành trường học, bệnh viện, đường đường. Nhiều thành phố đã thành hình theo kiểu đó. Ngoài ra trong các tu viện ấy, các tu sĩ ra công sao chép lại các sách xưa, và nhờ đó, họ bảo tồn những kho tàng phong phú của văn hoá Hy Lạp và Latinh.

- Cho đến thế kỷ X và XI, các giám mục thường nhóm họp thành công đồng, tìm cách ngăn cản giới quân nhân dừng đánh nhau, tìm cách dạy họ tôn trọng người khác cũng như công việc của người khác và dạy họ kiềm chế tính hiếu chiến. Các ngài dạy họ sống tinh thần Hoà bình

của Thiên Chúa: Những người mang khí giới phải biết kính trọng các cô nhi quả phụ, linh mục, nhà thờ. Với quy chế “Đình chiến vì Thiên Chúa”, các hiệp sĩ cam kết không đánh trận trong mùa Chay, mùa Vọng, các ngày thứ sáu và chúa nhật. Còn các linh mục miền quê thì lo tổ chức đời sống hằng ngày cho dân quê, dùng các cuộc lễ và hành hương để giúp người ta dễ đến với Thiên Chúa hơn.

### III. CHIA RẼ ĐÔNG VÀ TÂY

Thế nhưng có nhiều khó khăn xuất hiện, nhất là việc chia rẽ Hội Thánh thành Đông phương và Tây phương. Tại hai vùng phía đông và phía tây của đế quốc Rôma trước đây, các Kitô hữu đều có cùng một đức tin, đều đã nhận cùng một kinh Tin kính, nhưng đã trở thành những người anh em không còn hiểu nhau, không còn có thể cùng tuyên xưng đức tin với nhau. Vì đâu mà có chuyện không hiểu nhau như vậy? Vì hai bên là hai thế giới rất khác biệt: mỗi bên có một lịch sử riêng, cách suy nghĩ riêng và ngôn ngữ riêng. Phía tây nói tiếng Latinh, phía đông nói tiếng Hy Lạp. Đàng khác, Rôma và Constantinôp là hai thủ đô của hai bên, luôn tìm cách ganh đua để chiếm chỗ nhất trong thế giới. Cuộc đấu tranh giành ưu thế ấy càng làm cho sự xung đột thêm trầm trọng.

Sau cùng, người ta đi tới chỗ thực sự cắt đứt liên lạc vào năm 1054, tại Constantinôp. Nhiều Kitô hữu phía Đông, mà phần lớn là người Chính thống giáo, quây quần quanh vị Thượng phụ giáo chủ tại Constantinôp, đã xa lìa người kế vị thánh Phêrô là Đức Giáo Hoàng. Sự xa lìa và sự ly khai ấy đã làm cho Hội Thánh thật sự bị nghèo đi, vì các Kitô hữu phía Tây (gọi là Công giáo) và các Kitô hữu phía Đông (gọi là Chính thống giáo) mỗi bên đều có nhiều điều phong phú để chia sẻ với bên kia.

#### Cầu nguyện:

*Xin biết sống hoà thuận và hiệp nhất trong gia đình và trong Hội Thánh.*

#### Tâm niệm:

*Quên lợi riêng, nhắm ích chung,  
Đồng tâm hiệp lực, ta cùng đắp xây.*

## TỪ THẾ KỶ VI ĐẾN THẾ KỶ X

- 610 : Tại Ả-rập, ông Mahômét rao giảng một tôn giáo mới: Hồi giáo.
- 725 : Quân đội Hồi giáo tiến tới nước Pháp nhưng rồi bị vua Sác-lơ Máctel đẩy lui năm 732.
- 774-814 : Vua Sác-lơ Man-hơ.
- 910 : Thành lập tu viện Cluny đóng vai quan trọng trong việc canh tân Hội Thánh.
- 938 : Ngô Quyền thắng trận Bạch Đằng.
- 987-1027 : “Đình chiến vì Thiên Chúa”.



### *Bạn Có Biết ?*

#### **Đan tu, đan sĩ, đan viện, viện phụ**

- Đan: *đơn, một mình* ; viện: *nhà*

➤ **Đan tu:** nếp sống tận hiến trong thinh lặng một mình mình với Chúa.

➤ **Đan sĩ:** người tận hiến theo lối đan tu

➤ **Đan viện:** nhà dòng của các đan sĩ

➤ **Viện phụ:** bề trên của các đan sĩ, không có chức giám mục nhưng có mũ miện và gậy mục tử, nói lên trách nhiệm chăn chiên của ngài trong cộng đoàn.

#### **Giáo phụ**

- Giáo: *giáo hội, Hội Thánh* ; Phụ: *cha*

➤ **Giáo phụ:** những nhà thần học của các thế kỷ đầu mà tác phẩm được Hội Thánh nhìn nhận là có thể giá đặc biệt.

## **Bài đọc thêm**

### **ĐẠO ISLAM (HỒI GIÁO)**

Vào thế kỷ VII, Hồi giáo đã phát sinh tại La Mécca, nước Ả-rập, do ông Mahômét truyền giảng. Ông này được Hồi giáo coi là vị ngôn sứ cuối cùng. Hồi giáo kêu gọi thờ phượng Thiên Chúa độc nhất và trông cậy vào Ngài (đây là ý nghĩa của tiếng “Islam”: Hồi giáo). Giáo lý đó chứa đựng trong một cuốn sách gọi là Kinh Coran, được người Hồi giáo coi là Lời của Thiên Chúa. Họ tin rằng Thiên Chúa toàn năng nhân từ, rằng Ngài dùng các ngôn sứ để nói với con người và sau khi chết con người sẽ về với Ngài.

Họ tìm cách làm tròn ý Thiên Chúa bằng kinh nguyện, chay tịnh, bố thí, làm việc lành và hành hương.

Tuy nhiên, về một số điều chính yếu, Hồi giáo rất khác biệt với Kitô giáo, vì mặc dù họ coi Đức Giêsu như là ngôn sứ và họ tôn kính Đức Trinh Nữ Maria, nhưng người Hồi giáo không tin rằng Đức Giêsu là Con Thiên Chúa. Người Hồi giáo tin một Thiên Chúa là Đấng Hằng Hữu, Tạo dựng vũ trụ, muôn vật muôn loài, nhưng không tin Thiên Chúa có Ba Ngôi vị.

Khởi sự từ Ả-rập, Hồi giáo lan rộng rất mau chóng tới châu Âu, châu Á, và châu Phi.

Trong lịch sử, đã có nhiều cuộc xung đột giữa các Kitô hữu và những người Hồi giáo. Từ thế kỷ XI đến thế kỷ XIII, vì Giêrusalem bị lọt vào tay người Thổ Nhĩ Kỳ (theo Hồi giáo), các Kitô hữu đã tổ chức các cuộc viễn chinh thập tự quân để chiếm lại mồ Đức Kitô. Các cuộc thập tự quân đã kết thúc vào năm 1291.

## BÀI 20

# THẾ KỶ XII-XIII: CÓ NHỮNG ĐIỀU ĐÁNG TIẾC

### I. KHỐI KITÔ GIÁO

Vào thế kỷ XII và XIII, các vương quốc và thành phố không ngừng phát triển. Vượt qua các ranh giới, dân chúng châu Âu tất cả đều theo cùng một tôn giáo: Kitô giáo. Các dân tộc theo Kitô giáo có cảm tưởng được liên kết thành một khối: khối Kitô giáo (hoặc Nước Kitô). Toàn thể châu Âu nên như một đại gia đình con cùng Cha trên trời.

Các Đức Giáo Hoàng trở thành tôn sư trong toàn cõi Nước Kitô. Các vị ngày càng can thiệp vào mọi chuyện trong xã hội và trở thành trọng tài của các quốc gia.

### II. VIỄN CHINH THẬP TỰ QUÂN

Khi người Thổ Nhĩ Kỳ theo Hồi giáo chiếm giữ đất thánh, không cho tín hữu đến hành hương, các giới chức Hội Thánh đã tổ chức các cuộc viễn chinh mang danh nghĩa là “thập tự quân” để giải thoát mồ Đức Kitô. Từ năm 1096 đến 1254 có 8 cuộc viễn chinh thập tự quân. Người ta đã khởi đầu với những ý định tốt lành, nhưng chiến tranh bao giờ cũng tàn khốc, gây nhiều thiệt hại đáng tiếc. Kết cuộc, mồ thánh vẫn không được giải thoát.

### III. TRẤN ÁP CÁC LẠC GIÁO

Cuối thế kỷ XI, Đức Giáo Hoàng Grêgôriô VII (1073-1085) đẩy mạnh việc cải cách trong Hội Thánh, không để các vua quan can thiệp vào việc phong chức các giám mục và linh mục. Do ảnh hưởng cuộc cải cách ấy, xuất hiện nhiều nhóm tín hữu trở về nguồn Tin mừng, phản kháng lại sự giàu có xa hoa của nhiều vị trong hàng giáo sĩ thời bấy giờ, thế nhưng, vì thiếu khả năng thần học và cư xử thiếu tế nhị, họ bị đẩy ra bên lề Hội Thánh và tiến dần đến lạc giáo. Nổi tiếng nhất là các nhóm Valdô và Catha. Sau những tranh luận, các lạc giáo bị trấn áp bằng võ lực và bằng Toà điều tra (1184-1233). Thật đáng tiếc.

**Cầu nguyện:**

*Xin cho được lòng khoan dung, biết đón nhận những người có suy nghĩ khác ta.*

**Tâm niệm:**

*Là Kitô hữu đi đầu,  
Ta xây xã hội thắm màu yêu thương.*

**TỪ THẾ KỶ XI ĐẾN THẾ KỶ XIII**

- |         |   |
|---------|---|
| 1054    | : Các Kitô hữu chia rẽ tại Constantinôp.              |
| 1073-85 | : Một vị giáo hoàng cải cách lòng danh: Grêgôriô VII. |
| 1076    | : Người Hồi giáo chiếm Giêrusalem.                    |
| 1095    | : Cuộc viễn chinh thập tự quân lần thứ 1.             |

***Bạn Có Biết ?*****Minh giáo**

- Minh: *làm sáng ra*; giáo: *đạo*

➤ **Minh giáo:** làm cho lẽ đạo sáng ra, giúp hiểu rằng tin Chúa là sáng suốt.

**Giáo lý**

- Giáo: *đạo*; lý: *lẽ*
- **Giáo lý:** lẽ đạo

**Giáo luật**

Bộ luật của Hội Thánh, bộ luật hiện nay được ban hành năm 1983.

**Luân lý**

- Luân: *dây ràng buộc*; lý: *lẽ*

➤ **Luân lý** : những nguyên tắc để sống cho hợp những mối ràng buộc trong xã hội.

**Tín điều, tín lý**

- Tín : *tin*; điều : *khoản*; lý : *lẽ*
- **Tín điều:** một khoản của đức tin
- **Tín lý** : những lẽ thật phải tin.

**3 thư của thánh Gioan**

Ba lá thư này được viết vào mấy năm cuối thế kỷ I và được truyền



thống Hội Thánh coi là của thánh Gioan, tác giả sách Tin mừng thứ 4.

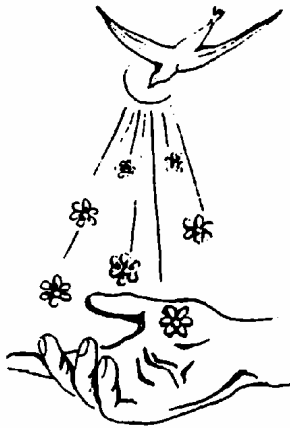
Cả 3 thư đều nhằm giúp đỡ những cộng đoàn Kitô hữu đang gặp khó khăn do những người chủ trương Đức Giêsu lịch sử không phải là Thiên Chúa. Đàng khác, họ cho là họ không có tội và được tự do, không phải giữ luật yêu thương. Đối diện với sự sai lầm ấy, thánh Gioan chỉ cho biết cứ dấu nào mà nhận ra ai là con cái đích thực của Thiên Chúa.

Thánh Gioan quả quyết rằng Đức Tin và Tình Yêu là luật của các môn đệ Đức Kitô.

Thư I viết cho một nhóm Hội Thánh ở Tiểu Á.

Thư II gởi cho một Hội Thánh nào đó ở Tiểu Á, không rõ vào dịp nào.

Thư III viết cho một người tên là Caiô khen ngợi lòng đạo đức của ông, kêu gọi ông thêm quảng đại với các vị truyền giáo.



## **BÀI 21**

### **THẾ KỶ XII-XIII: NHỮNG ĐIỂM ĐÁNG MỪNG**

#### **I. SỨC SỐNG TỪ DÂN CHÚA**

Cũng vào các thế kỷ XII và XIII, người ta kiến thiết những giáo đường lộng lẫy dâng kính Chúa Giêsu và Đức Mẹ. Các hình chạm trổ, kính màu, tranh tường là những bản tóm tắt về các đoạn Kinh Thánh, các màu nhiệm đức tin, các nhân đức...

Đức tin của dân chúng bao trùm lên mọi sinh hoạt thường ngày. Các buổi lễ trở thành lễ hội của mọi người, với nhiều tập tục dân gian, cả đến kịch nghệ...

Các tín hữu cũng bắt chước những cách thực hành đạo đức của các đan sĩ trong việc chay tịnh và cầu nguyện.

#### **II. CẢI CÁCH TỪ BÊN TRONG**

Đức Giáo Hoàng Inôxentô III (1198-1216) triệu tập công đồng tại Latêranô (1215) quy tụ 1200 giám mục và viện phụ, đẩy mạnh công cuộc cải cách Hội Thánh.

Thánh Bênadô (1090-1153) giúp phát triển dòng Xitô và góp phần rất lớn vào việc cải cách Hội Thánh. Thánh Đa Minh (1170-1221) và thánh Phanxicô (1181-1220) cổ vũ nếp sống nghèo khó và đi khắp nơi giảng thuyết. Ngoài hai dòng Phan Sinh và Đa Minh, còn có dòng Cát Minh và Âu Tinh. Các tu sĩ đã tích cực ra đi truyền giáo và giảng dạy đào tạo một lớp tín hữu mới.

Các vùng còn lại ở phía bắc châu Âu cũng đón nhận Tin mừng. Các tu sĩ Phan Sinh và Đa Minh tìm cách đối thoại với người Hồi giáo, và có một thời gian đã đem Tin mừng đến tận Trung quốc.

#### **III. PHÁT TRIỂN VĂN HÓA**

Ở mỗi nước, Hội Thánh thiết lập những trường học lớn gọi là Trường Đại Học. Các tu sĩ đảm nhận việc giảng dạy ở các đại học. Thánh Tôma và thánh Bônaventura diễn tả mặc khải bằng những lập luận sâu sắc...

Các ngành nghệ thuật cũng lấy cảm hứng từ Kitô giáo, từ kịch nghệ, thủ công nghiệp cho đến kiến trúc... tạo nên một sự cân đối hài hoà cho thế kỷ XIII.

**Cầu nguyện:**

*Xin biết sống tinh thần khiêm nhường và hoà bình với mọi người.*

**Tâm niệm:**

*Thấy việc nên làm thì tự nguyện  
Không cần ai chứng kiến ban khen.*

**Bạn Có Biết ?****Công đồng**

- Đồng : *cùng*; công: *chung*

➤ **Công đồng:** cuộc nhóm họp của các giám mục, được triệu tập để cùng bàn việc chung với nhau.

**Công đồng chung và công đồng riêng**

- **Công đồng chung:** quy tụ các giám mục trên toàn thế giới.
- **Công đồng riêng:** quy tụ các giám mục của một hội đồng giám mục.
- **Công đồng giáo tỉnh:** quy tụ các giám mục trong giáo tỉnh.

Công đồng chung là cơ quan lập pháp và giáo huấn tối cao của Hội Thánh. Những sắc lệnh của công đồng có thể chia làm hai loại: giáo lý hoặc quy luật. Sắc lệnh về quy luật đề cập đến luật lệ, tập quán, nghi lễ v.v... Sắc lệnh về giáo lý nhằm làm sáng tỏ những điểm còn nghi ngờ, xác quyết những chân lý bị lạc giáo chối bỏ v.v... Trong những sắc lệnh về giáo lý có những “định thức”, tức là những công thức ngắn gọn về một điểm của giáo lý, hoặc xác quyết một chân lý, hoặc lên án một lạc giáo, và được kết thúc bằng phán quyết “tuyệt thông”. Giáo lý ở các định thức thuộc về tín điều mà nếu chối bỏ sẽ bị liệt vào hàng lạc giáo.

**Ly giáo, lạc giáo**

- Ly: *tách lìa* ; lạc: *sai* ; giáo: *giáo phái, một phái trong đạo*
- **Ly giáo:** giáo phái tách lìa khỏi Hội Thánh Rôma .
- **Lạc giáo:** giáo phái sai lạc (không còn đúng với đức tin của Hội Thánh Công Giáo).

**Thư thánh Giuđa**

Thư được viết vào khoảng năm 80-90 do một môn đệ của thánh Giuđa, là người có bà con với Chúa Giêsu. Có lẽ gởi cho một cộng đoàn tín hữu gốc Do Thái đang phải đương đầu với lạc thuyết Ngộ đạo và những người theo hướng phóng túng về luân lý.

## BÀI 22

### HỘI THÁNH PHÍA TÂY CHIA RẼ VÀ CANH TÂN

#### I. NHỮNG KHÓ KHĂN THỬ THÁCH

Vào thế kỷ XIV và XV, châu Âu trải qua nhiều khó khăn: chiến tranh 100 năm giữa Anh và Pháp, trận Dịch hạch Đen tàn sát hết một nửa dân số ở nhiều nơi; Hội Thánh bị chia rẽ từ 1378 đến 1417 với 2 giáo hoàng: một ở Avinhông (Pháp) và một ở Rôma, gọi là cuộc ly khai phương Tây.

#### II. NHỮNG KHÁM PHÁ MỚI

Sau những thời kỳ biến động, cuối thế kỷ XV và đầu thế kỷ XVI, châu Âu lại thức tỉnh và được phục hưng với nhiều khám phá. Dân số tăng nhanh và bắt đầu có những điều kiện sống khá hơn.

Nhờ khám phá ra la bàn và bánh lái, người ta có thể cho tàu thủy ra khơi thật xa bờ. Ông Cristôbal Côlon khám phá ra châu Mỹ năm 1492 và ông Vasco de Gama tìm ra đường biển đi từ châu Âu sang Ấn độ năm 1497. Các vị thừa sai cũng dùng đường thủy đi truyền giáo ở châu Mỹ Latinh và Viễn đông.

Nhờ Gutenberg (Gút-tân-bec) phát minh ra máy in, người ta có thể phổ biến rộng các tài liệu quan trọng, nâng cao sự hiểu biết của dân chúng. Người ta cũng tìm lại được các kho tàng văn chương cổ của Hy Lạp và Latinh. Các họa sĩ và các nhà điêu khắc đua nhau diễn lại vẻ đẹp của thiên nhiên, đặc biệt là các ông Raphael và Micael Angiêlô.

#### III. NHỮNG CUỘC CẢI CÁCH TIN LÀNH

Nhiều vị lãnh đạo trong Hội Thánh cũng góp phần vào trào lưu này. Một số vị đi tới chỗ sống theo kiểu những ông hoàng, và vì thế, họ rời xa những bận tâm của dân chúng đang lo sợ đủ thứ: chiến tranh, bệnh tật, chết chóc...

Nhiều Kitô hữu đã nhắc nhở cho các Kitô hữu khác và cho những vị lãnh đạo Hội Thánh nhớ lại các đòi hỏi của Tin mừng. Sự nhắc nhở

sửa đổi ấy đôi khi thật quyết liệt, đặc biệt là các ông: Êrasmô, Tôma Mô; Lutêrô và Canvanh. Tuy nhiên, họ theo những hướng khác nhau: Lutêrô và Canvanh dần dần xa lìa Hội Thánh Rôma và lập thành các Hội Thánh Tin lành; còn Êrasmô và Tôma Mô thì vẫn ở lại trong Hội Thánh Công Giáo.

Rồi những người Công giáo và Tin lành đã đánh nhau và bách hại lẫn nhau, gây ra nhiều cuộc chiến tranh vừa tôn giáo vừa dân sự. Tại nước Anh, vua Henri VIII và nữ hoàng Êlisabét I đã nắm giữ quyền hành trong Hội Thánh. Họ từ chối không vâng phục quyền thiêng liêng của Đức Giáo Hoàng và tách rời khỏi Hội Thánh Rôma. Từ đó phát sinh Hội Thánh Anh quốc và Khối hiệp thông Anh giáo.

#### IV. CÔNG ĐỒNG TRENTÔ

Đức Giáo Hoàng đã triệu tập một công đồng tại thành Trentô nước Ý, kéo dài từ năm 1545 đến 1563. Đứng trước các quan điểm Tin lành, Hội Thánh xác nhận lại đức tin Công giáo theo truyền thống của Hội Thánh (về các sách Kinh Thánh, về ân sủng và tội lỗi, về bảy bí tích, về hiến tế thánh lễ...). Để cải cách Hội Thánh, công đồng quyết định soạn một cuốn sách giáo lý cho các Kitô hữu và mở các chủng viện để đào tạo linh mục. Nhiều vị thánh đã góp phần vào việc cải cách Hội Thánh.

Tìm đọc chuyện các thánh Catarina thành Siêna, thánh I-nhã Lô-yô-la và thánh Tê-rê-xa thành Avila.

#### Cầu nguyện:

*Xin ơn yêu mến Hội Thánh và tích cực góp phần xây dựng sự hiệp nhất.*

#### Tâm niệm:

*Chúa kêu còn ngại nỗi gì,  
Đáp tình thương Chúa mau đi giáng lời.*

#### THẾ KỶ XV VÀ XVI

1427	Lê Lợi thắng quân Minh.
1492	Cristôbal Côlon tìm ra châu Mỹ.
1498	Vascô dê Gama đi vòng quanh châu Phi tới Ấn độ.

1517	Lutêrô trình bày các luận đề của ông.
1509-1564	Canvanh
1520	Ông Lutêrô bị tuyệt thông.
1533	Bắt đầu truyền giáo ở Việt Nam
1545-1563	Công đồng Trentô.
1598	Tại Pháp, vua Henri VI ra sắc lệnh ủng hộ Tin lành.



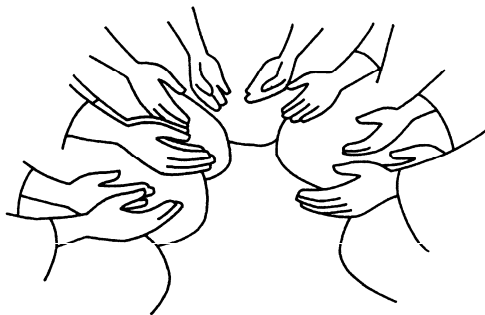
### *Bạn Có Biết ?*

#### **Thừa sai**

- Thừa: *vâng, chịu* ; sai: *truyền lệnh*
- **Thừa sai:** vâng lệnh ra đi truyền giáo

#### **Dự tòng, tân tòng**

- Dự: *trước khi việc xảy ra*;
- Tân: *mới* ; tòng: *theo*
- **Dự tòng:** người đang học giáo lý trước khi theo Chúa
- **Tân tòng:** người mới theo Chúa.



## **Bài đọc thêm**

### **ÔNG LUTÊRÔ VÀ CUỘC CẢI CÁCH TIN LÀNH**

Ông Lutêrô (1483-1545) là một đan sĩ người Đức. Như một số đông các Kitô hữu thời ấy, ông đau khổ khi thấy trong Hội Thánh có nhiều chuyện không được tốt đẹp. Người ta quên lãng các đòi hỏi của Tin mừng. Nhiều người muốn cải cách Hội Thánh, và ông Lutêrô là một trong những người ấy. Kinh nghiệm riêng của ông cho ông thấy điều quan trọng nhất là phải nhắc lại rằng chính Thiên Chúa cứu vớt chúng ta và chúng ta nhận được ơn cứu độ ấy trong đức tin.

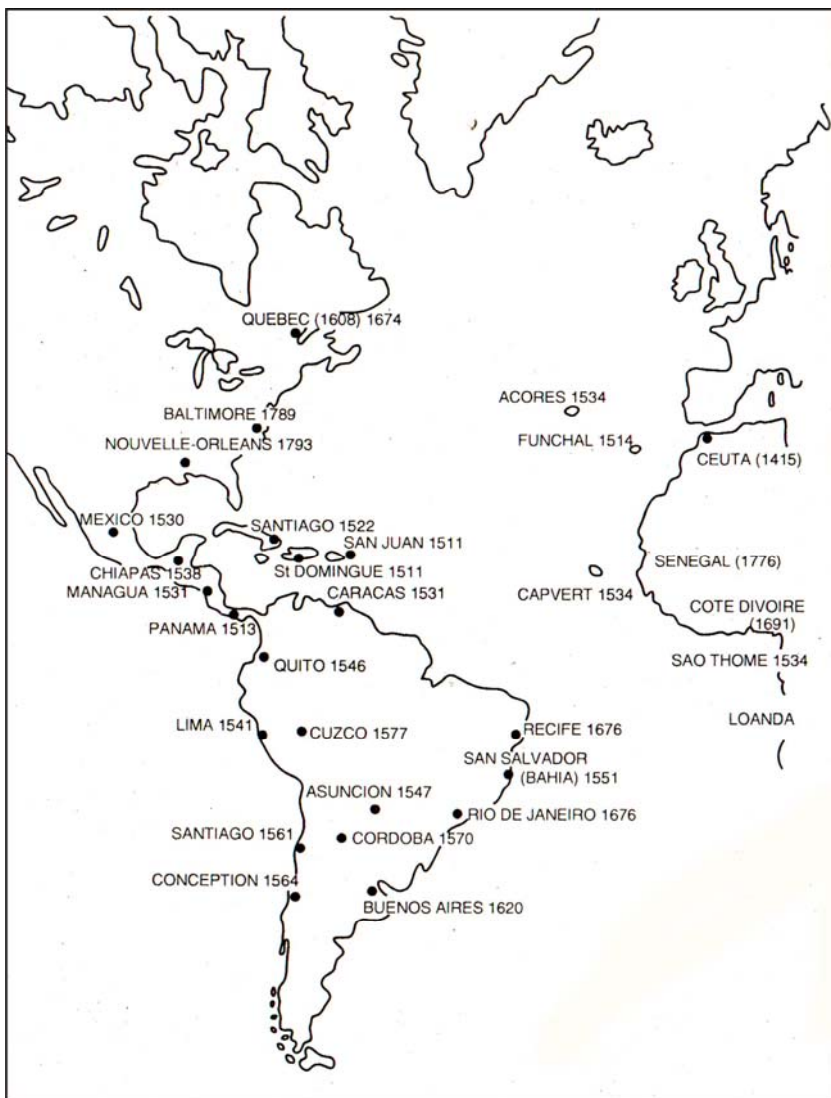
Vì thế, ông cực lực chống lại một số nhà giảng thuyết lúc ấy đang đi giảng đó đây để quyền tiền xây đại giáo đường thánh Phêrô ở Rôma. Những nhà giảng thuyết ấy bảo rằng tiền lạc quyền sẽ bảo đảm ơn Chúa cho những người đóng góp. Họ làm như thể là rao bán ơn Chúa.

Thế là nổ ra những cuộc tranh luận sôi nổi, và càng tranh luận càng sinh ra nhiều chuyện bất đồng khác nữa. Người ta không đồng ý được với nhau về việc trong cuộc sống Kitô hữu, đâu là phần của ơn Chúa, đâu là công trạng của con người.

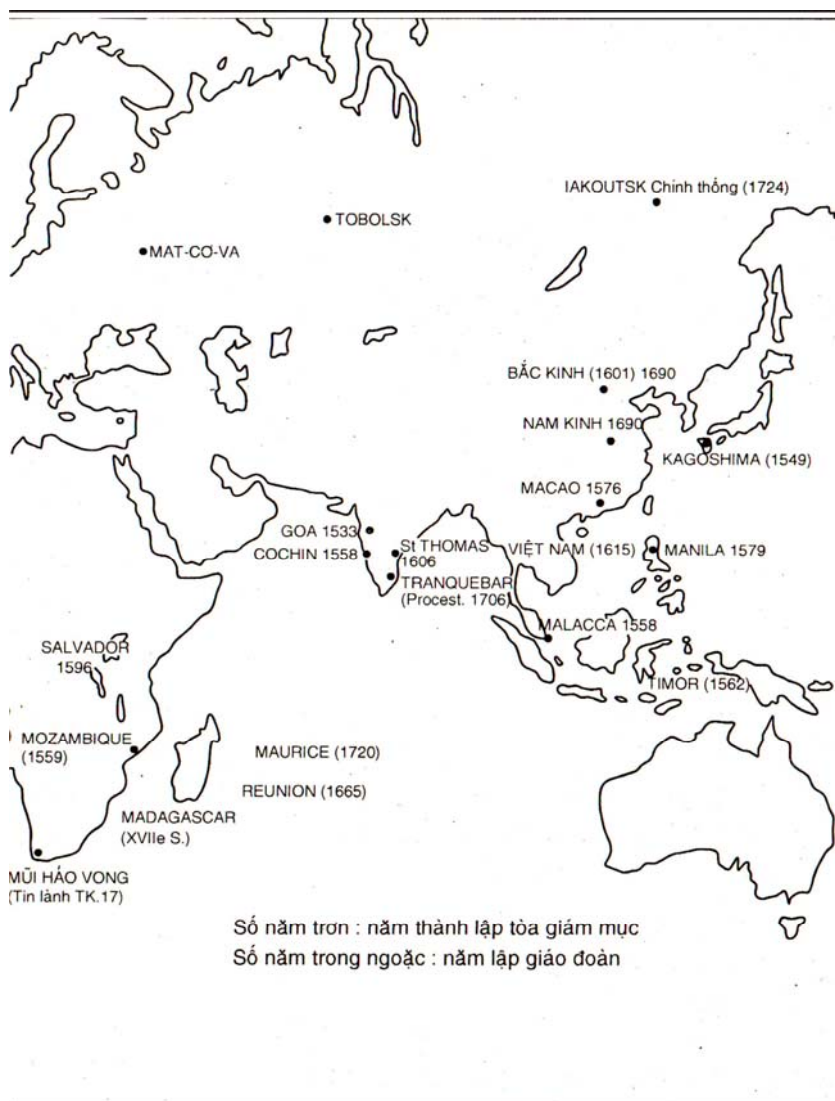
Ông Lutêrô đem thế giá của Kinh Thánh ra chống lại thế giá của Hội Thánh, như thể đã có bên này thì không thể có bên kia. Mối bất hoà ngày càng lớn. Ông Lutêrô đem cả những điểm cốt yếu của đức tin ra xét lại. Một số khẳng định của ông không còn phù hợp với điều Hội Thánh Công Giáo vẫn tin. Đức Giáo Hoàng và các giám mục kết luận rằng ông Lutêrô đã tự tách ra khỏi Hội Thánh, vì thế, ông bị hoàng đế kết án, tuy nhiên, nhiều hoàng thân nước Đức lại ủng hộ ông.

Vì có nhiều người đi theo lập trường của ông Lutêrô nên phong trào ông đã khởi đầu đã trở thành hệ phái Tin lành. Hệ phái này phát triển mạnh ở Đức, các nước bắc châu Âu, rồi tại Anh và sau này tại Mỹ. Tại Giơnevơ và Pháp, ông Canvanh cũng tổ chức thành một hệ phái ly khai. Thế là sau khi mối hiệp nhất của Hội Thánh bị bẻ gãy ở phía đông, nay lại bị bẻ gãy ở phía tây, suốt nhiều thế kỷ.

*Sự phát triển Kitô giáo từ thế kỷ 15 đến thế kỷ 18*







## **BÀI 23**

### **THẾ KỶ XVII – XVIII**

### **HỘI THÁNH TRONG THỜI KỶ BIẾN ĐỘNG**

#### **I. DÂN CHÚNG KHỔN KHỔ**

Thế kỷ XVII, châu Âu ngày càng giàu có, tàu bè vượt biển tấp nập, nhưng đa số dân chúng không được hưởng sự giàu có ấy, khắp nơi vẫn bị khốn khó vì đói kém và cướp bóc. Chiến tranh xâu xé các nước: từ các cuộc chiến tranh tôn giáo đến các cuộc chiến tranh giành quyền lợi giữa quân đội các nhà vua và quân đội giới quý tộc. Còn dân chúng phải đóng thuế rất nặng và thường xuyên bị nạn đói kém đe dọa. Công lý không được ai tôn trọng.

#### **II. TINH THẦN CẦU NGUYỆN VÀ BÁC ÁI**

May thay, lúc ấy có cả một cuộc sống cầu nguyện phát sinh nơi nhiều giáo dân và linh mục. Nhiều người đã góp phần phát khởi cuộc phục hưng này, như: thánh Phanxicô Salê, cha Bêruylơ, thánh nữ Gioanna đỡ Săngtan, thánh nữ Luise Mariác, ông Pascal và nhiều người khác nữa đã có ảnh hưởng trong thời đại của họ.

Thánh Vinh Sơn Phaolô đi tìm cách cứu giúp dân chúng đang bị đói khổ, thánh Phanxicô Rêgi tìm cách hoán cải người Tin lành tại miền quê, thánh Phanxicô Salê giúp cho các Kitô hữu phái Canvanh tìm về hiệp nhất.

Đọc chuyện các thánh Vinh Sơn Phaolô, Phanxicô Salê, cha A lịch sơn Đắc Lộ.

#### **III. SỰ ĐỐI NGHỊCH GIỮA CÁC TRIẾT GIA VÀ HỘI THÁNH**

Thế kỷ XVIII là thế kỷ của “các triết gia”. Họ là những người cố gắng tìm hiểu và giải thích thế giới, con người và Thiên Chúa. Các tác phẩm của họ diễn tả tư tưởng của rất nhiều người thời ấy.

Vào thế kỷ XVIII, tại châu Âu, các triết gia tin vào lý trí, vào khoa

học và chú trọng đến các định luật của thiên nhiên. Dù thuộc những nước khác nhau, họ vẫn trao đổi cho nhau các ý tưởng và nhận xét của nhau. Nhờ những liên hệ không phân biệt ranh giới như vậy, họ có tinh thần phóng khoáng chấp nhận những điều và những hành động có vẻ trái ngược nhau, miễn sao có thể nói về những điều ấy cách tự do và hợp lý. Họ không ngần ngại chống lại quyền bính của nhà vua và của Đức Giáo Hoàng để bảo vệ các ý tưởng của họ. Một số người đã nhân danh lý trí để tuyên chiến chống lại Kitô giáo. Họ nghĩ rằng Thiên Chúa không hề tự mặc khải, không thể có chuyện Thiên Chúa nói với con người, nếu Ngài có thì người ta chỉ có thể nhận biết được Ngài nhờ lý trí và con tim.

#### **IV. CÁCH MẠNG PHÁP**

Những tác giả ấy đã viết rất nhiều: họ muốn bênh vực cho mọi người được sống tự do và công bình. Ảnh hưởng của họ rất lớn, dẫn đến cách mạng.

Rồi cách mạng bùng nổ tại Paris, nước Pháp. Ngày 14.7.1789, người ta phá trại giam Bastille, biểu tượng cho sự cùm kẹp của chế độ phong kiến. Mấy tuần sau, trong đêm mừng 4 tháng 8, người ta loại trừ các hàng rào xã hội bằng cách dẹp bỏ các đặc ân của giới quý tộc và hàng giáo sĩ.

Một số nhà cách mạng còn muốn xóa bỏ Kitô giáo để tôn thờ nữ thần lý trí.

Cuộc cách mạng Pháp đã gây ảnh hưởng sâu rộng trên khắp châu Âu và liên hệ đến toàn thế giới.

Đọc chuyện thánh Gioan Vianê và thánh Anphong.

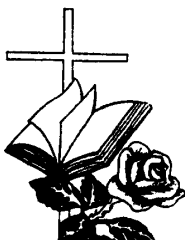
**Cầu nguyện:** *Xin được tinh thần cầu nguyện và bác ái*

**Tâm niệm:**

*Người khác cũng có lý,  
Không phải chỉ riêng ta.  
Nhiều cách nhìn, cách nghĩ,  
Thì mới dễ tiến xa.*

**THẾ KỶ XVII VÀ XVIII**

- |             |   |
|-------------|---|
| 1615        | Cha Buzômi lập cư sở tại Cửa Hàn, Quảng Nam.                          |
| 1618        | Cha Buzômi lập cư sở tại Nước Mặn, Qui Nhơn.                          |
| 1624-1645   | Cha Đắc Lộ truyền giáo ở Việt Nam.                                    |
| 1627-1672   | Trịnh Nguyễn phân tranh.  |
| 1618-1648   | Chiến tranh 30 năm tại Châu Âu, giải tán “Khối Kitô giáo”.            |
| 1628-1656   | Cha Magiorica truyền giáo ở Việt Nam.                                 |
| 1641-1692   | Vua nước Anh bách hại người Công giáo .                               |
| 1644 (26-7) | Thầy giảng Anrê Phú Yên bị xử chém.                                   |
| 1659        | Tòa thánh thiết lập 2 giáo phận ở Việt Nam: Đàng Trong và Đàng Ngoài. |
| 1687        | Ông Denis Papin phát hiện sức đẩy của hơi nước.                       |
| 1685-1750   | Nhạc sĩ J.S. Bach, người Đức .  |
| 1756-1791   | Nhạc sĩ Môza, người Áo .  |
| 1769        | Ông Watt phát minh ra máy hơi nước.                                   |
| 1776        | Nước Mỹ độc lập.  |
| 1778        | Triết gia J.J. Russô qua đời.   |
| 1789        | Vua Quang Trung đại phá quân Thanh.                                   |
| 1789        | Cách mạng Pháp.   |



## **BÀI 24**

### **Dậy men Tin mừng 5**

#### **KÍNH TRỌNG LÒNG TIN CỦA NGƯỜI KHÁC**

*Khi đến Việt Nam truyền giáo, các vị thừa sai đã quan tâm tìm hiểu lòng tin của cha ông ta. Các vị đã gặp thấy nơi các ngài có sẵn những tâm tình tôn giáo chân thật. Các vị đã ra công học hiểu những điều cao quý của các tôn giáo tại Việt Nam để có thể cảm thông và giúp cha ông ta nhận ra những điều còn cao quý hơn, tức là Tin mừng của Chúa Giêsu Cứu Thế. Đó là điều ngày nay chúng ta vẫn còn phải tiếp tục làm để chu toàn sứ mạng Chúa trao phó.*

#### **I. KÍNH TRỌNG CÁC TÔN GIÁO KHÁC**

Từ nhiều năm qua, cứ đến lễ thánh Phanxicô Assisi (ngày 4-10), Tòa Thánh lại tổ chức cuộc gặp gỡ giữa các tôn giáo để cầu nguyện cho hoà bình. Thái độ của công đồng Vaticanô II đối với các tôn giáo khác là kính trọng, đối thoại và hợp tác.

Chúng ta xác tín rằng Kitô giáo là tôn giáo duy nhất đem lại cho con người sự cứu chuộc trong máu Chúa Kitô. Giáo lý Kitô giáo vượt xa các tôn giáo khác. Giáo lý ấy không phải là một hệ thống những lời dạy và kinh nghiệm sống, nhưng được dệt bằng những điều Thiên Chúa đã làm trong lịch sử (khởi từ cuộc sáng tạo, đặc biệt là từ thời cụ Abraham cho đến Chúa Giêsu). Giáo lý ấy vẫn còn định hướng cho lịch sử tương lai, loan báo ngày Chúa Giêsu lại đến trong vinh quang để tổng kết mọi sự. Chính nội dung lịch sử ấy cho thấy Kitô giáo trội vượt hơn bất cứ tôn giáo nào.

Tuy nhiên, dù xác tín như vậy, các Kitô hữu vẫn trọng các tôn giáo khác. Không có nghĩa là đạo nào cũng như đạo nào, nhưng đạo nào cũng đáng chúng ta kính trọng.

Tại sao? Tại vì về mục đích, các tôn giáo khác đều nhắm mưu cầu điều tốt cho con người; về giáo lý, các tôn giáo ấy đều có một phần sự thật hướng đến sự thật toàn diện mà Thiên Chúa muốn bày tỏ trong Kitô giáo. Hơn nữa, về mặt thực tiễn, dù nhiều hay ít, các tôn giáo ấy đều có tác

động dẫn dắt con người đến điều thiện, dọn lòng cho con người đón nhận mặc khải của Thiên Chúa.

## **II. KÍNH TRỌNG LÒNG TIN CỦA NGƯỜI KHÁC**

Đàng khác, về phía chủ quan, mỗi người có quyền chọn tôn giáo mà lương tâm họ thấy đúng. Chúng ta tôn trọng lương tâm của mọi người thì cũng phải tôn trọng sự chọn lựa của họ về lòng tin tôn giáo.

Thường thường, người ta theo một tôn giáo vì tin rằng đó là con đường đích thật và hữu hiệu giúp đạt tới hạnh phúc tâm linh, và chính vì thần họ nhận biết mới là Thiên Chúa thật. Họ thật lòng tin tưởng như thế. Đồng thời rõ ràng lòng tin ấy giúp họ sống tốt hơn. Do đó, không dễ gì họ bỏ lòng tin có sẵn để tiếp nhận Chúa Cứu Thế Giêsu. Những ai đã tin tưởng như thế mà rồi đã vượt lên để tin theo Chúa Kitô, quả là hết sức can đảm, và đã phải nhờ ơn Chúa rất nhiều. Hiểu như thế, ta sẽ thấy lòng tin của mỗi người là một điều nghiêm túc, cần được kính trọng.

## **III. BIẾT NGƯỜI BIẾT MÌNH ĐỂ TRUYỀN GIÁO HỮU HIỆU**

Người Công giáo vừa xác tín rằng đạo Chúa vượt trên mọi tôn giáo, vừa thật lòng kính trọng lòng tin người khác. Thái độ ấy đòi hỏi chúng ta trước hết phải không ngừng đào sâu và sống trọn giáo lý của Chúa. Đồng thời cần cố gắng tìm hiểu lòng tin của người chung quanh để cảm thông với họ và giúp họ đi từ lòng tin ấy đến chỗ tin nhận Thiên Chúa tuyệt đối.

Trần trọng tìm hiểu, ta sẽ thấy những tôn giáo lớn quanh ta đều có những giá trị đáng say mê, đồng thời cũng thấy rõ thêm rằng dù cao cả đến đâu, tất cả những điều ấy chỉ mới là sự khôn ngoan của con người chứ chưa phải là sự thật cứu độ Thiên Chúa muốn bày tỏ. Chúng ta không ngần ngại tiếp nhận nhiều điều trong các kinh nghiệm quý báu của những người thành tâm kiếm tìm Thiên Chúa, nhưng chúng ta biết rằng không kinh nghiệm nào thay thế được tình yêu thương của Thiên Chúa.

Những điều cao quý trong kinh nghiệm các tôn giáo và tác dụng tốt của các tôn giáo ấy trên con người là một thách đố lớn cho người Kitô hữu chúng ta, đòi chúng ta phải gia tăng việc học hỏi và sống lời Chúa, để có thể làm chứng bằng đời sống và có thể diễn giải cho anh em đồng loại nhận biết tiếng gọi yêu thương của Thiên Chúa.

Với tư cách là Adam mới, là vị thủ lĩnh hăng cảm thông với mọi nỗi yếu đuối của chúng ta, Chúa Giêsu đã chấp nhận thử thách trăm chiều, và chiến thắng tên cám dỗ là ma quỷ để chúng ta được chiến thắng.

**Cầu nguyện :** *Xin cho mọi dân tộc nhận biết ánh sáng Chúa.*

**Tâm niệm :** *Ý lời chân thật ,  
Nét mặt vui tươi  
Nói năng dè dặt  
Kính trọng mọi người.*

### Suy nghĩ và thảo luận

1. Hãy kể tên những tôn giáo mà bạn biết
2. Bạn biết gì về những tôn giáo ấy?
3. Công đồng Vaticanô II muốn ta có thái độ nào đối với những người khác tôn giáo?
4. Tại sao cần kính trọng lòng tin của người khác?
5. Tại sao ta cần đào sâu đức tin Kitô giáo?



## **Bài đọc thêm**

### **TÂM HỒN TÔN GIÁO CỦA NHỮNG NGƯỜI VIỆT NAM CHƯA NHẬN BIẾT CHÚA GIÊSU**

Người Việt Nam tin có một Thiên Chúa. Ngày xưa, cả nước có bàn thờ tế lễ Trời đất tại đàn Nam giao (Kính đô Huế, hiện còn di tích). Nhà vua được mệnh danh là Thiên Tử (Con Trời) lo việc tế lễ Trời đất. Trong các đô phủ lớn thường có “nhà kính Thiên”, mỗi gia đình đều có một “bàn ông Thiên” trước sân.

Người Việt thường nói: Trời sinh Trời dưỡng, Trời cho, Trời che đất chở, Trời kêu ai nấy dạ, Trời có mắt, Đấng Bề Trên, Thượng Đế, Đấng Tối Cao, Đấng Tạo Hoá... Những kiểu nói ấy cho thấy người Việt Nam tin Thiên Chúa là Đấng độc nhất, Ngài tạo nên mọi loài mọi vật và vượt trên tất cả, Ngài cai trị tất cả và lo lắng cho tất cả, Ngài xét xử mọi hành động của con người, ngay ở đời này và sau khi họ chết. Người Việt Nam cũng nói "Lá rụng về cội" tức là mọi sự do Thiên Chúa mà ra và lại trở về với Thiên Chúa. Tuy nhiên, vì chưa biết Kinh Thánh nên người ta không biết tình cha của Thiên Chúa, chưa biết Chúa Giêsu Kitô và Thiên Chúa Ba Ngôi.

Người Việt Nam tin con người có linh hồn bất tử, người ăn ngay ở lành thì chết rồi được hưởng phúc. Khi có người qua đời, người ta cầu nguyện cho người ấy được siêu thoát. Người ta tin rằng ông bà cha mẹ được hưởng phúc thì phù hộ cho con cháu. Tuy nhiên, người ta không biết rằng ngày tận thế xác loài người sẽ sống lại.

Người Việt Nam chuộng đạo Hiếu, tức là lòng tôn kính ông bà tổ tiên. Việc biểu lộ sự hiếu thảo được lòng trong lòng tin ở Trời, với một hình thức tôn giáo rất đơn sơ: Khi cúng vái, trước hết người ta ra sân cúng Trời, rồi mới cúng thần đất và các vong hồn, sau đó người ta vào nhà cúng ông bà, tổ tiên.

Dần dần đạo Hiếu Việt Nam chịu thêm ảnh hưởng của ba luồng tư tưởng lớn: Khổng giáo, Phật giáo và Lão giáo. Cả ba lúc đầu không phải là tôn giáo mà chỉ là những tư tưởng triết học dạy người ta biết cách sống, nhưng về sau đã được dân chúng biến thành tôn giáo.



Tư tưởng Khổng giáo do Đức Khổng Tử (551-479 trước công nguyên) đúc kết, nhằm mục đích xây dựng trật tự xã hội, bắt đầu từ đời sống gia đình. Khổng giáo dạy người ta biết cư xử trong các quan hệ: tổ quốc và công dân, cha mẹ và con cái, vợ chồng với nhau, thầy giáo với học trò, anh em và bạn bè với nhau. Mọi quan hệ đều phải xây dựng trên lòng nhân ái, sự tôn trọng nhau, tình nghĩa, sự khôn ngoan và sự giữ lời hứa (gọi tắt là Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín). Khổng giáo cũng dạy nhiều về sự hiếu thảo. Sự hiếu thảo của Khổng giáo rất gần với Kitô giáo ở chỗ nhấn mạnh nhiều đến lòng hiếu thảo với cha mẹ khi các ngài còn sống. Khổng giáo cũng hướng về Thiên Chúa cách lơ mờ: “Gốc của con người là tổ tiên, gốc của mọi loài mọi vật là Trời”, hoặc: “sống thuận lòng Trời thì được bền vững, sống nghịch với Trời thì bị diệt vong”.

Phật giáo được Đức Thích Ca (563-438 trước công nguyên) làm sáng tỏ. Kinh nghiệm của Đức Phật tóm lại thành 4 mệnh đề :

- Đời là biển khổ
- Khổ là do ham muốn mà không được
- Vậy hãy dứt bỏ lòng ham muốn
- Và sẽ đạt đến ánh sáng giác ngộ (thành Phật) .

Phật giáo dạy sống từ bi và không để lòng dính bén điều gì, vì thế, người Phật tử nguyện giữ 5 điều gần giống các điều răn 5-10 của đạo Chúa: Không giết các sinh vật, không tà dâm, không trộm cắp, không nói dối láo bậy, không uống rượu. Ngoài ra còn thêm “bát chánh đạo” là tám điều chính trực, từ tư tưởng, lời nói đến việc làm, cần có để được giác ngộ.

Các Kitô hữu và đạo Hiếu cổ truyền Việt Nam tin rằng người ta chỉ sống một lần rồi sau đó về với nguồn cội của mình là Thiên Chúa. Còn các Phật tử cho rằng người ta chìm đắm trong biển khổ từ kiếp này sang kiếp khác, gọi là “luân hồi”; điều ta chịu ở đời này là do ảnh hưởng của kiếp trước, đồng thời, việc ta làm ở đời này sẽ chi phối kiếp sau, cho tới khi nào dứt sạch ham muốn mới thoát được vòng luân quần để đạt tới Niết bàn.

Với quan niệm như thế, người ta khó nhận biết rằng trời đất và loài

người là do Thiên Chúa đầy yêu thương dựng nên. Tuy thế, giáo lý về “diệt dục” (dứt bỏ lòng ham muốn) của Đức Phật rất cao quý, nhắc cho ta nhớ lời mời gọi từ bỏ của Chúa: “Hãy bỏ mình vác thập giá” và “Hãy làm theo ý muốn của Chúa Cha.”

Còn Lão giáo lúc đầu dựa trên một giáo lý rất cao siêu của các ông Lão Tử và Trang Tử (khoảng 600-500 năm trước công nguyên), dạy rằng muốn cho mình và cho mọi người được sống hạnh phúc thì cứ để mọi sự đi theo lẽ tự nhiên, đừng bắt mọi sự phải theo như ý định ngông cuồng của riêng ta. Chủ trương ấy rất hay, và nếu hiểu “lẽ tự nhiên” là chương trình của Đấng Tạo Hoá, thì chủ trương ấy rất gần với Tin mừng. Tuy nhiên, nhiều môn đệ sau này đã hiểu lầm và đi tới chỗ cầu an, không tích cực góp phần cho xã hội. Thêm vào đó, nhiều đạo sĩ đã chạy theo pháp thuật, bùa chú, khiến cho ở nhiều nơi Lão giáo bị suy vi biến tướng thành như một tôn giáo dị đoan thờ bái vật.

Tại Việt Nam, cả ba tôn giáo trên đây cùng ảnh hưởng lên nhau và ảnh hưởng lên đạo Hiếu. Đạo Hiếu đã bị trộn lẫn với những yếu tố nhiều khi rất trái ngược nhau của các tôn giáo ấy, khiến cho có nhiều chuyện người ta làm mà không biết tại sao phải làm, cũng như tin, thờ, mà không biết tại sao phải tin, thờ như vậy.

Các vị khởi xướng tinh thần của ba tôn giáo trên đây đều sống trước thời Chúa Giêsu. Hai mươi mấy thế kỷ qua, lời dạy của các vị đã hướng dẫn đời sống của các dân tộc Á đông. Các vị ấy quả là những ân nhân của các dân tộc Á đông, đáng cho ta biết ơn và kính mến, nhưng ta không được thờ phượng họ vì họ cũng chỉ là con người như chúng ta. Nhìn trong đức tin, các vị ấy cũng là những người đã có công dọn đường cho các dân tộc Á đông đón nhận Tin mừng của Chúa Cứu Thế Giêsu Kitô là Thiên Chúa làm người.



## **BÀI 25**

### **THẾ KỶ XIX**

### **HỘI THÁNH VÀ SỰ KHAI SINH THẾ GIỚI**

### **CÔNG NGHIỆP**

#### **I. KHOA HỌC PHÁT TRIỂN**

Sang thế kỷ XIX, khoa học không ngừng phát triển. Nhiều phát minh mới đã thay đổi cả cuộc sống con người: động cơ điện, thuốc chủng ngừa bệnh. Con người có ý thức về các khả năng của mình. Họ thấy rằng mình hoàn toàn tự do: tự do suy nghĩ và tự do hành động. Họ tưởng mình có thể giải thích được mọi sự và làm chủ được mọi sự. Tôn giáo dường như là chuyện vô ích. Lắm người coi tôn giáo chỉ là những hiện tượng huyền hoặc do óc tưởng tượng bày ra. Tuy có nhiều nhà khoa học là những người Công giáo tốt, như các ông Ampe (điện học), Laennec (y học), Pastơ (sinh vật học)... nhưng nhiều người khác lại có lập trường chống tôn giáo và chống đạo Công giáo rất mạnh.

#### **II. ĐẤU TRANH CHỐNG BẤT CÔNG XÃ HỘI**

Chính trong khung cảnh ấy, nền đại công nghiệp đã phát sinh. Nhiều dân quê ra tỉnh làm việc ở các nhà máy và trở thành công nhân: Rời xa làng xóm, bị kiệt sức vì công việc nặng nhọc, họ bỏ bê không tới nhà thờ. Đức Giáo Hoàng Lêô XIII (1878-1903) trong thông điệp “Những vấn đề mới” đã đòi hỏi cho công nhân phải được trả lương xứng đáng. Hội Thánh tố cáo sự bất công xã hội. Tuy nhiên, như nhiều người thời đó, Hội Thánh không biết nhìn tận gốc. Nhiều tổ chức Kitô giáo chỉ biết cứu trợ người nghèo chứ không biết tấn công thẳng vào những nguyên nhân gây ra sự khốn khổ. Mà đây mới là điều giới công nhân mong đợi. Những người lớn tiếng bênh vực cho giới công nhân lúc đó dường như đều phát xuất từ bên ngoài Hội Thánh: Ông Prud'homme (1809-1865), ông Các Mác (1818-1883). Sang thế kỷ sau Hội Thánh mới thấy rõ hơn và mới có một nỗ lực rộng lớn để lo cho giai cấp công nhân.

### III. HỘI THÁNH ĐẨY SỨC SỐNG

Cùng lúc với việc phát triển đại công nghiệp, các đường giao thông cũng thêm nhiều và thêm tân tiến: từ đường bộ, đường sắt đến đường thủy. Các quốc gia châu Âu đã vận dụng những phương tiện cần thiết để biến đổi đủ cách.

Hội Thánh cũng thấy cần phải nhìn lại chính mình, nên đã triệu tập công đồng Vaticanô I nhưng vì chiến tranh, công đồng chỉ kịp định tín về quyền tối thượng và vô ngộ của Đức Giáo Hoàng.

Hội Thánh thời đó đã chứng tỏ là có một sức sống mãnh liệt. Ta không thể quên việc canh tân của các đan viện, sự góp phần của các bác học Công giáo. Hơn nữa, ngay giữa thế giới ghi dấu khoa học, đã có những Kitô hữu thật giản dị, những đứa con của Thiên Chúa làm chứng về Ngài, như thánh Gioan Boscô, thánh nữ Bênadêta ở Lộ Đức, thánh nữ Têrêxa Hải đồng Giêsu. Số người dâng mình phụng sự Thiên Chúa ngày càng nhiều: có đến 830 hội dòng tu nam nữ được thành lập để lo cho người nghèo, bệnh nhân và trẻ em. Nhiều người lên đường đi tới các miền xa lạ để rao giảng Tin mừng: Năm 1789 có 300 vị thừa sai, thế mà năm 1900 đã có tới 70.000 vị. Nhờ họ mà các cộng đoàn Kitô hữu đã khai sinh khắp nơi.

Đọc chuyện thánh nữ Têrêxa Hải đồng Giêsu và thánh Têôphan Ven.

#### Cầu nguyện:

*Xin ơn biết quan tâm tới những người khốn khổ trong xã hội và biết góp phần làm cho xã hội tốt đẹp.*

#### Tâm niệm:

*Từ xa chuẩn bị dự phòng,  
Khi làm đem cả tấm lòng mà lo.*

#### THẾ KỶ XIX

1800	Ông Volta tìm ra pin phát điện.
1802	Vua Gia Long thống nhất đất nước.
1814	Đầu máy chạy bằng hơi nước.
1854	Tín điều Đức Mẹ Vô nhiễm nguyên tội .

1855	Thánh Trùm Cả Anrê Kim Thông chết rũ tù
1861	Thánh Giám Mục Têphanô chết rũ tù
1862	Pháp chiếm 3 tỉnh miền đông.
1863-1871	Các bản điều trần của ông Nguyễn Trường Tộ.
1837-1898	Ông Trương Vĩnh Ký .
1898	Khám phá ra chất radium.



### ***Bạn Có Biết ?***

#### **Vô ngộ**

- Vô: *không* ; ngộ: *sai lầm*
- **Vô ngộ**: ơn không thể sai lầm.

#### **Thế thức bầu giáo hoàng**

Năm 1271, khi Đức Giáo Hoàng Clémentê IV qua đời, các hồng y bầu cử nhiều lần không chọn được giáo hoàng mới, dân chúng đã khóa cửa phòng họp lại cho tới khi các vị bầu xong. Vị giáo hoàng đắc cử tức Grêgôriô X, đã quyết định từ ấy về sau khi bầu giáo hoàng phải khóa cửa.

Phòng họp bầu giáo hoàng ngày nay là nguyện đường Sixtine. Ngoài các hồng y chỉ có thêm một ít nhân viên phục vụ ăn uống và thuốc men. Không ai được ra vào. Các phiếu bầu được đặt vào một chén thánh. Vị đắc cử phải đạt được nhiều hơn 2 phần 3 số cử tri ít nhất là 1 phiếu. Sau mỗi lần bầu cử, người ta đốt lá phiếu. Nếu chưa có kết quả thì khi đốt bỏ thêm rơm ướt cho ra khói đen. Nếu đã có kết quả, chỉ đốt giấy và có khói trắng. Dân chúng tụ tập bên ngoài thấy khói trắng biết là đã có kết quả. Lúc ấy vị hồng y trưởng đoàn sẽ hỏi vị đắc cử xem ngài có chấp nhận việc chỉ định này không. Nếu ngài đồng ý thì lập tức ngài trở thành giáo hoàng không cần một thủ tục nào khác nữa. Người ta hỏi ngài chọn danh hiệu nào, rồi các hồng y hiện diện lần lượt đến bày tỏ sự vâng phục đối với ngài.

Vị hồng y niên trưởng công bố: “Habemus Papam”, theo tiếng Latinh có nghĩa là: chúng ta đã có giáo hoàng. Sau đó Đức Tân Giáo Hoàng mặc phẩm phục, theo đoàn rước tiến về bao lơn đền thánh Phêrô ban phép lành cho dân chúng và ngỏ lời với Hội Thánh.

### CÂU HỎI CUỐI PHẦN III

1. Tại sao có thể nói rằng: càng học lịch sử Hội Thánh ta càng thấy rõ Hội Thánh là công cuộc của Thiên Chúa chứ không phải là công cuộc của loài người?
2. Khi học lịch sử Hội Thánh, điều gì khiến bạn xúc động nhất và bạn rút ra kết luận nào?
3. Hãy dựa trên những hiểu biết của bạn về lịch sử Hội Thánh để trình bày về “Hội Thánh duy nhất, Công giáo, thánh thiện và tông truyền”.



# PHẦN IV

## ĐƯỢC SAI VÀO THẾ GIỚI HÔM NAY

Nhìn lại lịch sử Hội Thánh, ta không tự hào một cách dễ dãi trước những đóng góp lớn lao của Hội Thánh cho loài người, mà cũng không nản lòng trước những mặt hạn chế của một số giai đoạn của lịch sử ấy. Học lịch sử là để rút ra bài học kinh nghiệm cho hiện tại cũng như cho tương lai.

Trách nhiệm của chúng ta là xây dựng Hội Thánh của ngàn năm thứ ba, khởi từ Hội Thánh tại Việt Nam, để cùng chia sẻ trách nhiệm với khu vực châu Á Thái bình dương cũng như toàn thể thế giới.

## BÀI 26

### TUỔI TRẺ VÀ NHỮNG VỊ THÁNH

*Nếu thánh Đa Minh Saviô sống tại Việt Nam ngày nay, khi chết có lẽ anh cũng đang học lớp Kinh Thánh 3 của tuổi 14, 15. Ngoài Saviô, còn nhiều vị thánh khác chết khi còn trẻ. Bên cạnh những vị thánh trẻ tuổi, ta thường thấy những vị thánh lo cho tuổi trẻ. Ngoài ra bất cứ vị thánh nào cũng có một thời tuổi trẻ, vì thế, chúng ta còn có thể học hỏi qua chính tuổi trẻ của các vị thánh.*

*Như Đấng đã kêu gọi anh em là Đấng Thánh, cả anh em nữa, hãy nên thánh trong cách cư xử của anh em. (x.1 Pr 1,13-16)*

#### I. NHỮNG VỊ THÁNH TRẺ TUỔI

✓ 17 tuổi, dám trốn chỗ trọ học, một thân một mình đi bộ hơn 600 cây số từ nước Áo đến nước Đức để xin vào dòng Tên. Vì Kôska còn quá trẻ nên cha giám tỉnh ở Đức phải giới thiệu cậu lên tới bề trên tổng quyền. Kôska lại đi bộ thêm hơn 1.200 cây số nữa để đến Rôma. Cuối cùng, cậu được nhận vào dòng như ước nguyện. Đã yêu Chúa, có đường nào là quá xa! Với câu châm ngôn: “*Tôi được sinh ra là để sống cho những gì cao quý hơn*”, người bạn Ba Lan của chúng ta không những đi bộ hơn 1.800 cây số từ Áo tới Ý bằng đôi chân tuổi trẻ, mà đúng một năm sau ngày lên đường, anh đã lên đến tận trời và trở thành thánh Tanislas Kôska (1550-1568).

✓ Trong số những người đã chết vì Đạo Chúa tại Việt Nam, có rất nhiều khuôn mặt trẻ. Có những bạn đã được phong hiển thánh: như Giuse Túc 19 tuổi làm nghề nông, như Tôma Thiện 17 tuổi đang còn là chủng sinh; hay được phong á thánh như anh Anrê Phú Yên, 19 tuổi, người đầu tiên đã công khai đổ máu vì đạo Chúa trên quê hương Việt Nam. Có những người đang nằm trong các hồ sơ xin phong thánh như Phaolô Bột, người đã yếu đuối chối đạo nhưng rồi nhờ mẹ khuyên nhủ, lại dũng cảm đến công đường năn nỉ xin được tuyên xưng đức tin... Lý do thôi thúc các bạn trẻ ấy có thể gói ghém trong câu nói của Anrê Phú Yên, người giáo lý viên tiền phong của Hội Thánh Việt Nam: “*Lấy tình yêu*



*đáp lại tình yêu, đem sự sống báo đền sự sống”.*

✓ Nhờ học giáo lý, cô bé Laura 9 tuổi hiểu ra rằng mẹ mình đang sống trong tình trạng tội lỗi. Khi được rước lễ lần đầu, em đã ghi vào sổ tay quyết định hiến dâng tất cả cho Chúa, sẵn sàng làm mọi sự vì vinh danh Chúa và để đền bù những điều mà người thân của em xúc phạm đến Chúa.

Cảm kích trước lời Chúa nói: “Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của người thí mạng vì bạn hữu”, Laura đã xin phép cha giải tội, đến quỳ trước bàn thờ dâng hiến chính mình làm của lễ toàn thiêu cho Chúa để cầu nguyện cho mẹ. Ít lâu sau đó, Laura lâm bệnh nặng.

Trong cơn hấp hối, Laura thưa mẹ:

- Giờ đây con xin tiết lộ với mẹ một điều bí mật: đã hai năm qua, con dâng hiến cuộc sống cho Chúa để cầu nguyện cho mẹ. Xin mẹ hãy trở lại cùng Chúa.

Trước mặt hai nhân chứng, mẹ của cô đã hứa hôm sau sẽ xưng tội. Laura mỉm cười nhắm mắt. Ngày 24-11-1988, Hội Thánh đã hân hoan tôn phong cô bé mới 12 tuổi, 9 tháng, 17 ngày vào hàng ngũ các vị thánh: thánh Laura Vicuña.

Hai mươi thế kỷ qua, trong Hội Thánh đã có rất nhiều vị thánh trẻ. Trong trắng và đầy hy sinh như Luy Gônzaga. Không từ chối Chúa một điều gì, làm những điều rất nhỏ nhưng với một tình yêu rất lớn, như Têrêxa Hài Đồng Giêsu. Quyết chiến đấu để bảo vệ đức khiết tịnh như Maria Gorétti. Học sinh gương mẫu như Saviô. Yêu mến Đức Mẹ và Chúa Giêsu Thánh Thể như Gioan Béc măng...

Hàng ngũ các vị thánh sẽ còn có rất nhiều khuôn mặt trẻ nữa bởi vì trong Hội Thánh có cả một đội ngũ...

## **II. ... NHỮNG VỊ THÁNH LO CHO TUỔI TRẺ**

### **o Gioan Lasan (1651-1719)**

Là linh mục, sinh năm 1651 tại thành Reims nước Pháp. Năm 1680 ngài sáng lập dòng các sư huynh trường Kitô giáo (quen gọi là dòng Lasan) để lo cho học sinh nghèo. Dòng Lasan có mặt tại Việt Nam từ năm 1866.

### o Gioan Boscô (1815-1888)

Gioan Boscô thường kể lại giấc mơ lúc 9 tuổi, trong đó Đức Mẹ và Chúa Giêsu cho biết ngài sẽ có sứ mạng lo cho những thanh thiếu niên nghèo và bị bỏ rơi.

Sau khi làm linh mục, ngày 8-12-1841, Boscô đã dùng tình thương chinh phục được một thiếu niên đang quậy phá: Garelli. Ngày ấy được coi là khởi đầu công cuộc giáo dục của dòng Salêdiêng Đông Boscô. Năm 1953, các con cái thánh Gioan Boscô bắt đầu có mặt tại Việt Nam.

### o Giuse Calaxan (1556-1648)

Nhận thấy các trẻ em ở Rôma phải chịu nhiều cảnh khổn cùng, ngài đã thành lập Hiệp hội các giáo sĩ nghèo của Mẹ Thiên Chúa để tổ chức các trường Công giáo. Ngài được Đức Giáo Hoàng Piô XII đặt làm bổn mạng các trường Kitô giáo bình dân.

### o Louise Mariác (1591-1660)

Goá chồng năm 34 tuổi, được thánh Vinh sơn Phaolô hướng dẫn, ngài đã tham gia các hoạt động bác ái và quy tụ các thiếu nữ trong giới bình dân để góp phần phục vụ cho người nghèo. Năm 1633, ngài lập hội dòng Nữ tử bác ái thánh Vinh sơn để lo cho những người bị bỏ rơi, nhất là các trẻ em mồ côi. Dòng này có mặt tại Việt Nam từ năm 1928.

### o Thánh nữ Maria Mazarellô (1837-1881)

Năm 1864, khi thánh Gioan Boscô đã bắt đầu với công cuộc giáo dục cho thanh thiếu niên nam được 23 năm, ngài đến thăm làng quê của Maria thì gặp nhóm các thiếu nữ chuyên lo cầu nguyện và làm việc tông đồ, do Maria đứng đầu. Maria và vài người bạn tổ chức lớp dạy may cho các thiếu nữ, cả nội trú và ngoại trú. Năm 1871, từ nhóm này, thánh Gioan Boscô đã khai sinh một dòng nữ chuyên trách việc giáo dục các thiếu nữ : Dòng “Con Đức Mẹ phù hộ”. Maria Mazarellô là bề trên đầu tiên của dòng này.

### o Angiêla Mêrisi (1474-1540)

Sáng lập một hội dòng nữ có hình thức tu trì mới mẻ: kết hiệp sự chiêm niệm với việc dạy dỗ trẻ em. Ngài thường gởi các nữ tu của mình đến dạy các thiếu nữ ngay tại gia đình họ. Ngài thường nói: “Những xáo

trộn trong xã hội thường là hậu quả của việc xáo trộn ngay trong gia đình”. Ngài nghĩ rằng muốn canh tân xã hội, cần phải canh tân từ gia đình. Tuy nhiên, gia đình có được canh tân hay không lại tùy thuộc vào việc giáo dục phụ nữ.

Công việc chăm lo cho tuổi trẻ bao gồm rất nhiều lãnh vực đa dạng. Trong khuôn khổ giáo xứ có thánh Piô X và biết bao vị khác như các cha, các thầy, các nữ tu, v.v... Thánh Gioan Lasan và thánh Giuse Calaxan mở trường học. Thánh Boscô và thánh Mazarellô mở các trung tâm giáo dục giới trẻ. Thánh Phêrô Canixiô và thánh Rôbertô Belaminô biên soạn sách giáo lý... Thánh nữ Angiêla Mêrisi lo dạy giáo lý, hết như các chị dòng Mến thánh giá, các nữ tu đủ mọi màu áo và các giáo lý viên đang hướng dẫn chúng ta...

Trong lãnh vực đoàn thể, tiếp nối tinh thần của cha Gaston Courtois bên Pháp, có cha Giuse Bùi Văn Nho, cha Antôn Bùi Hữu Ngạn và cả một đội ngũ các anh chị huynh trưởng...

### **III. TUỔI TRẺ CỦA CÁC VỊ THÁNH**

Nên thánh khó hay dễ? Dễ, bởi vì Thiên Chúa muốn tất cả chúng ta nên thánh và Ngài luôn ban đủ phương tiện giúp ta. Nhưng nên thánh cũng là một thách đố, bởi vì nó đòi hỏi chúng ta phải vượt thắng chính mình để cộng tác với ơn Chúa. Điều then chốt là bản thân ta có muốn nên thánh hay không? Tuổi trẻ của các vị thánh cho ta thấy rõ điều đó...

#### **o Thánh Bôri Cao (1808-1838)**

“Thằng cối xay” là biệt hiệu của thánh Bôri Cao hồi còn nhỏ. Cậu đi tu là do cha mẹ ép! Nếp sống trong chủng viện cũng không sao làm cho cậu bớt tính cẩu thả và vô kỷ luật. Các biện pháp của cha giám đốc cũng vô ích. Tuy nhiên, một lần kia Bôri bị một cơn sốt trầm trọng. Trên giường bệnh, cậu có giờ nhìn lại đời mình. Đọc cuốn niên giám của trường Thừa sai ghi lại cuộc đời của các vị truyền giáo, cậu thấy một tia sáng chói loà trong tâm hồn. Từ đó, cuộc đời cậu thay đổi hẳn. Bô-ri trở thành linh mục Hội Thừa sai Paris, sang truyền giáo ở Việt Nam. Năm 1838, ngài tử đạo tại Đồng Hới khi vừa nhận được tin Toà Thánh chọn làm giám mục.

### o Thánh Phêrô Nêrông Bắc (1818-1860)

Là một linh mục Hội Thừa sai Paris, đến truyền giáo tại Việt Nam từ 1849. Thời thơ ấu của Nêrôn khá vất vả. Tuy được đi học, nhưng mỗi ngày cậu phải ra đồng chăn súc vật, do đó chịu nhiều ảnh hưởng xấu của các bạn. Thế nhưng một biến cố đã thay đổi cuộc đời cậu. Năm 17 tuổi, có người cho cậu mượn một cuốn sách đạo đức, cậu đọc và nhận ra tiếng Chúa kêu gọi mình. Từ đó, cậu thay đổi hẳn lối sống.

### o Thánh Piô X (1835-1914)

Thánh giáo hoàng Piô X tên thật là Giuse Sác-tô, sinh trưởng trong một gia đình nông dân nghèo khó. Thuở nhỏ, hằng ngày ngài phải lội bộ đến trường cách nhà hàng chục cây số. Để tiết kiệm, Sác-tô quảy dép trên vai, đi chân không, đến cổng trường mới xỏ dép vào chân. Bởi vậy, về sau, khi lên làm giáo hoàng, ngài rất yêu thương trẻ em và đã quyết định cho thiếu nhi được rước lễ sớm.

## IV. ĐƯỜNG NÊN THÁNH CỦA TUỔI TRẺ : VUI TƯƠI, CHUYÊN CẦN VÀ PHỤC VỤ

On gọi căn bản của mỗi người Kitô hữu, dù trẻ hay già, là nên thánh. Hiểu được điều đó, Đaminh Saviô nhất quyết phải nên thánh và “nên thánh thật nhanh”.

Mới đầu, Saviô muốn bắt chước các vị ẩn tu lớn, ăn chay nghiêm nhặt và cầu nguyện lâu giờ. Cha Gioan Boscô khen ngợi quyết tâm của cậu, nhưng ngài vạch ra một con đường nên thánh thực tiễn, phù hợp với tuổi trẻ của cậu hơn. Con đường đó được gói gọn trong ba chữ VUI TƯƠI, CHUYÊN CẦN và PHỤC VỤ: “luôn luôn vui tươi và chừng mực”, kể đến là “chu toàn các bổn phận học hành và đạo đức”, “chơi đùa với các bạn”, “làm việc để chinh phục các linh hồn cho Thiên Chúa, vì không có việc gì trên đời này thánh thiện bằng việc cứu rỗi các linh hồn”.

Nhờ những chỉ dẫn đó, Đaminh Saviô đã “nên thánh dễ dàng và nên thánh thật nhanh”, đúng như ước vọng của cậu: “Con không hề nghĩ rằng con có thể nên thánh dễ như vậy. Nhưng bây giờ con đã hiểu rằng có thể nên thánh bằng cách sống vui vẻ. Con tuyệt đối ước ao nên thánh và tuyệt đối muốn làm thánh”.

Bạn nghĩ sao? Một con đường nên thánh cho tuổi trẻ như thế có gì là phức tạp, bí nhiệm và lạ thường không? Hay chỉ là những việc bổn phận thường nhật được chu toàn một cách khác thường trong vui vẻ, nhờ một tình yêu lớn lao?

**Cầu nguyện:** *Lạy Chúa, xin giúp con nhận ra được Chúa trong việc bổn phận hằng ngày của con.*

**Tâm niệm:**

*Con đường nên thánh trẻ :  
Lấy vui vẻ làm đầu,  
Bổn phận nhớ chuyên sâu,  
Thực hành câu giúp ích.*



***Bạn Có Biết ?***

### **Toà thánh Vatican**

Từ ngữ này có 3 ý nghĩa khác nhau:

- Chính *toà thánh*, tức là cơ quan cai quản Hội Thánh Công Giáo.
- Toàn bộ *các cơ sở của Tòa thánh*.
- *Quốc gia Vatican* (chỉ rộng vồn vẹn 44 mẫu tây) với quy chế một quốc gia độc lập, có hành chánh riêng.

Cờ của quốc gia Vatican một nửa vàng một nửa trắng, ở giữa có huy hiệu giáo hoàng với 2 chìa khóa chéo nhau.

### **Các vị giáo hoàng thế kỷ XX**

Lêô XIII	1878-1903
Piô X	1903-1914
Biển Đức XV	1914-1922
Piô XI	1922-1939
Piô XII	1939-1958
Gioan XXIII	1958-1963
Phaolô VI	1963-1978
Gioan Phaolô I	1978
Gioan Phaolô II	1978 – 2005
Biển Đức XVI	2005 –

## **BÀI 27**

# **TRONG THẾ GIỚI HIỆN NAY CÁC KITÔ HỮU LÊN TIẾNG VÀ HÀNH ĐỘNG**

## **I. BIẾN ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN**

Thế kỷ XX được đánh dấu bằng những biến cố lớn: Cuộc cách mạng tháng 10 Nga, thế chiến thứ I và thế chiến thứ II, chủ nghĩa cộng sản bùng lên.

Thế kỷ XX cũng được đánh dấu bằng một sự bành trướng kỳ diệu về khoa học và kỹ thuật, đặc biệt là về vi tính, đưa tới một sự bành trướng kinh khủng về kinh tế tại châu Âu, Hoa Kỳ và Nhật Bản. Và cũng đáng buồn thay, các nước giàu và các nước nghèo ngày càng thêm chênh lệch.

Cuối thế kỷ XX cuộc chiến tranh lạnh giữa hai khối Tư bản và Cộng sản không còn. Tuy nhiên, thế giới lại phải đối đầu với chủ nghĩa khủng bố. Ngày 11.9.2001 toà nhà Trung tâm Thương Mại Thế Giới và Ngũ Giác Đài ở Hoa Kỳ bị quân khủng bố dùng máy bay đâm thẳng vào.

## **II. GIÁO DÂN GÓP PHẦN TÍCH CỰC**

Trong một thế giới đã trở nên xa lạ với Công giáo, nhiều giáo dân đã không ngần ngại nói về đức tin. Một số là nhà tư tưởng như Blondel, Bersong, Maritain; nhiều người khác là nhà thơ, nhà văn, như Bloy, Péguy; Claudel, Mauriac, Bernanos, Max Giacobe, Hàn Mặc Tử, Julien Grin. Anh Sacơ đờ Phuc tận hiến đời sống cho Thiên Chúa, Mẹ Têrêxa ở Calcutta phục vụ người nghèo, đều đã gây ảnh hưởng rất mạnh.

Cũng ở thế kỷ này, giáo dân ngày càng giữ một vai trò quan trọng hơn trong Hội thánh. Nhiều phong trào có sức sống rất mãnh liệt, cho thanh thiếu niên. Năm 1924, nhờ sáng kiến của cha Caccin một linh mục người Bỉ, các công nhân trẻ đã liên kết với nhau để làm chứng Tin mừng cho các đồng bạn của họ. Đức giáo hoàng Piô XI đòi hỏi “công nhân trở thành tông đồ cho giới công nhân”. Chẳng bao lâu, giới nông dân, học sinh và các tầng lớp Kitô-hữu khác cũng đã tích cực làm tông đồ cho giới mình. Để hướng dẫn người giáo dân tích cực dấn thân vào xã hội, đem

tin thần Tin Mừng vào nơi mình sống và làm việc, các Đức Giáo Hoàng đã ban hành nhiều thông điệp và giáo huấn về học thuyết xã hội của Hội Thánh.

Sang thế kỷ XXI, ơn gọi của người giáo dân tiếp tục được quan tâm. Hội Thánh đã phong thánh hoặc tôn phong chân phước cho nhiều cặp vợ chồng trong đó có cha mẹ của thánh Têrêxa Hài Đồng Giêsu là ông bà Martin.

### **III. SỰ TRƯỞNG THÀNH CỦA CÁC HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG**

Cũng trong thế kỷ XX này, Đức Giáo Hoàng Piô XI đã chọn giám mục người Việt Nam đầu tiên, những giám mục người Ấn độ, Trung hoa và châu Phi đầu tiên. Với sự tuyển chọn ấy và nhiều cử chỉ khác, Đức Giáo Hoàng mời gọi các Hội Thánh địa phương hãy bén rễ sâu vào văn hoá nước họ.

Để giúp các Hội Thánh địa phương trưởng thành hơn nữa, cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI, nhiều Thượng Hội Đồng Giám mục về các châu lục đã được Đức Thánh Cha triệu tập, chẳng hạn như Thượng hội Đồng Giám Mục châu Âu (1991 và 1999), Thượng hội Đồng Giám Mục châu Phi (1994), Thượng hội Đồng Giám Mục châu Mỹ (1997), Thượng hội Đồng Giám Mục châu Á (1997), Thượng hội Đồng Giám Mục châu Đại Dương (1998)

### **IV. CÔNG ĐỒNG VÀ PHONG TRÀO ĐẠI KẾT**

Năm 1962-1965, công đồng Vaticanô II đưa Hội Thánh vượt lên một chặng đường mới (xem bài đọc thêm).

Năm 1983, bộ Giáo luật mới được ban hành, thể hiện cuộc canh tân của Công đồng Vaticanô II.

Năm 1992, quyền Giáo lý Hội Thánh Công giáo được ban hành. Đây là tài liệu quan trọng giúp các Hội Thánh địa phương canh tân việc dạy Giáo lý cho phù hợp với thời đại hôm nay.

Sau những thế kỷ chống đối và tranh chấp, nay các Hội Thánh Kitô giáo ly khai nhau lại tìm cách vượt qua các gương xấu gây ra do sự chia rẽ. Ta gọi đây là phong trào “đại kết”. Phong trào đang thúc đẩy các Kitô hữu hãy trung thành với điều Đức Giêsu đã cầu nguyện với Cha

Ngài: “Xin cho họ được nên một để thế gian tin”. Hiệp nhất trong một phép Rửa, các Kitô hữu đang tìm cách cùng nhau làm chứng cho Đức Giêsu Kitô. Vào tháng giêng các Kitô hữu có tuần lễ hiệp nhất, từ ngày 18 đến ngày 25 để cầu nguyện theo ý chỉ ấy.

Bước sang thiên niên kỷ thứ ba, để nêu gương hoà giải, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã lên tiếng xin lỗi nhiều cộng đồng vì những lầm lỗi của một số phần tử của Hội Thánh trong quá khứ.

Con đường đại kết vẫn còn nhiều trắc trở khó khăn nhưng ngày càng có nhiều triển vọng.

Đọc chuyện thánh Maximilianô Kolbê.

### **Cầu nguyện:**

*Cầu nguyện cho các Kitô hữu ngoài Công giáo biết phát huy ưu điểm của họ và đón nhận ưu điểm của Hội Thánh Công Giáo.*

### **Tâm niệm:**

*Yêu nước thương nhà,  
Nghèo mà không ham,  
Dùng hàng Việt Nam,  
Ta làm chứng tốt.*

### **THẾ KỶ XX**

1905	Albert Einstein khám phá ra "hạt" ánh sáng.
1912-1940	Thi sĩ Hàn Mạc Tử.
1914-1918	Thế chiến I.
1917	Cách mạng tháng Mười Nga.
1933	Giám mục Việt Nam đầu tiên: Đức cha G.B. Nguyễn Bá Tòng.
1939-1945	Thế chiến II .
6/8/1946	Bom nguyên tử tại Hiroshima và Nagasaki.
19/8/1945	Cách mạng tháng Tám Việt Nam.
2/9/1945	Tuyên ngôn độc lập.
20/7/1954	Hiệp định Giơnevơ chấm dứt chiến tranh Đông Dương.
24/11/1960	Thành lập hàng giáo phẩm Việt Nam.
12/4/1961	Iuri Gagarin, nhà du hành vũ trụ đầu tiên.



1962-1965	Công đồng Vaticanô II.
1967	Ghép tim thành công.
21/7/1969	Người đầu tiên lên mặt trăng.
30/4/1975	Nước Việt Nam thống nhất.
1976	Hồng y Việt Nam đầu tiên: Hồng y Giuse Maria Trịnh Như Khuê.
1980	Hội nghị các giám mục tại Việt Nam.
19/6/1988	117 vị thánh tử đạo tại Việt Nam.
1991	Chiến tranh vịnh Ba tư.
<b>THẾ KỶ XXI</b>	
2000	Năm Đại Toàn Xá
1978-2005	Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II
2005	Đức Giáo Hoàng Biển Đức XVI



### ***Bạn Có Biết ?***

#### **Đại kết, tuần hiệp nhất**

- Đại: lớn ; kết: tập hợp lại.

➤ **Đại kết:** sự hiệp nhất rộng lớn của các Kitô hữu khắp thế giới.

➤ **Tuần hiệp nhất:** Mỗi năm, từ ngày 18 đến 25 tháng giêng, tín hữu thuộc các hệ phái khác nhau đều tham gia cầu nguyện cho các Kitô hữu được hiệp nhất.



## BÀI 28

### Dậy men Tin mừng 6

### XIN CHO HỌ ĐƯỢC NÊN MỘT

*Học lịch sử Hội Thánh, đến những giai đoạn Hội Thánh bị phân hoá, chúng ta thấy buồn đứt ruột. Những ai đã quyết định chia cắt Hội Thánh ra, những ai đã không làm hết sức để hàn gắn cho khỏi đổ vỡ, hẳn phải chịu trách nhiệm rất lớn trước mặt Chúa Giêsu, Đấng đã muốn rằng chỉ có một đàn chiên và một người chăn chiên. Thế nhưng không riêng những người ấy chịu trách nhiệm rất lớn, cả chúng ta cũng liên đới trách nhiệm, bởi vì chúng ta chưa làm đúng mức để chữa lành các vết thương lịch sử ấy. Tệ hơn nữa, mọi tội lỗi lớn nhỏ của chúng ta đang tiếp tục phân hoá Hội Thánh cách tinh vi, đang làm cho Nhiệm Thể Chúa Kitô bị rướm máu và có khi làm cho nhiều chi thể bị tách lìa khỏi toàn thân. Vì thế, chúng ta không phê phán những người đã đi trước nhưng cần đối diện thẳng với điều Thiên Chúa đang chờ đợi mỗi người chúng ta hôm nay. Chúng ta hãy cùng nhau suy nghĩ, gia tăng cầu nguyện và hành động cho tất cả những người tin Chúa được nên một, để nhờ đó thế gian tin rằng Chúa Cha đã sai Chúa Con đến cứu loài người (x. Ga 17,21)*

#### I. YÊU THƯƠNG VÀ KÍNH TRỌNG

Theo thói thường, khi đã chia rẽ, không còn cùng quan điểm với nhau, người ta dễ đi đến chỗ nói xấu hoặc khích bác lẫn nhau để cho thấy phía mình đúng, phía kia sai. Điều ấy cũng đã từng xảy ra giữa những người cùng tin Chúa Kitô nhưng đã chia thành những Hội Thánh khác nhau. Hậu quả là việc truyền giảng Tin mừng bị trở ngại. Những người chưa tin Chúa hỏi thẳng:

- Các bạn giảng về tình yêu thương và hiệp nhất, tại sao các bạn lại chia rẽ và nói xấu nhau ?

Không ít người đã từ chối tin Chúa chỉ vì thấy các Kitô hữu chia rẽ nhau.

Ngày nay, các Kitô hữu có tâm huyết, dù thuộc hệ phái nào, đều

muốn tìm cách khử trừ các gương xấu ấy. Việc thống nhất về tư tưởng có nhiều điều không đơn giản. Tất cả các Kitô hữu thuộc mọi hệ phái đều phải tha thiết cầu nguyện để Thánh Thần của Chúa sẽ dẫn dắt mọi người đến chỗ gặp nhau. Điều trước mắt, ở trong tầm tay mọi người, ấy là yêu thương và kính trọng nhau.

Cần yêu thương và kính trọng nhau bởi vì, hơn ai hết, những người tin Chúa Kitô biết rõ mình là con cái Thiên Chúa, là anh em của mọi người, và các Kitô hữu là anh em của nhau cách đặc biệt hơn. Chúa Kitô không những mời gọi các Kitô hữu yêu thương mọi người mà còn đòi hỏi họ phải yêu thương nhau (x. Ga 13,34-35). Dù là người Công giáo, Chính thống, Tin lành hay Anh giáo, tất cả chúng ta đều dùng chung một sách Kinh Thánh, đều cùng đọc một kinh “Lạy Cha”, tất cả chúng ta đều là chi thể của Nhiệm Thể Chúa

Kitô, và với những mức độ hiệp thông khác nhau, đều là thành phần của dân Chúa (Hiến chế Tín lý về Hội Thánh số 14-15)

Trong thực tế, để yêu thương và kính trọng nhau, giữa người Công giáo và Tin lành, chúng ta hãy nói tốt cho nhau và học theo điều tốt của nhau.

## II. CHẠY ĐUA VỀ LÒNG MẾN

Sự chia rẽ giữa các Kitô hữu là một điều đau lòng, ngược với ý Thiên Chúa. Chúng ta tin rằng sẽ đến ngày Thiên Chúa lại quy tụ tất cả con cái Ngài về một mối theo cách của Ngài. Chúng ta cầu nguyện cho ngày ấy mau đến, và sẽ đóng góp tối đa vào công cuộc đại kết tức là sự hiệp nhất của các tín hữu Chúa Kitô.

Trước hết, cần có quyết tâm chạy đua trong điều tốt, hay đúng hơn, chạy đua về lòng mến. Thay vì ghen tỵ với những thành quả của anh em trong việc truyền giảng Tin mừng, ta tạ ơn Thiên Chúa vì những thành quả ấy (Pl 1,18). Thành quả và bước tiến của anh em phải là động lực thúc giục ta tiến nhanh trên đường Chúa, để gây men Tin mừng cho nhân loại, nhờ bản thân ta tốt và cộng đoàn Hội Thánh thật tốt.

Cộng đoàn mẫu mực cho tất cả chúng ta là cộng đoàn 5 chuyên của buổi đầu: Chuyên cần học hỏi lời Chúa, hiệp thông, cử hành phụng

vụ, cầu nguyện và làm chứng (x. Cv 2,42-47). Về những điều ấy, các cộng đoàn Tin lành ở Việt Nam hiện nay đã tỏ ra rất đáng ca ngợi, nêu cho ta nhiều gương sáng về:

- Lòng yêu mến và say mê đọc Kinh Thánh
- Lời cầu nguyện tha thiết
- Đức tin mãnh liệt sống động
- Đời sống luân lý và bác ái nổi bật
- Nhiệt tình truyền giáo.

Người Công giáo Việt Nam cũng thực hiện những điều trên đây theo cách của mình và cũng ở một mức độ khiến thế giới cảm phục. Thế nhưng chắc hẳn chúng ta còn nhiều điều có thể học với anh chị em Tin lành.

Đó mới chỉ là những điểm liên hệ đến đặc tính thánh thiện trong bốn đặc tính của Hội Thánh ngày lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống (x. Cv 2,1-4). Về ba đặc tính kia là duy nhất, công giáo và tông truyền, Hội Thánh Công Giáo có sự thuận lợi hơn hẳn các Hội Thánh khác, chúng ta cần biết rõ để phát huy.

Chính nhờ sự gắn bó với các giám mục của mình, là những vị thừa kế các thánh tông đồ (đặc tính tông truyền) mà từ 475 năm qua, Hội Thánh Công Giáo Việt Nam vẫn luôn là một trong sự hiệp thông với Hội Thánh toàn cầu do Đức Giáo Hoàng (là Đấng kế vị thánh Phêrô) lãnh đạo. Sự duy nhất của Hội Thánh Công Giáo toàn cầu cũng là điều luôn nổi rõ, trong khi các nhóm tách rời khỏi Hội Thánh Công Giáo thì mỗi nhóm đều đã sớm bị phân hoá thành rất nhiều nhánh nhỏ...

Cũng chính nhờ sự lãnh đạo duy nhất ấy, việc nghiên cứu Kinh Thánh trong Hội Thánh Công Giáo ngày nay đã tiến rất nhanh, đồng bộ và vững chắc, vượt xa những cố gắng riêng lẻ và thiếu tổ chức...

Đàng khác cũng nhờ sự lãnh đạo duy nhất ấy mà Hội Thánh Công Giáo đã và đang mạnh dạn đi vào văn hoá các dân tộc, trở thành một Hội Thánh muôn màu muôn vẻ, xứng với tên gọi “Công giáo” nói lên đặc tính thứ ba của Hội Thánh mà Chúa Kitô đã thiết lập, là phổ quát cho tất cả mọi người thuộc mọi dân tộc và mọi thời đại.

Đó là những ưu điểm và cũng là dấu hiệu của ơn Chúa Thánh Thần nơi Hội Thánh Công Giáo. Tuy nhiên chúng ta cần tỉnh táo để khỏi rơi vào tự mãn, trái lại, cần khiêm nhường học hỏi gương sáng của những anh em khác, thi đua với họ trong lòng mến Chúa yêu người, để xứng đáng với ơn Chúa.

### III. HỢP TÁC TIẾN VỀ HIỆP NHẤT

Từ 100 năm nay, các nỗ lực hiệp nhất Kitô giáo ngày càng mạnh.

Năm 1910, đại biểu các hệ phái Tin lành đã gặp nhau để tìm cách hợp tác trong việc truyền giáo. Năm 1948 sự hợp tác ấy đã đi đến chỗ thiết lập “Hội đồng các Hội Thánh Kitô giáo toàn cầu” đặt trụ sở tại Amsterdam, thủ đô Hoà lan.

Năm 1960, Hội Thánh Công Giáo thiết lập “Văn phòng hiệp nhất các Kitô hữu” để tích cực làm việc chung với hội đồng nói trên.

Trong những năm qua, việc đối thoại để tiến tới hiệp nhất đã tiến những bước cụ thể và đầy triển vọng.

Bên cạnh đó, ở khắp nơi, đã có nhiều công cuộc bác ái hoặc văn hoá do tín hữu các hệ phái khác nhau hợp tác thực hiện.

Tại Việt Nam, ở một số vùng truyền giáo, các tín hữu Công giáo và Tin lành cũng đã hợp tác hữu hiệu trong công việc từ thiện cũng như nâng cao văn hoá và đời sống cho đồng bào địa phương.

“VẬY... anh em hãy hăm hở duy trì sự hiệp nhất của Thần khí, trong đây liên kết hoà thuận. Chỉ có một Thân mình và một Thần khí, cũng như bởi ơn gọi, Thiên Chúa đã kêu gọi anh em vào cùng một niềm hy vọng. Chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép thanh tẩy. Chỉ có một Thiên Chúa và là Cha mọi người hết thảy, Đấng ở trên mọi người, giữa mọi người và trong mọi người” (Ep 4,3-6).

**Câu nguyện:** Cầu cho các cuộc gặp gỡ giữa những vị lãnh đạo các Hội Thánh đạt nhiều kết quả.

**Tâm niệm:**

*Đã cùng một Chúa là Cha,  
Dù còn xa cách vẫn là anh em.*

### Suy nghĩ và thảo luận

1. Chúa Giêsu đã quan tâm đến sự hiệp nhất của môn đệ Ngài như thế nào?
2. Trong thánh lễ, ta cầu nguyện cho sự hiệp nhất lúc nào?
3. Tại sao ta cần yêu thương và kính trọng anh chị em Tin lành?
4. Ta có thể học hỏi và thi đua với anh chị em Tin lành về những điều gì?
5. Bạn có thường cầu nguyện cho sự hiệp nhất các Kitô hữu không, và cầu nguyện thế nào?



### *Bạn Có Biết ?*

#### Các công đồng chung

Hội Thánh Công Giáo nhìn nhận 21 công đồng sau đây là công đồng chung:

1	Nikêa	325
2	Contantinôp I	381
3	Êphêsô	431
4	Cankêđônia	451
5	Contantinôp II	553
6	Contantinôp III	680-681
7	Nikêa II	787
8	Contantinôp IV	869-870
9	Latêranô I	1123
10	Latêranô II	1139
11	Latêranô III	1179
12	Latêranô IV	1215
13	Lyông I	1245
14	Lyông II	1274
15	Viên	1311-1312
16	Contanxơ	1414-1418
17	Balơ Phera Florăng	1431-1445
18	Latêranô V	1512-1516
19	Trentô	1545-1563
20	Vaticanô I	1769-1770
21	Vaticanô II	1962-1965

Hội Thánh Chính thống giáo chỉ nhìn nhận 8 công đồng đầu, trước khi có cuộc ly khai vào năm 1054.

## **Bài đọc thêm**

### **VATICANÔ II, HỘI THÁNH HỢP CÔNG ĐỒNG**

Ngày 25/1/1959 Đức Giáo Hoàng Gioan 23, vừa mới được bầu làm giáo hoàng 3 tháng trước đó, đã làm cho mọi người ngạc nhiên khi tuyên bố ngài có ý định triệu tập công đồng chung của tất cả các giám mục trên thế giới. Đã 100 năm rồi các giám mục chưa họp lại. Đức Giáo Hoàng triệu tập công đồng để canh tân Hội Thánh và chuẩn bị cho việc hiệp nhất các Kitô hữu, tạo thuận lợi cho việc truyền giáo và dẫn thân đối thoại với mọi người.

Ngày 11/10/1962, công đồng khai mạc. Suốt 3 năm, hơn 2.500 giám mục đã làm một công việc rất đáng nhớ, sẽ được ghi lại thành văn bản. Đó là các văn kiện công đồng.

Hội Thánh nghiên cứu lại xem, trong thế giới ngày nay, Hội Thánh phải làm gì để trung thành với Đức Kitô và với sứ điệp của Ngài.

Hội Thánh xét lại tổ chức của mình: Hội Thánh nhớ mình là một dân tộc, dân Thiên Chúa, trong đó mỗi người phải đóng đúng vai trò của mình. Nhất là Hội Thánh khám phá lại vai trò của giáo dân: mọi người đã được rửa tội đều là những chứng nhân, đều loan báo Tin mừng. Người Công giáo có khát vọng và có bổn phận phải lập lại mối hiệp nhất với các anh em ly khai: Tin lành, Chính thống và Anh giáo. Họ phải hiểu rõ hơn và phải biết kính trọng đức tin của những người có tín ngưỡng khác, đặc biệt là đức tin của những người Do Thái và Hồi giáo, để trong ánh sáng của Thiên Chúa, tất cả cùng cộng tác với nhau mà xây dựng hoà bình cho con người.

Chương trình rộng lớn ấy đã được hưởng ứng nhiệt liệt. Phụng vụ được đổi mới. Dân Chúa được khuyến khích học hỏi Kinh Thánh nhiều hơn. Nhiều giáo dân đã tích cực làm chứng để giúp người khác nhận biết Đức Giêsu Kitô. Các Kitô hữu cùng nhau làm việc để xây dựng một thế giới mới, công bình hơn và huynh đệ hơn.

Những việc đó chưa phải là đã xong. Đôi khi có người nản chí, nhưng ngược lại, nhiều người khác đã tìm cách đáp ứng đúng mức hơn

cho các nhu cầu của những người thời nay. Bằng nhiều hình thức, người ta đang cảm thấy ham thích cầu nguyện và kiếm tìm Thiên Chúa.

Các Đức Giáo Hoàng kế vị Đức Gioan 23 đã cổ vũ các Kitô hữu tiến theo hướng đó: Đức Phaolô VI, Đức Gioan Phaolô I, Đức Gioan Phaolô II và nay đến Đức Bê-nê-đi-ctô XVI.

Công đồng Vaticanô II đúng là một mùa xuân cho cả Hội Thánh.





## **BÀI 29**

### **HỘI THÁNH CHÚA TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (1)**

#### **I. NGƯỜI VIỆT TIẾP NHẬN CHÚA KITÔ**

Năm 1533, dưới thời nhà Lê, một giáo sĩ tên là Inêxu đến truyền giáo tại tỉnh Nam Định. Tiếp đó, theo các tàu buôn Bồ Đào Nha đi lại buôn bán với người Việt, các giáo sĩ Tây phương đã đến truyền giáo (gồm có những linh mục và tu sĩ dòng Phanxicô, dòng Đa Minh, dòng Tên gốc Ý, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Pháp...), dân chúng Việt Nam đã hưởng ứng nồng nhiệt. Vua Lê Anh Tôn và Lê Thế Tôn đã gởi người đi xin thêm các nhà truyền giáo. Dân chúng và cả giới trí thức cũng như các quan tin Chúa và trở lại đạo rất nhiều. Chị của vua Lê Thế Tôn là công chúa Chiêm cũng xin theo đạo. Nhiều người tình nguyện theo các giáo sĩ, dâng hiến cuộc đời để giảng Tin mừng cho đồng bào, họ sống thành những nhóm “Thầy giảng”.

Các Kitô hữu Việt Nam thời ấy đã cùng với cha Francisco de Pina và cha Đắc Lộ sáng tạo ra chữ quốc ngữ mà chúng ta dùng hiện nay.

#### **II. KHÓ KHĂN VÀ LỚN MẠNH**

Đồng bào Việt Nam rất quý mến đạo, nhưng cũng có nhiều người ganh ghét, đặt điều nói xấu, gây nên những chuyện không hay và những cuộc bách hại. Năm 1630, ở phía Bắc, một giáo hữu tên thánh Phanxicô bị giết vì tin Chúa Giêsu. Ở phía Nam, thầy giảng Anrê người tỉnh Phú Yên bị bắt và bị xử tử ngày 26-7-1644.

Năm 1659, Tòa thánh nâng hai miền truyền giáo ở Việt Nam lên hàng giáo phận: giáo phận Đàng Trong do Đức cha Phêrô Lambert de la Motte và giáo phận Đàng Ngoài do Đức Cha Phanxicô Pallu phụ trách.

#### **III. CÁC CUỘC BÁCH HẠI**

Đạo Chúa bị bách hại dưới thời Chúa Trịnh, Chúa Nguyễn, dưới thời Tây sơn, cũng như dưới thời các vua triều Nguyễn là Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức, và sau đó là thời Văn thân. Các nhà cầm quyền trong giai đoạn ấy đã gọi đạo Chúa là tà đạo của Tây phương, làm hại lòng người và phong tục, là họa lớn cho đất nước, cần phải bài trừ. Gần 300

năm bị bách hại, Tin mừng trên quê hương Việt Nam đã được vun xới bằng máu của gần 130.000 Kitô hữu trung kiên dám chết để làm chứng cho đức tin.

Đọc chuyện chân phước Anrê Phú Yên và các thánh tử đạo Việt Nam

**Cầu nguyện:**

*Cảm tạ Chúa đã ban đức tin cho dân Việt.*

*Xin ơn biết đào sâu đức tin và làm chứng cho đức tin.*

**Tâm niệm:**

*Học Anh học Pháp học Nga,*

*Đừng quên học tiếng nước nhà cho thông.*



***Bạn Có Biết ?***

**117 thánh tử đạo trên đất Việt Nam**

117 vị được Đức Gioan Phaolô II suy tôn Hiển Thánh ngày 19/6/1988:

**\* Bốn đợt suy tôn Chân Phước**

27/5/1900	Đức Lê-ô XIII	64 vị
20/5/1906	Đức Piô X	8 vị
02/5/1909	Đức Piô X	20 vị
29/4/1951	Đức Piô XII	25 vị

**\* Thành phần**

	Pháp	Tây-ban-nha	Việt	Tổng số
Giám mục	02	06		08
Linh mục	08	05	37	50
Thầy giảng			14	14
Chủng sinh			01	01
Giáo dân			44	44
Tổng số	10	11	96	117

**\* Thời đại**

Trịnh Nguyễn	1745 và 1773	04 vị
Cảnh Thịnh	1798	02 vị
Minh Mạng	1820-1840	50 vị
Thiệu Trị	1841-1847	03 vị
Tự Đức	1847-1862...1883	58 vị

**\* Các loại án**

Bá đao	: Cắt từng miếng cho đủ trăm mảnh	1 vị
Lăng trì	: Chặt tay chân trước khi chém đầu	4 vị
Thiêu sinh	: Đốt cháy	6 vị
Trảm	: Chém đầu	75 vị
Giảo	: Tròng giây qua cổ rồi kéo hai đầu giây cho đến chết	22 vị
Rũ tù	: Chết trong khi bị giam	9 vị



## BÀI 30

### HỘI THÁNH CHÚA TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (2)

#### I. DƯỚI THỜI PHÁP THUỘC

Năm 1888, vua Hàm Nghi bị bắt, quân đội Pháp xâm chiếm Việt Nam. Nước Pháp là một nước theo đạo Công giáo nên đạo Chúa bị nhiều người coi là đạo của nước Pháp. Không tránh khỏi có những người Công giáo tiếp tay với người Pháp (cũng như nhiều người không Công giáo vẫn tiếp tay với người Pháp), nhưng nói chung, mọi người Việt Nam Công giáo đều yêu mến quê hương dân tộc và đấu tranh cho độc lập dân tộc bằng nhiều cách.

Ông Nguyễn Trường Tộ đã trình lên vua Tự Đức những đề nghị cải cách mọi mặt để ngăn ngừa hiểm họa thực dân; ông Trương Vĩnh Ký tích cực đóng góp nhiều về mặt ngoại giao và sáng tác văn học... và nhiều người khác như thế. Trong khí thế đấu tranh giành độc lập năm 1945, người ta thấy khắp nơi các linh mục và giáo dân đều đứng về phía độc lập dân tộc.

#### II. HỘI THÁNH VIỆT NAM TRƯỞNG THÀNH

Năm 1933, một người con của dân tộc Việt Nam bước lên hàng giám mục: Đức cha Gioan Baotixita Nguyễn Bá Tòng. Ngài chính thức nhận giáo phận Phát Diệm năm 1935. Năm 1960, hàng giáo phẩm Việt Nam được thiết lập trên cả hai miền Nam Bắc.

Năm 1964, theo yêu cầu của các giám mục Việt Nam, Tòa thánh chấp thuận cho các tín hữu Việt Nam được dùng kiểu cúng lễ Á đông để bày tỏ lòng tôn kính tổ tiên. Khi việc truyền giáo mới bắt đầu, việc thờ cúng ông bà vẫn được chấp nhận, nhưng vì thời ấy người ta còn pha trộn vào đó nhiều chuyện dị đoan, nên từ đầu thế kỷ 18 Tòa thánh ra lệnh cho các Kitô hữu phải ngưng việc thờ cúng như thế. Chính việc này đã gây nhiều hiểu lầm, và đưa tới thành kiến "theo đạo là bỏ ông bỏ bà". Ngày nay, những hiểu lầm đáng tiếc ấy dần dần đã được khai thông và không còn nhiều nghi kỵ giữa người lương và người giáo như trước kia.

### III. TRÊN ĐẤT NƯỚC THỐNG NHẤT

Năm 1975, khi đất nước thống nhất, Hội Thánh trên toàn cõi Việt Nam gồm 25 giáo phận, trên 2.000 linh mục và khoảng 5 triệu giáo dân. Năm 1976, Hội Thánh tại Việt Nam có vị hồng y đầu tiên: Hồng y Giuse Maria Trịnh Như Khuê (1899-1978), tổng giám mục Hà nội. Năm 1980, lần đầu tiên có cuộc hội nghị giám mục Việt Nam. Hội nghị này đưa ra đường lối mục vụ cho Hội Thánh Việt Nam trong thời đại này là: “Sống phúc âm giữa lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào”.

Ngày 19-6-1988, Đức Gioan Phaolô II đã tuyên phong 117 vị tử đạo tại Việt Nam lên hàng hiển thánh. Ngày 5-3-2000, ngài phong chân phước cho Thầy giảng Anrê Phú Yên.

Cuối năm 1998 Đức Tổng Giám mục Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận được Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II bổ nhiệm làm Chủ tịch Hội Đồng Tòa Thánh "Công lý và Hòa Bình". Đây là sự kiện đánh dấu sự vươn ra của Hội thánh Việt Nam đối với Hội thánh hoàn vũ. Hiện nay, nhiều hội dòng ở Việt Nam đã gửi các linh mục, tu sĩ nam nữ đi truyền giáo nhiều nơi trên thế giới, chẳng hạn như: Đông Timor, Myanmar, Mông Cổ, Phi châu, Nam Mỹ v.v...

Ngày 22-11-2005 giáo phận Bà Rịa được thiết lập, tách từ giáo phận Xuân Lộc. Tính đến cuối năm 2007, Hội Thánh Việt Nam gồm 26 giáo phận với 6.087.659 tín hữu, 3.512 linh mục, 1.798 nam tu sĩ, 13.170 nữ tu và 56.133 giáo lý viên.

#### **Cầu nguyện:**

*Xin ơn biết yêu mến quê hương dân tộc và tha thiết đem Tin mừng cho đồng bào.*

#### **Tâm niệm:**

*Mỗi người tùy sức tùy tài  
Tùy theo cảnh ngộ ta thời góp công:  
Những người sống bậc vợ chồng  
Thì nêu gương sáng ở trong gia đình;  
Ở trường: gương sáng học sinh,  
Còn nơi xưởng thợ sáng tình công nhân.*



### *Bạn Có Biết ?*

#### **Các giáo phận tại Việt Nam**

Hội Thánh Việt Nam hiện có 26 giáo phận, với 3 giáo tỉnh.

##### **\* Giáo tỉnh Hà nội : 10**

Gồm Tổng giáo phận Hà Nội và các giáo phận Bắc Ninh, Bùi Chu, Hải Phòng, Hưng Hoá, Lạng Sơn, Phát Diệm, Thái Bình, Thanh Hoá, Vinh.

##### **\* Giáo tỉnh Huế : 6**

Gồm Tổng giáo phận Huế và các giáo phận Ban Mê Thuột, Đà Nẵng, Kon Tum, Nha Trang, Quy Nhơn.

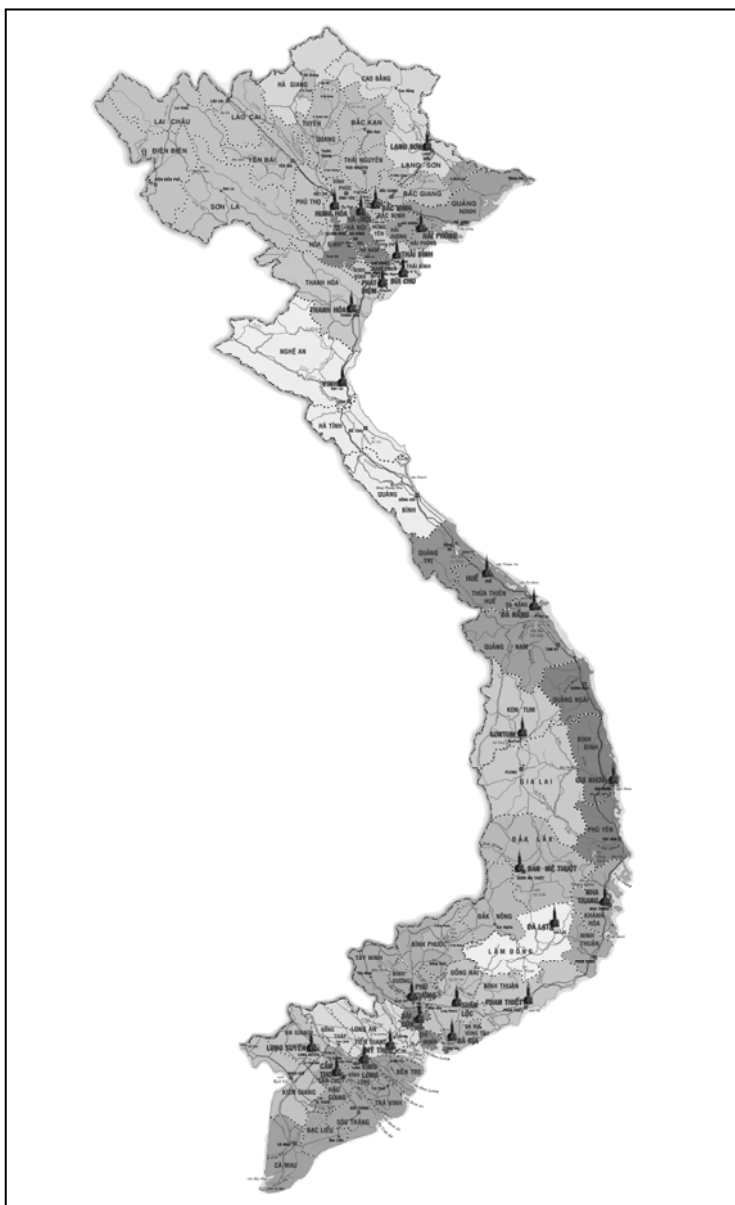
##### **\* Giáo tỉnh Sài Gòn : 10**

Gồm Tổng giáo phận Sài Gòn và các giáo phận Cần Thơ, Đà Lạt, Long Xuyên, Mỹ Tho, Phan Thiết, Phú Cường, Vĩnh Long, Xuân Lộc và Bà Rịa.

#### **Thượng hội đồng giám mục**

Được Đức Giáo Hoàng Phaolô VI lập năm 1965, Thượng hội đồng giám mục là hội nghị của những giám mục được chọn trong số các giám mục trên toàn thế giới, do chính Đức Giáo Hoàng triệu tập. Thượng hội đồng giám mục có mục đích cùng tìm hiểu và cố vấn cho Đức Giáo Hoàng trong những vấn đề có tính cách thời sự của Hội Thánh. Ví dụ: về Phụng vụ (1967), về chức linh mục, về công lý trên thế giới (1971), về việc rao giảng Tin mừng (1974), về việc dạy giáo lý (1977), về vai trò gia đình Kitô hữu trong thế giới ngày nay (1980), về ơn gọi và sứ mạng của giáo dân trong Hội Thánh và trong thế giới (1987).





**Bản đồ : 26 Giáo phận Công giáo Việt Nam**

## BÀI 31

### Dậy Men Tin mừng 7

## TRONG CỘNG ĐỒNG NHÂN LOẠI

*Người ta vẫn nói “bốn biển anh em một nhà”, nghĩa là mọi người trên thế giới đều được mời gọi sống yêu thương nhau như anh em ruột thịt. Đối với các Kitô hữu, điều ấy có một ý nghĩa rất thật, bởi vì chúng ta biết rằng mọi người đều là con của một Cha chung trên trời. Các phương tiện đi lại và thông tin ngày nay càng làm cho chúng ta thấy mình gần gũi với mọi anh chị em khác trong nhân loại, để cùng lo, cùng nghĩ, cùng làm với nhau và cùng vui mừng sống thân ái với nhau như trong một gia đình.*

### I. THẾ GIỚI ĐÃ TRỞ NÊN GẦN GŨI

Ngày xưa tàu thủy đi từ châu Âu tới Việt Nam phải mất 6 tháng. Những tin tức của Hội Thánh theo đường biển đến với chúng ta thật chậm. Ngày nay, mỗi tối ngồi trước tivi, chúng ta có thể biết ngay những việc quan trọng xảy ra trong ngày trên khắp thế giới, với cả hình ảnh sống động.

Ban ngày, ra đường, ra chợ, chúng ta có thể gặp những người đến từ các nước khác nhau của châu Á, châu Âu, châu Mỹ, châu Phi, châu Úc. Bằng chút ít tiếng Anh mới học, ta có thể chào hỏi thân thiện với họ và hai bên mỉm cười cảm thông. Cùng lúc đó, đồng bào người Việt chúng ta cũng đang có mặt hầu như trên khắp các quốc gia của hành tinh này. Hầu như ai trong chúng ta cũng có một người thân hay một người quen nào đó ở nước ngoài. Liên hệ ấy càng khiến ta thấy thế giới trở nên gần gũi thân thương, và có thể nói, thế giới đã trở nên nhỏ bé và ấm cúng.

Đó là kết quả của các biến động xã hội, các tiến bộ của khoa học kỹ thuật, nhưng trên hết đó là nhờ công ơn cứu chuộc của Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta, Đấng đã chết “để thâu họp con cái Thiên Chúa đang tản mác khắp nơi về lại làm một” (x. Ga 11,52).

### II. CHEN VAI VỚI LOÀI NGƯỜI

Ngày xưa, có những người Việt nghĩ rằng “nhất Tầu nhì ta, ngoài



ra chẳng có ai khác đáng kể”, vì thế nên đã đóng cửa lại chẳng chịu học ai. Ngày nay thì ngược lại, có những người dường như đang nghĩ rằng Việt Nam mình thua kém chẳng bằng ai trong thiên hạ, rồi vì đó mà sinh ra vọng ngoại: cả những cái lật vật hàng ngày cũng dùng hàng nước ngoài, chạy theo ảnh hưởng văn hoá phương tây không phân biệt hay dở... Thái độ thứ nhất là tự tôn, thái độ thứ hai là tự ti, cả hai đều không đúng.

Sự thật là: chúng ta có những cái dở phải vượt qua, nhưng cũng không thiếu những cái hay có thể khiến mọi người thán phục và cảm mến. Trong cộng đồng nhân loại, người Việt không khinh để bất cứ dân tộc nào và ngược lại cũng không tự khinh để mình. Chúng ta cùng chen vai sát cánh với mọi dân tộc và mọi quốc gia trên thế giới.

Qua bao nhiêu năm chiến tranh, giờ đây chúng ta thua sút nhiều nước nhiều miền về khoa học kỹ thuật, về phát triển kinh tế. Đuổi kịp họ về mặt này thật khó, nhưng với trí thông minh, với ý chí học tập và lòng yêu nước của các bạn trẻ, Việt Nam nhất định sẽ tiến.

Trong khi đó, chúng ta có cái may mắn vẫn còn giữ được nhiều điều mà phương tây đã đánh mất: sự gần gũi với thiên nhiên, tình người, tình gia đình và gia tộc, lòng yêu chuộng đạo lý, yêu chuộng các giá trị tinh thần. Bạn đừng quên rằng người phương tây đang tiếc nhớ những giá trị ấy và đang tìm về phương đông để học hỏi.

Cái nguy hiểm là, nếu chúng ta không để ý, chúng ta cũng có thể đánh mất những giá trị ấy như người phương tây...

Này bạn trẻ tuổi 14-15, tại sao chúng tôi nói với bạn những điều này? Tại vì bạn đang chuẩn bị bước vào đời và tương lai của dân tộc ở trong tay các bạn trẻ. Sắp bước vào đời, các bạn cần có một cái nhìn chính xác, một lập trường đúng và đứng vững trong lập trường ấy để góp phần giúp cho dân tộc có thể chen chân trong bước tiến ngày mai của nhân loại.

Những khó khăn muôn mặt đã khiến nhiều bạn trẻ mất nhuệ khí, nhưng các bạn trẻ của Chúa Kitô cần biết rằng chính Chúa đang chờ đợi gì nơi chúng ta khi cho chúng ta được làm người Việt Nam trong thời đại này.

Dưới cái nhìn trìu mến của Chúa, bạn hãy trang bị chính mình cả về sức khỏe, sự hiểu biết và lòng yêu mến để góp phần cho quê hương dân tộc này trong cộng đồng nhân loại.

### III. LỜI NGUYỆN CÔNG GIÁO

Bốn phận trước mắt của người thiếu niên là chăm lo bài vở ở nhà trường, vâng lời giúp đỡ cha mẹ ở gia đình và cùng với các bạn làm điều tốt ở lớp, ở xóm, ở giáo xứ. Tuy nhiên, cả những vấn đề làm đau đầu người lớn cũng đang đập vào mắt vào tai người thiếu niên qua sách báo, truyền thanh, truyền hình... nhờ đó người thiếu niên cũng được chia sẻ phần nào với những bận tâm của cả loài người: các vấn đề môi trường sống bị ô nhiễm, chẳng hạn khí trời ngày càng ngột ngạt khó thở, lớp ôzôn che chở bầu khí quyển trái đất bị phá hỏng, nhiệt độ ngày càng nóng lên, nước sông nước biển bị dơ bẩn vì các chất phế thải, các vấn đề dân số thế giới gia tăng, lương thực bị thiếu hụt, của cải trên thế giới được phân chia không đồng đều, nhiều vùng bị đói, chiến tranh vẫn còn sôi sục ở nhiều nơi, và ở nhiều nơi, các quyền của con người không được tôn trọng...

Quả là những chuyện xa vời, ở ngoài tầm tay thiếu niên và không thể để chúng chi phối ngăn cản việc học tập của bạn. Tuy nhiên, bởi vì thế giới ngày nay đã trở nên bé nhỏ, nhân loại đã gần gũi nhau như một gia đình, cho nên mọi người đều thấy mình cần phải biết đến những khó khăn chung của loài người trên thế giới để cùng cảm thông chia sẻ.

Đối với người tín hữu, ta cần biết để hiệp thông cầu nguyện. Nhờ đó, lời cầu nguyện của chúng ta mới nổi rõ tính cách Công giáo, nghĩa là mở rộng ra với tất cả và hướng đến tất cả loài người ở khắp nơi trên thế giới.

Không phải chúng ta chỉ cầu nguyện cho bản thân, cho gia đình, cho quê hương đất nước mà thôi, nhưng còn phải cầu nguyện cho các vấn đề của nhân loại.

Và như thế, trí của bạn sẽ thêm mở ra, lòng của bạn sẽ thêm trải rộng...

#### **Cầu nguyện:**

*Cầu nguyện cho những vùng trên thế giới đang bị thiên tai, đói kém, chiến tranh. Nêu rõ tên nước nào.*

**Tâm niệm:**

*Tiếp người ngoại quốc,  
Em là chủ nhà.  
Nhớ mà giữ lấy,  
Thế diện quốc gia.*

**Suy nghĩ và thảo luận**

1. Nêu thêm những ví dụ cho thấy mọi người trên thế giới ngày càng gần gũi nhau hơn.
2. Dân tộc Việt Nam đã, đang và sẽ giữ chỗ đứng nào trong cộng đồng nhân loại?
3. Bạn ước mơ gì cho quê hương đất nước? Và bạn sẽ làm gì để góp phần cho ước mơ ấy sớm thành sự thật?
4. Mỗi năm, Liên hiệp quốc nêu ra một mục tiêu để cả cộng đồng nhân loại cùng nhắm đến. Năm nay là năm quốc tế về điều gì?
5. Hằng ngày bạn có cầu nguyện cho những vùng xa trên thế giới không? bạn cầu nguyện điều gì?

***Bạn Có Biết ?*****Các văn kiện của công đồng Vaticanô II**

Công đồng Vaticanô II có tất cả 4 kỳ họp, mỗi kỳ họp kéo dài từ 3 đến 4 tháng. Sau 3 năm làm việc, công đồng đã thông qua 16 văn kiện : 4 hiến chế, 9 sắc lệnh và 3 tuyên ngôn.

**\* Hiến chế :**

- |   |      |
|---|------|
| - Phụng vụ thánh (PV)                   | 1963 |
| - Hội Thánh (GH)                        | 1964 |
| - Mặc khải (MK)                         | 1965 |
| - Hội Thánh trong thế giới hôm nay (MV) | 1965 |

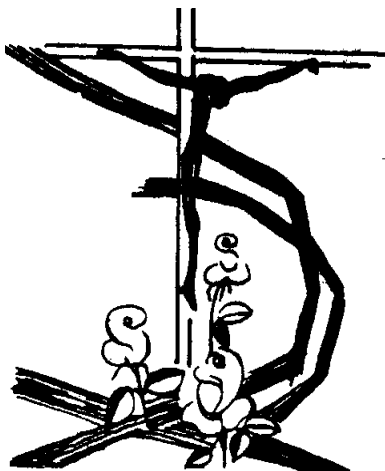
**\* Sắc lệnh :**

- |  |      |
|--|------|
| - Các phương tiện truyền thông xã hội (TT) | 1963 |
| - Các Hội Thánh Công Giáo Đông phương (ĐP) | 1964 |
| - Hiệp nhất (HN)                           | 1964 |

- Nhiệm vụ mục vụ của các giám mục trong Hội Thánh (GM) 1965
- Canh tân và thích nghi đời sống dòng tu (DT) 1965
- Đào tạo linh mục (ĐT) 1965
- Chức vụ và đời sống các linh mục (LM) 1965
- Tông đồ giáo dân (TĐ) 1965
- Hoạt động truyền giáo của Hội Thánh (TG) 1965

**\* Tuyên ngôn :**

- Giáo dục Kitô giáo (GD) 1965
- Liên lạc của Hội Thánh với các tôn giáo ngoài Kitô giáo (NK) 1965
- Tự do tôn giáo (TD) 1965



## BÀI 32

### CHÚA KITÔ TỔNG KẾT LỊCH SỬ

*Ở lớp Kinh Thánh 1, chúng ta đã học qua về lịch sử vũ trụ từ khi Thiên Chúa tạo thành, lịch sử nhân loại từ khi con người đầu tiên được dựng nên, và lịch sử dân Israel từ khi cụ Abraham được kêu gọi... Trong năm Kinh Thánh 2, chúng ta đã học về Chúa Giêsu Kitô, trung tâm của lịch sử. Năm nay, chúng ta đã nhìn qua lịch sử Hội Thánh từ buổi đầu cho đến ngày nay. Lịch sử này sẽ còn kéo dài cho đến ngày cuối cùng, khi Chúa Kitô sẽ đến để hoàn tất mọi sự.*

*“Khi Con Người đến trong vinh quang cùng với tất cả các thiên thần, Ngài sẽ ngự trên ngai vinh hiển của Ngài. Mọi dân thiên hạ đều được thu hợp lại trước mặt Ngài” (Mt 25,31-32; x. Mt 25,31-46)*

#### I. BÀN TAY CỦA THIÊN CHÚA

Lịch sử Hội Thánh là một cuốn phim vĩ đại với vô số nhân vật, sinh hoạt trong những môi trường hoàn toàn khác nhau, dọc theo một dòng lịch sử kéo dài 20 thế kỷ.

Trong cuốn phim ấy có không biết bao nhiêu là nhân vật lừng danh: những ông vua có công với Hội Thánh, những vị giáo hoàng có ảnh hưởng lớn trên thế giới, và các thánh nhân đã từng làm vẻ vang Hội Thánh. Bên cạnh đó cũng không hiếm những con người làm mất uy tín của Hội Thánh bằng một nếp sống phóng đảng hay một thái độ bảo thủ, ngoan cố.

Cuốn phim dài về lịch sử của Hội Thánh vẽ ra trước mắt chúng ta những cảnh bắt bố kinh hoàng dưới thời Nêrô, đáng nguy nga tráng lệ của những ngôi thánh đường thời Trung cổ.

Lịch sử Hội Thánh là chuỗi dài những biến cố và những bước thăng trầm mà đằng sau đó người ta đoán ra được bàn tay của Thiên Chúa. Blaise Pascal (1623-1662), một nhà toán học, vật lý học, một triết gia và văn sĩ Công giáo người Pháp viết: “Điều đáng thần phục, không gì có thể so sánh được và hoàn toàn có tính cách thần thánh là Hội Thánh

luôn bị chống đối mà vẫn cứ tồn tại. Cả ngàn lần Hội Thánh như đang đứng trước một sự hủy diệt toàn diện và mỗi lần như thế, Thiên Chúa đã dùng uy quyền của Ngài để nâng Hội Thánh dậy một cách lạ lùng.”

## II. LỊCH SỬ CỦA NHỮNG CON NGƯỜI

Nói chung, lịch sử là một bài học quý giá cho nhân loại. Lịch sử Hội Thánh cũng thế. Vẫn biết rằng lịch sử của Hội Thánh được xây dựng nên do những con người, mà đã là con người thì làm sao tránh được những lỗi lầm thiếu sót. Thế nhưng kinh nghiệm đau thương của quá khứ sẽ giúp người Kitô hữu tránh được những lỗi lầm trong tương lai.

Đã có người nhận định cách hóm hỉnh rằng: “Hội Thánh giống như một loài chim khó nuôi, để trong lồng thì sống mà thả ra lại chết”. Quả vậy, lúc gặp khó khăn là lúc Hội Thánh phát triển mạnh, nhưng đến lúc thuận lợi thì Hội Thánh lại suy thoái.

Quả vậy, đã có những thời kỳ mà các giáo sĩ nắm gọn trong tay cả thần quyền lẫn thế quyền, và hậu quả là nhiều vị đã quên mất sứ mạng thiêng liêng của mình, đã sống xa hoa, tranh giành quyền lợi vật chất. Các cuộc viễn chinh thập tự quân và các tòa điều tra của thời trung cổ là những điều thật khó chấp nhận đối với tinh thần hoà bình của Tin mừng.

Tuy nhiên ai cũng phải khách quan nhìn nhận rằng Hội Thánh đã từng đóng góp một cách tích cực cho nhân loại về các mặt văn hoá, xã hội và ngay cả về mặt kinh tế. Chính tinh thần Kitô giáo đã làm cho nền văn minh Rôma bớt tàn bạo, và đã thuần hoá các dân tộc man di từ Bắc Âu tràn xuống. Hội Thánh cũng đã góp phần nâng cao thân phận của lớp hạ dân suốt thời Trung cổ. Từ những ngôi trường nhỏ bé nằm cạnh các dòng tu, đến các đại học và các công trình kiến trúc vĩ đại, tất cả cho thấy sự đóng góp của Hội Thánh trong việc mở mang dân trí. Cuối cùng, trong mấy thế kỷ gần đây, khi khoa học kỹ thuật phát triển mạnh, Hội Thánh cũng đã khuyến khích và hướng dẫn để khoa học kỹ thuật không quay lưng lại với hạnh phúc con người.

## III. HƯỚNG VỀ NGÀY CHÚA ĐẾN

Cũng như thánh Phaolô đã muốn trở nên “Do Thái với người Do Thái, Hy Lạp với người Hy Lạp”, Hội Thánh của Đức Kitô cũng đã cố

gắng trở nên “mọi sự cho mọi người”. Điều này được thấy rõ qua công đồng Vaticanô II là công đồng chủ trương Hội Thánh vì loài người và phương sách tốt nhất để cứu độ nhân loại là cùng đồng hành với nhân loại. Dầu vậy, đồng hành không có nghĩa là đồng hoá, vì Hội Thánh phải luôn trung thành với bản chất của mình để xây dựng Nước Thiên Chúa. Nước Thiên Chúa sẽ mang đến cho mọi người một trật tự chung cuộc của công bình, thương yêu và bình an.

Thời gian hiện nay vẫn là thời gian của Thánh Thần và của việc làm chứng. Các tín hữu sẽ gặp nhiều thử thách có thể làm mất đức tin và đức mến, vì thế mỗi người cần tỉnh thức và cầu nguyện để có thể đứng vững (x. Lc 18,8; Mt 24,1-14); đồng thời phải cố gắng xây dựng xã hội cho xứng hợp với phẩm giá con người để chuẩn bị cho thế giới mới, khi xác loài người sống lại (x. Rm 8,18-23; 1Tx 5,1-11; Kh 21-22). Ngày ấy, thân xác chúng ta sẽ được biến đổi thành thân xác thiêng liêng. Người lành sẽ sống lại để được sống đời đời, còn kẻ dữ sẽ sống lại để bị luận phạt mãi mãi (x. Mt 25,31-46; 1Cr 15,12-23; 15,35-58).

Đức Kitô xuất hiện trong vinh quang như vị Thẩm phán Tối cao để xét xử người lành kẻ dữ và phơi bày mọi điều bí ẩn ra trước mắt mọi người. Trời đất này sẽ qua đi, nhường chỗ cho trời đất mới. Tựa như con sâu lột xác thành con bướm, trời đất cũ này sẽ lột xác thành trời đất mới... Đó chính là lúc Đức Kitô đưa lịch sử cứu độ đến cùng đích của nó bằng cách thâm gồm mọi sự trong Ngài để dâng lên Thiên Chúa Cha.

Ngày ấy không phải là chuyện xa vời, nhưng được báo trước nơi sự hoàn tất cuộc đời của mỗi người chúng ta và nơi giờ phút kết thúc của mỗi ngày. Chia sẻ cùng một tâm tình chờ đợi với Hội Thánh, mỗi tối ta cùng với Chúa Thánh Thần cầu nguyện: “*Maranatha, Lạy Chúa Giêsu, xin hãy đến!*” (Kh 22,20).

**Cầu nguyện:** *Lạy Chúa Giêsu, xin hãy đến!*

**Tâm niệm:**

*Làm xong nhớ kiểm soát  
Xem thật tốt hay chưa.*



## *Bạn Có Biết ?*

### **Cánh chung, tận thế, thế mạt**

- Cánh: *cuối cùng*; chung: *hết* ; tận: *hết* ; thế: *đời* ;  
mạt: *cuối cùng*.
- **Cánh chung:** Ngày cuối cùng kết thúc lịch sử
- **Tận thế:** Hết đời, cõi đời này kết thúc
- **Thế mạt:** Lúc kết thúc cõi đời

### **Cánh chung**

Tiếng này có nghĩa là cuối cùng và kết thúc. Từ khi chết và sống lại, Đức Kitô đã mở một kỷ nguyên mới, và là kỷ nguyên cuối cùng. Trong thời kỳ này, nhờ Chúa Thánh Thần hướng dẫn, Hội Thánh xây dựng một thế giới mới, đợi ngày Đức Kitô sẽ đến phán xét để kết thúc lịch sử và hoàn thành trời mới đất mới, nơi công lý ngự trị. Như vậy thời kỳ ta đang sống đây là thời kỳ dẫn đến điểm cuối cùng và kết thúc.

### **Tái lâm, quang lâm**

- Tái: *lại* ; quang: *sáng* ; lâm: *đến*
- **Tái lâm:** Chúa Kitô lại đến
- **Quang lâm:** Chúa Kitô đến trong vinh quang.

### **Quang lâm**

Tiếng này dùng để chỉ việc Chúa Kitô sẽ đến trong vinh quang để kết thúc lịch sử. Bao giờ Chúa sẽ đến ?

Điều ấy hoàn toàn được giữ kín, ngay cả Đức Giêsu khi còn ở đời này cũng đã không được biết (x. Mt 24,36). Tuy nhiên, phải nói rằng ngày ấy đã bắt đầu kể từ hôm Đức Kitô từ cõi chết sống lại. Đêm đã tàn và ngày đã đến (x. Rm 13,12), nhưng còn phải cầu nguyện cho ngày ấy chóng hoàn tất và cuối cùng ta được nhìn thấy Chúa đến ân thưởng kẻ lành và đoán phạt kẻ dữ (x. Mt 25,31-34; Kh 22,20).





## CÂU HỎI CUỐI NĂM

1. Trong năm học vừa qua, bạn đã thực hiện việc tông đồ môi trường như thế nào? Bạn rút được kinh nghiệm gì cho năm học tới?
2. Cảm nghĩ của bạn sau khi học xong chu kỳ Kinh Thánh và trước khi cử hành lễ tuyên xưng đức tin?
3. Hãy thử trình bày cho người khác hiểu tầm quan trọng, những khó khăn và những hy vọng của việc hiệp nhất các Kitô hữu trên thế giới.



## PHỤ LỤC

### BẢN VĂN LỜI CHÚA

*Bản dịch dùng trong sách này là của Ủy Ban Phụng Tự trực thuộc Hội Đồng Giám Mục Việt Nam. Lời lẽ hơi khác với bản dịch trong quyển Kinh Thánh bạn đang dùng, nhưng nội dung giống nhau.*

#### 4. HỘI THÁNH TRONG CHƯƠNG TRÌNH CỦA THIÊN CHÚA

##### + Gioan 11, 45-53

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan.*

<sup>45</sup>Khi ấy, trong số những người Do Thái đến thăm Maria chứng kiến những việc Chúa Giêsu làm, có nhiều kẻ đã tin vào Ngài; <sup>46</sup>nhưng có những người đi gặp người Phariseu và thuật lại cho họ các việc Chúa Giêsu đã làm. <sup>47</sup>Vậy, các thượng tế và Phariseu triệu tập Thượng Hội đồng, và nói: “Chúng ta phải làm gì đây, vì người này làm nhiều dấu lạ?” <sup>48</sup>Nếu chúng ta để mặc người ấy như vậy, thì mọi người sẽ tin vào ông ta, và người Rôma sẽ đến hủy diệt nơi này và dân tộc ta.” <sup>49</sup>Một người trong nhóm là Caipha làm thượng tế năm đó, nói với họ rằng: “Quý vị không hiểu gì cả, <sup>50</sup>quý vị không nghĩ rằng điều có lợi cho quý vị là một người chết thay cho dân, còn hơn là toàn dân bị tiêu diệt!” <sup>51</sup>Điều đó ông không tự mình nói ra, nhưng vì ông là thượng tế năm ấy, nên đã nói tiên tri rằng Chúa Giêsu phải chết thay cho dân, <sup>52</sup>và không phải chỉ thay cho dân mà thôi, nhưng còn để quy tụ con cái Thiên Chúa đang tản mác về một mối. <sup>53</sup>Từ ngày đó, họ quyết định giết Chúa Giêsu.

#### 5. HỘI THÁNH LÀ DÂN CỦA GIAO ƯỚC MỚI

##### + Công vụ Tông đồ 2,42-47

*Bài trích sách Công vụ Tông đồ*

<sup>42</sup>Khi ấy, các anh em siêng năng nghe lời giảng dạy của các Tông đồ, chuyên cần tham gia việc hiệp thông, việc bẻ bánh và cầu nguyện. <sup>43</sup>Sự sợ hãi xâm nhập mọi tâm trí, vì các Tông đồ làm nhiều điềm thiêng và dấu lạ.

<sup>44</sup>Tất cả mọi kẻ tin đều sống hòa hợp với nhau và để mọi sự làm của chung. <sup>45</sup>Họ bán tài sản và của cải, rồi chia tiền cho nhau tùy nhu cầu của mỗi người. <sup>46</sup>Hằng ngày họ một lòng một ý siêng năng đến Đền Thờ, bẻ bánh ở nhà, dùng bữa cách vui vẻ và với lòng đơn sơ. <sup>47</sup>Họ ca tụng Thiên Chúa và được toàn dân mến chuộng. Mỗi ngày Chúa cho cộng đoàn gia tăng số người được cứu rỗi.

## 6. NIỀM VUI LÀM CON THIÊN CHÚA

### + Philipphê 4, 4-7

*Bài trích thư thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Philipphê*

Anh em thân mến, <sup>4</sup>anh em hãy vui luôn trong Chúa! Tôi nhắc lại: anh em hãy vui lên! <sup>5</sup>Ước gì đức hiền hòa của anh em được mọi người nhận biết. Chúa đã gần đến. <sup>6</sup>Anh em đừng lo lắng bất cứ điều gì, nhưng trong mọi sự, bằng lời cầu nguyện, lời van xin và tạ ơn, anh em hãy giải bày cùng Thiên Chúa những điều anh em thỉnh cầu. <sup>7</sup>Và bình an của Thiên Chúa vượt trên mọi hiểu biết, sẽ gìn giữ lòng trí anh em trong Đức Kitô Giêsu.

## 7. SỰ HIỆP THÔNG TRONG HỘI THÁNH

### + Êphêso 4,1-7.11-13

*Bài trích thư thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Êphêso*

<sup>1</sup>Anh em thân mến, tôi là tù nhân trong Chúa, tôi khuyên anh em hãy sống xứng đáng với ơn kêu gọi anh em đã được lãnh nhận. <sup>2</sup>Anh em hãy hết lòng khiêm nhượng, hiền từ, nhẫn nại, chịu đựng nhau trong đức ái; <sup>3</sup>hãy lo giữ gìn sự hợp nhất tinh thần, lấy bình an hòa thuận làm dây ràng buộc: <sup>4</sup>chỉ có một thân thể và một Thánh Thần, cũng như anh em đã được kêu gọi đến cùng một niềm hy vọng; <sup>5</sup>chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép rửa; <sup>6</sup>chỉ có một Thiên Chúa là Cha hết mọi người, Đấng ở trên mọi người, giữa mọi người, và trong mọi người.

<sup>7</sup>Mỗi người trong chúng ta đã nhận được ân sủng tùy theo mức độ Đức Kitô ban cho. <sup>11</sup>Và chính Ngài đã ban cho người này làm tông đồ, người kia làm tiên tri, còn người khác làm người rao giảng Tin Mừng, người khác nữa làm chủ chăn và thầy dạy, <sup>12</sup>để sắp đặt các thánh cho công việc phục vụ, nhằm xây dựng thân thể Đức Kitô, <sup>13</sup>cho đến khi mọi

người chúng ta đạt tới sự hợp nhất trong đức tin và trong việc nhận biết Con Thiên Chúa, trở nên người trưởng thành, đạt đến tầm vóc viên mãn của Đức Kitô.

## 8. ĐỨC MẸ MARIA

**+ Gioan 19, 25-27**

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan.*

<sup>25</sup>Đứng gần thập giá Chúa Giêsu, có mẹ Ngài, cùng với chị mẹ Ngài là Maria, vợ ông Clopas và Maria Magdalêna. <sup>26</sup>Khi thấy mẹ và bên cạnh có môn đệ Ngài yêu, Chúa Giêsu thưa cùng mẹ rằng: “Hỡi Bà, này là Con Bà.” <sup>27</sup>Rồi Ngài lại nói với môn đệ: “Này là Mẹ con.” Và từ giờ đó môn đệ đã đón rước bà về nhà mình.

## 9. HỘI THÁNH CỬ HÀNH PHỤNG VỤ

**+ Côlôssê 3,16-17**

*Bài trích thư thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Côlôssê*

<sup>16</sup>Nguyện xin lời Đức Kitô ngự trong anh em cách dồi dào; với tất cả sự khôn ngoan, anh em hãy dạy dỗ và chỉ bảo lẫn nhau. Với lòng tri ân, anh em hãy dùng những bài Thánh vịnh, Thánh thi và Thánh ca để hát mừng cảm tạ Thiên Chúa trong lòng anh em. <sup>17</sup>Tất cả những gì anh em làm, trong lời nói cũng như trong hành động, tất cả mọi chuyện, anh em hãy làm vì danh Chúa Giêsu, nhờ Ngài mà tạ ơn Thiên Chúa Cha.

## 10. CÁC BÍ TÍCH KHAI TÂM KITÔ-GIÁO

**+ Rôma 6, 3-11**

*Bài trích thư thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Rôma*

<sup>3</sup>Anh em thân mến, không phải tất cả chúng ta đã chịu phép rửa trong Đức Kitô, tức là đã chịu phép rửa trong sự chết của Ngài sao? <sup>4</sup>Vậy nhờ phép rửa trong sự chết của Ngài, chúng ta cùng được mai táng với Ngài, để như Đức Kitô nhờ vinh hiển của Chúa Cha mà sống lại từ cõi chết thế nào, thì cả chúng ta nữa, chúng ta cũng phải sống đời sống mới như vậy.

<sup>5</sup>Vì nếu chúng ta được liên kết trong cùng một cái chết giống như Ngài, thì cũng vậy, chúng ta được hợp nhất trong sự sống lại giống như

Ngài; <sup>6</sup>chúng ta biết điều này là con người cũ của chúng ta đã cùng chịu đóng đinh vào thập giá, để thân xác tội lỗi bị hủy diệt, ngõ hầu chúng ta không còn làm nô lệ tội lỗi nữa. <sup>7</sup>Vì ai đã chết, thì được giải thoát khỏi tội lỗi.

<sup>8</sup>Nhưng nếu chúng ta đã chết với Đức Kitô, chúng ta tin rằng chúng ta cũng sẽ cùng sống với Ngài; <sup>9</sup>chúng ta biết rằng Đức Kitô một khi từ cõi chết sống lại, Ngài không còn chết nữa, sự chết không còn thống trị được Ngài nữa. <sup>10</sup>Khi Ngài chết, là chết đối với tội lỗi một lần là đủ; khi Ngài sống, là sống cho Thiên Chúa. <sup>11</sup>Anh em cũng thế, hãy coi mình như đã chết đối với tội lỗi, nhưng đang sống cho Thiên Chúa, trong Chúa Giêsu Kitô.

## 11. QUẢNG ĐẠI, QUÊN MÌNH VÌ ÍCH CHUNG

### + Marcô 10,32-45

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Marcô.*

<sup>32</sup>Khi ấy, các môn đệ lên đường đi Giêrusalem và Chúa Giêsu đi trước họ; các ông kinh ngạc, còn những người theo sau thì sợ hãi. Ngài lại kéo riêng Nhóm Mười Hai và bắt đầu nói với họ về những gì sẽ xảy đến cho Ngài: <sup>33</sup>“Này đây, chúng ta lên Giêrusalem và Con Người sẽ bị nộp cho các thượng tế và các luật sĩ. Họ sẽ kết án tử hình cho Ngài và nộp Ngài cho dân ngoại. <sup>34</sup>Họ sẽ nhạo báng Ngài, khạc nhổ vào Ngài, đánh đòn và giết chết Ngài, và sau ba ngày Ngài sẽ sống lại.”

<sup>35</sup>Giacôbê và Gioan, con ông Giêbêđê đến gần Ngài và nói: “Thưa Thầy, chúng con muốn Thầy làm cho chúng con, điều chúng con sắp xin Thầy.” <sup>36</sup>Ngài nói: “Các con muốn Thầy làm gì cho các con?” <sup>37</sup>Các ông thưa: “Xin cho chúng con một người ngồi bên hữu, một người ngồi bên tả Thầy trong vinh quang của Thầy.”

<sup>38</sup>Chúa Giêsu bảo: “Các con không biết các con xin gì. Các con có thể uống chén Thầy sắp uống hay chịu cùng một phép rửa Thầy sắp chịu không?” <sup>39</sup>Các ông đáp: “Thưa được.”

Chúa Giêsu nói: “Chén Thầy uống, các con cũng sẽ uống, và phép rửa Thầy chịu, các con cũng sẽ chịu; <sup>40</sup>còn việc ngồi bên hữu hay bên tả Thầy, thì không thuộc quyền Thầy ban, nhưng điều đó dọn sẵn cho

những ai đã được chỉ định.”

<sup>41</sup>Nghe vậy, mười môn đệ kia bức tức với Giacôbê và Gioan. <sup>42</sup>Chúa Giêsu gọi các ông lại và bảo: “Các con biết rằng, những người được coi là lãnh tụ các dân thì thống trị dân như ông chủ, và những người làm lớn thì áp đặt quyền hành mình trên dân. <sup>43</sup>Còn các con thì không như thế, nhưng ai trong các con muốn làm lớn thì hãy làm người phục vụ các con; <sup>44</sup>và ai muốn cầm đầu trong các con, thì hãy là tôi tớ mọi người; <sup>45</sup>vì Con Người không đến để được phục vụ, nhưng để phục vụ và ban mạng sống mình làm giá cứu chuộc cho nhiều người.”

## 12. CÁC BÍ TÍCH PHỤC HỒI TÂM LINH

### + Máthêu 9,1-8

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu.*

<sup>1</sup>Khi ấy, Chúa Giêsu xuống thuyền, sang bên kia bờ về thành của mình. <sup>2</sup>Và này, người ta đem đến cho Ngài một kẻ bại liệt nằm trên giường. Thấy lòng tin của họ, Chúa Giêsu nói với người bại liệt: “Hỡi con, hãy vững tin, tội con đã được tha.”

<sup>3</sup>Bấy giờ có mấy Luật sĩ tự nói với mình: “Ông này nói phạm thượng.” <sup>4</sup>Nhưng Chúa Giêsu biết ý nghĩ của họ, liền nói: “Tại sao các ông lại nghĩ những điều xấu trong lòng?”

<sup>5</sup>Bảo rằng: “Tội con đã được tha”, hay bảo: “Hãy trở dậy mà đi”, đằng nào dễ hơn?”

<sup>6</sup>Nhưng để các ông biết rằng Con Người có quyền tha tội trên đời này, bấy giờ Ngài nói với người bại liệt: “Hãy trở dậy vác giường mà về nhà.” <sup>7</sup>Người ấy trở dậy và đi về nhà.

<sup>8</sup>Thấy vậy dân chúng sợ hãi và tôn vinh Thiên Chúa, Đấng đã ban cho loài người quyền năng như vậy.

## 13. CÁC BÍ TÍCH XÂY DỰNG CỘNG ĐOÀN

### + 1 Côrintô 12,4-7.12-13

*Bài trích thư thứ nhất của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Côrintô*

<sup>3b</sup>Anh em thân mến, không ai có thể nói: “Giêsu là Chúa” mà lại

không do Chúa Thánh Thần.

<sup>4</sup>Vậy có nhiều loại ân sủng, nhưng chỉ có một Thánh Thần; <sup>5</sup>Có nhiều việc phục vụ, nhưng chỉ có một Chúa. <sup>6</sup>Có nhiều thứ công việc, nhưng chỉ có một Thiên Chúa là Đấng làm mọi sự trong mọi người. <sup>7</sup>Thánh Thần tỏ mình cho mỗi người là để sinh lợi ích chung.

<sup>12</sup>Cũng như chỉ có một thân thể, nhưng có nhiều chi thể, mà các chi thể tuy nhiều, nhưng chỉ là một thân thể, thì Đức Kitô cũng vậy; <sup>13</sup>Vì trong một Thánh Thần, tất cả chúng ta được thanh tẩy để làm nên một thân thể, cho dù Do Thái hay Hy Lạp, dù là nô lệ hay tự do, tất cả chúng ta đã cùng uống một Thánh Thần.

## 14. XÂY DỰNG MỘT XÃ HỘI TỐT

+ **Mátthêu 5,13-16**

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu.*

<sup>13</sup>Khi ấy Chúa Giêsu nói với các môn đệ: “Các con là muối cho đời; nếu muối đã nhạt, người ta biết lấy gì mà ướp cho mặn lại? Muối đó không còn ích gì nữa, chỉ còn ném ra ngoài cho người ta chà đạp lên nó.

<sup>14</sup>Các con là ánh sáng thế gian. Một thành xây dựng trên núi, không thể che giấu được; <sup>15</sup>và người ta cũng không thắp đèn rồi để dưới đáy thùng nhưng đặt trên giá đèn, hầu soi sáng cho mọi người trong nhà.

<sup>16</sup>Cũng vậy ánh sáng của các con phải chiếu giải ra trước mặt thiên hạ, để họ xem thấy những việc lành của các con mà tôn vinh Cha các con ở trên trời.”

## 18. GÂY MЕН TIN MỪNG CHO ĐỒNG BẠN

+ **Gioan 1, 40-46**

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan*

<sup>40</sup>Ông Anrê, em ông Simon Phêrô, là một trong hai người đã nghe ông Gioan nói và đã đi theo Chúa Giêsu. <sup>41</sup>Ông gặp anh mình là Simon trước hết và nói với anh: “Chúng tôi đã gặp Đấng Messia - nghĩa là Đấng Kitô”. <sup>42</sup>Và ông dẫn anh mình tới Chúa Giêsu. Chúa Giêsu nhìn ông Simon và nói: “Anh là Simon, con ông Gioan, anh sẽ được gọi là Kêpha, nghĩa là Đá”.

<sup>43</sup>Khi ấy Chúa Giêsu quyết định đi Galilêa. Ngài gặp ông Philipphê và nói với ông: “Hãy theo Tôi”. <sup>44</sup>Ông Philipphê là người Bethsaida, quê quán của các ông Anrê và Phêrô.

<sup>45</sup>Ông Philipphê đến gặp Nathanael và nói với ông: “Chúng tôi đã gặp Đấng mà Môsê đã ghi trong Luật và các Tiên tri nói đến: đó là Đức Giêsu con ông Giuse, người Nazareth”. <sup>46</sup>Ông Nathanael nói: “Từ Nazareth nào có cái chi hay?” Ông Philipphê trả lời: “Hãy đến mà xem”. <sup>47</sup>Chúa Giêsu thấy Nathanael đi về phía mình, thì nói về ông: “Đây đúng thật là người Israel, nơi ông không có gì gian dối”. <sup>48</sup>Ông Nathanael hỏi: “Sao Ngài biết tôi?” Chúa Giêsu trả lời: “Trước khi Philipphê gọi anh, lúc anh còn ở dưới cây vả thì Tôi đã thấy anh”. <sup>49</sup>Ông Nathanael thưa lại rằng: “Lạy Thầy, Thầy là Con Thiên Chúa, là Vua Israel”. <sup>50</sup>Chúa Giêsu trả lời: “Có phải vì Tôi nói với anh rằng: Tôi đã thấy anh dưới cây vả, nên anh tin chẳng? Anh sẽ thấy những điều cao trọng hơn thế nữa”. <sup>51</sup>Và Ngài nói với ông: “Quả thật, quả thật, Tôi nói với các anh, các anh sẽ thấy trời mở ra và các Thiên thần của Thiên Chúa lên xuống trên Con Người”.

## 24. KÍNH TRỌNG LÒNG TIN CỦA NGƯỜI KHÁC

**+ Công vụ Tông đồ 17, 15.22-23**

*Bài trích sách Công Vụ Tông đồ*

<sup>15</sup>Trong những ngày ấy, những kẻ tháp tùng ông Phaolô dẫn ngài đến thành Athêna, và sau khi nhận lệnh truyền cho các ông Sila và Timôthêô tới gặp ngài sớm hết sức, họ liền ra đi.

<sup>22</sup>Bấy giờ ông Phaolô đứng giữa đôi Arêôpagô nói: “Thưa dân thành Athêna, xét mọi mặt tôi thấy quý vị rất sùng tín. <sup>23</sup>Vì khi đi dạo quanh thành và ngắm xem các tượng thần của quý vị, tôi thấy một bàn thờ có ghi dòng chữ: “Kính thần vô danh”. Vậy Đấng quý vị thờ mà không biết, thì tôi xin loan báo cho quý vị.

## 26. TUỔI TRẺ VÀ NHỮNG VỊ THÁNH

**+ 1 Phêrô 1,13-16**

*Bài trích thư thứ nhất của Thánh Phêrô Tông đồ.*

<sup>13</sup>Vì thế, lòng trí anh em hãy tỉnh thức, hãy tiết độ, và hoàn toàn



hy vọng vào ân sủng sẽ ban cho anh em, trong sự mạc khải của Chúa Giêsu Kitô. <sup>14</sup>Như những người con biết vâng phục, anh em đừng chiều theo những đam mê thuở trước, thuở anh em còn mê muội, <sup>15</sup>nhưng hãy theo Đấng đã kêu gọi anh em, Ngài là Đấng Thánh và cả anh em nữa, anh em nên hãy nên thánh trong mọi cách ăn nết ở, <sup>16</sup>vì có lời chép: “Các người hãy nên thánh, vì Ta là Đấng Thánh.”

## **28. XIN CHO HỌ ĐƯỢC NÊN MỘT**

**+ Gioan 17, 20-26**

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan*

<sup>20</sup>Khi ấy, Chúa Giêsu ngước mắt lên trời cầu nguyện rằng: “Lạy Cha rất thánh, Con không cầu xin cho họ mà thôi, nhưng còn cho tất cả những ai, nhờ lời họ mà tin vào Con, <sup>21</sup>để mọi người nên một, cũng như, lạy Cha, Cha ở trong Con và Con ở trong Cha, để họ cũng nên một trong Chúng Ta, để thế gian tin rằng Cha đã sai Con. <sup>22</sup>Phản Con, Con đã ban cho họ vinh quang mà Cha đã ban cho Con, để họ nên một như Chúng Ta là một; <sup>23</sup>Con ở trong họ, và Cha ở trong Con, để họ được hoàn toàn nên một; và để thế gian biết rằng Cha đã sai Con và đã yêu mến họ như Cha đã yêu mến Con.

<sup>24</sup>Lạy Cha, những người Cha ban cho Con thì Con muốn rằng Con ở đâu họ cũng ở đấy với Con, để họ chiêm ngưỡng vinh quang mà Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu mến Con trước khi tạo thành thế gian. <sup>25</sup>Lạy Cha công chính, thế gian đã không biết Cha, nhưng Con biết Cha, và những người này cũng biết rằng Cha đã sai Con. <sup>26</sup>Con đã cho họ biết danh Cha, và Con sẽ còn cho họ biết nữa, để tình Cha yêu Con ở trong họ, và Con cũng ở trong họ nữa”.

## **31. TRONG CỘNG ĐỒNG NHÂN LOẠI**

**+ Công vụ Tông đồ 2, 1-11**

*Bài trích sách Công vụ Tông đồ*

<sup>1</sup>Vào ngày lễ Ngũ Tuần, tất cả các môn đệ đều về tụ một nơi. <sup>2</sup>Bỗng từ trời vang lên tiếng động giống như tiếng gió thổi mạnh, rồi ùa vào đầy nhà nơi họ đang ở. <sup>3</sup>Họ thấy xuất hiện những lưỡi như thể bằng lửa phân tán ra và đậu trên từng người. <sup>4</sup>Thế là mọi người được đầy tràn

Chúa Thánh Thần, và bắt đầu nói ngoại ngữ tùy theo Thánh Thần ban cho họ nói. <sup>5</sup>Khi ấy tại Giêrusalem có mặt những người Do Thái đạo đức đến từ mọi nước dưới bầu trời. <sup>6</sup>Khi nghe tiếng ấy phát ra, nhiều người kéo đến, và họ rất lấy làm bối ngỡ, vì mỗi người nghe các môn đệ nói ngôn ngữ của mình. <sup>7</sup>Họ sửng sốt và kinh ngạc nói rằng: “Nào tất cả những người đang nói chẳng phải là người Galilêa sao? <sup>8</sup>Vì đâu mỗi người chúng ta lại nghe họ nói tiếng mẹ đẻ của chúng ta? <sup>9</sup>Chúng ta là người Parthi, Mêdi, Êlam, Mêsôpôtamia, Giuđêa, Cappadôcia, Pontô, Asia, <sup>10</sup>Phrygia, Pamphylia, Ai cập, vùng đất Lybia gần Cyrênê, và kiều dân Rôma, <sup>11</sup>có cả người Do Thái lẫn người ngoại quốc tông giáo, có cả người đảo Crêta lẫn người Ả Rập, chúng ta đều nghe họ dùng tiếng nói của chúng ta, mà ca tụng những kỳ công của Thiên Chúa”.

## 32. CHÚA KITÔ TỔNG KẾT LỊCH SỬ

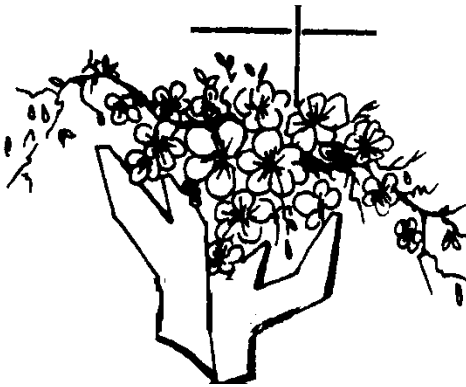
### + Mátthêu 25,31-46

*Tìm Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu.*

<sup>31</sup> Khi ấy, Chúa Giêsu nói với các môn đệ rằng: “Khi Con Người đến trong vinh quang của Người, có tất cả các thiên thần hầu cận, Người sẽ ngự trị trên ngai vinh hiển của Người. <sup>32</sup> Muôn dân sẽ được tập hợp lại trước mặt Người, và Người sẽ phân cách họ ra, như mục tử tách chiên ra khỏi dê. <sup>33</sup> Chiên thì người cho đứng bên phải của Người, còn dê thì ở bên trái. <sup>34</sup> Bấy giờ Đức Vua sẽ phán với những người bên phải rằng: “Hỡi những người Cha Ta chúc phúc, hãy đến và hãy lãnh nhận phần gia nghiệp là Nước Trời đã chuẩn bị cho các ngươi từ khi tạo dựng vũ trụ. <sup>35</sup> Vì xưa Ta đói, các ngươi cho ăn; Ta khát, các ngươi đã cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã tiếp rước; <sup>36</sup> Ta mình trần, các ngươi đã cho mặc; Ta đau yếu, các ngươi đã thăm nom; Ta bị cầm tù, các ngươi đã đến với Ta.” <sup>37</sup> Khi ấy người lành đáp lại rằng: “Lạy Chúa, có bao giờ chúng tôi thấy Ngài đói mà cho ăn, khát mà cho uống? <sup>38</sup> Có bao giờ chúng tôi thấy Ngài là khách lạ mà tiếp rước, mình trần mà cho mặc? <sup>39</sup> Có khi nào chúng tôi thấy Ngài yếu đau hay bị cầm tù mà chúng tôi đến với Ngài đâu?” <sup>40</sup> Đáp lại, Đức Vua nói với họ rằng: “Quả thật, Ta bảo các ngươi: Mỗi lần các ngươi đã làm việc đó cho một trong các anh em bé mọn nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta.”

<sup>41</sup> Rồi Đức Vua cũng sẽ phán với những kẻ bên trái rằng: “Hỡi những kẻ bị chúc dữ, hãy lui khỏi mặt Ta mà vào lửa muôn đời đã dành sẵn cho Ma Quỷ và kẻ theo chúng.” <sup>42</sup> Vì xưa Ta đói, các người không cho ăn; Ta khát, các người không cho uống; <sup>43</sup> Ta là khách lạ, các người chẳng tiếp rước; Ta mình trần, các người không cho mặc, Ta đau yếu và ở tù, các người đâu có thăm nom Ta.” <sup>44</sup> Bấy giờ những người ấy đáp lại rằng: “Lạy Chúa, có bao giờ chúng tôi đã thấy Ngài đói khát, là khách lạ hay mình trần, yếu đau hay ở tù, mà chúng tôi chẳng giúp đỡ Ngài đâu?” <sup>45</sup> Khi ấy Đức Vua sẽ trả lời họ rằng: “Quả thật, Ta bảo cho các người biết, mỗi lần các người đã không làm việc đó cho một trong những người bé mọn nhất này đây, là các người đã không làm cho Ta.”

<sup>46</sup> Bấy giờ họ sẽ ra đi: những kẻ dữ sẽ vào chốn cực hình muôn thuở, còn những người lành thì vào cõi ngàn thu.”



## NGHI THỨC TUYÊN XUNG ĐỨC TIN

*Nghi thức cử hành trong thánh lễ. Sau bài Tin mừng và bài giảng, giáo lý viên hướng dẫn các em tiến lên trước cộng đoàn và linh mục chủ sự.*

*GLV:* Kính thưa cha, con xin giới thiệu lên cha, những em đã học xong chương trình giáo lý khối Kinh Thánh và đã chuẩn bị tâm hồn để đích thân tuyên xưng đức tin trước toàn thể cộng đoàn dân Chúa hôm nay.

*LM:* Con có biết chắc các em này xứng đáng không?

*GLV:* Sau thời gian hướng dẫn các em, nhờ ơn Chúa giúp, con xác nhận những em này được coi là xứng đáng.

*LM:* Các con thân mến, cha vui mừng được chứng kiến sự tuyên xưng đức tin của chúng con. Chúng con hiểu việc tuyên xưng này như thế nào?

*HS:* Thưa cha, chúng con biết ơn Hội Thánh đã chuyển trao đức tin cho chúng con qua cha mẹ, người đỡ đầu, các giáo lý viên và các chủ chăn trong Hội Thánh. Nay, sau khi đã học hỏi và cầu nguyện, chúng con muốn tự mình tuyên xưng đức tin trước toàn thể cộng đoàn dân Chúa và nói lên quyết tâm sống đức tin đó.

*LM:* Chúng con sẽ sống đức tin của mình hằng ngày như thế nào?

*HS:* Thưa cha, theo gương Mẹ Maria và các thánh, nhờ ơn Chúa giúp, chúng con quyết mỗi ngày một sống gần bó với Chúa Giêsu Kitô hơn. Chúng con quyết luôn làm đẹp lòng Chúa Thánh Thần để sống xứng đáng là con cái Chúa Cha. Chúng con quyết thẳng tiến chính mình trên con đường nên thánh bằng vui vẻ, chuyên cần và phục vụ.

*LM:* Vậy chúng con hãy trông cậy vào ơn Chúa và tuyên xưng đức tin.

Các em mỗi người tự nói tên mình và sau đó cùng tuyên xưng:

- *Tôi là:* .....

- *Tôi là:* .....

Vững tin vào tình thương của Thiên Chúa Ba Ngôi, trong niềm hiệp thông với Hội Thánh hữu hình và vô hình, hôm nay, trước mặt cha

chủ sự và cộng đoàn, tôi xin công khai tuyên xưng đức tin của Hội Thánh Công Giáo:

*Tôi tin kính một Thiên Chúa là Cha toàn năng ...* (Đọc đồng dạng từng mệnh đề của kinh Tin kính, sau mỗi câu, ngắt đều và rõ).

Sau lời tuyên xưng của các em, cha chủ sự trao Kinh Thánh và nến sáng cho từng em. Ngài nói vắn tắt đôi lời nhắn nhủ rồi mời gọi cộng đoàn cầu nguyện chung. Một số em thay lời các bạn, xướng lên những lời nguyện mà chính các em đã tự viết lấy. Cha chủ sự dâng lời nguyện chung. Nghi thức kết thúc và thánh lễ tiếp tục.



## MỤC LỤC

<b>PHẦN I: HỘI THÁNH LẮNG NGHE LỜI CHÚA</b> .....	6
Bài 1: Tập nhật ký của Hội thánh thuở ban đầu: sách Công vụ các tông đồ .....	7
Bài 2: Các thư trong Tân Ước .....	14
Bài 3: Sách Khải huyền giúp ta biết hướng đi của lịch sử .....	19
<b>PHẦN II: ĐƯỢC THIÊN CHÚA QUI TỰ VÀ SAI ĐI</b> .....	25
Bài 4: Hội thánh trong chương trình của Thiên Chúa .....	26
Bài 5: Hội thánh là dân của giao ước mới.....	31
Bài 6: Dậy men Tin mừng 1: Hòa trong nhịp sống Hội thánh.....	37
Bài 7: Sự hiệp thông trong Hội thánh .....	41
Bài 8: Đức Maria, mẹ Chúa Giêsu và mẹ chúng ta .....	46
Bài 9: Hội thánh cử hành phụng vụ .....	51
Bài 10: Các Bí tích khai tâm Kitô Giáo.....	57
Bài 11: Dậy men Tin mừng 2: Quảng đại, quên mình vì ích chung .....	62
Bài 12: Các Bí tích phục hồi tâm linh .....	66
Bài 13: Các Bí tích xây dựng cộng đoàn.....	70
Bài 14: Dậy men Tin mừng 3: Xây dựng một xã hội tốt .....	74
<b>PHẦN III: HỘI THÁNH TIẾN BƯỚC TRONG LỊCH SỬ</b> .....	80
Bài 15: Tin mừng trong các cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên .....	81
Bài 16: Trong đế quốc Rôma, Hội thánh bị bách hại nhưng vẫn lớn mạnh.....	83
Bài 17: Hội thánh phát triển ở đông phương và tây phương .....	85
Bài 18: Dậy men Tin mừng 4: Gây men tin mừng cho đồng bạn .....	87

Bài 19: Hội thánh chia rẽ: Đông phương và tây phương .....	91
Bài đọc thêm: Hồi giáo .....	94
Bài 20: Thế kỷ XII-XIII: Có những điều đáng tiếc.....	95
Bài 21: Thế kỷ XII-XIII: Những điểm đáng mừng .....	98
Bài 22: Hội thánh phía tây chia rẽ và canh tân .....	100
Bài đọc thêm: Ông Lutêrô và cuộc cải cách Tin lành .....	103
Bài 23: Thế kỷ XVII – XVIII: Hội thánh trong thời kỳ biến động.....	106
Bài 24: Dậy men Tin mừng 5: Kính trọng lòng tin của người khác.....	109
Bài đọc thêm: Tâm hồn tôn giáo của những người việt nam chưa nhận biết Chúa Giêsu .....	112
Bài 25: Thế kỷ XIX Hội thánh và sự khai sinh thế giới công nghiệp.....	115
<b>PHẦN IV: ĐƯỢC SAI VÀO THẾ GIỚI HÔM NAY .....</b>	<b>119</b>
Bài 26: Tuổi trẻ và những vị thánh .....	120
Bài 27: Trong thế giới hiện nay các Kitô hữu lên tiếng và hành động .....	126
Bài 28: Dậy men Tin mừng 6: Xin cho họ được nên một.....	130
Bài đọc thêm: VATICANÔ II, Hội thánh họp công đồng .....	135
Bài 29: Hội thánh Chúa trong lịch sử Việt Nam (1) .....	137
Bài 30: Hội thánh Chúa trong lịch sử Việt Nam (2) .....	140
Bài 31: Dậy men Tin mừng 7: Trong cộng đồng nhân loại.....	144
Bài 32: Chúa Kitô tổng kết lịch sử .....	149
<b>PHỤ LỤC: BẢN VĂN LỜI CHÚA.....</b>	<b>154</b>
<b>Nghi thức tuyên xưng đức tin .....</b>	<b>164</b>

**GIÁO LÝ KINH THÁNH 3**  
**GIỮA GIA ĐÌNH HỘI THÁNH**

**BAN GIÁO LÝ GIÁO PHẬN QUI NHƠN**  
**TÒA GIÁM MỤC QUI NHƠN**

**NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO**

Nhà số 25 – Trần Duy Hưng – Hà Nội

ĐT: 04-5566701 – Fax: 04-5566702

Chịu trách nhiệm xuất bản	: Nguyễn Công Oánh
Biên tập	: Phạm Gia Thoan
Sửa bản in	: Lm. Lê Kim Ánh
Trình bày, bìa	: Phan Quốc Dũng

---

In 1.000 cuốn, khổ 14,5cm x 20,5cm, tại Công Ty in Việt Hưng

Số xuất bản: 369-2009/CXB/26-150/TG

Cấp ngày 14 tháng 05 năm 2009

In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2009